

Nam thu nhứt
Số 11 — giá 0\$ 10

TÂN VĂN

Ngày thu bay
13 Octobre 1934

Chủ-nhơn sáng lập: Mlle Trần-thị-Hiệp — Quản-lý chủ-nhiệm: Phan-văn-Thiết

BAO-QUAN: N° 45 RUE GARROS-SAIGON

DEPOT LEGAL
"MOUSINE"
N° 44071

Thiệt Hôn

VÂN - ĐỀ TIẾT - KIEM

(Tiếp theo)

Tây Bồi

NĂM 33 TUỔI
HÈN HAY XUI?

Ở đời lắm khi trong cái họa nó có cái phước, trong cái may lại có cái rủi, hư hư thiệt thiệt, khó mà lường cho được. Vì vậy nên người quân tử rất nên đề dặt, đầu nên đến đầu cũng khiêm tốn nhún nhường. Chỉ có kẻ tiểu nhân, bụng không đầy một nắm, mới có chút gì đã vội lên mặt lên mày:

Lắm người cho rằng nghề làm báo là một nghề dễ hơn hết, dễ hơn chức trợ giáo kia nữa. Vì sao? Vì có nhiều người chỉ có cái bằng sơ học, không xin được làm trợ giáo mà rồi thỉnh thoảng thấy họ lên mặt chủ bút này, chủ bút nọ.

Xưng là chủ bút làm chi vậy? Một là làm oai chường bảnh với dân bà và dân ngu dốt, hai là để gạt thiên hạ mà kiếm xu nuôi sống. Hạng người này, ở báo giới Annam ta cũng vẫn còn.

Con người mà hề mất phải con ma « ghen ghen ghét ghét » nhập vào thì trở nên chẳng khác con chó đại chút nào. Đụng đầu cũng sủa, đụng đầu cũng táp, táp bóng sủa ma. Chúng làm như thế không hề hại ai, chỉ có hại mình vì mình đã là con chó đại thời có ngày người đi đường cũng đập chết không thương tiếc.

Người yếu hay nóng nảy hợp tốp hề thốt ra là dùng những lời lẽ mắng, dộng thô tục. Còn người mạnh trái lại, lúc nào cũng vẫn điềm nhiên tươi tỉnh, không háo thắng bên chôn bao giờ. Người như vậy, tuy họ không hề khoe khoang họ ra mà người ta dẫu ở xa họ thế mấy cũng được cái sự mạnh mẽ tự túc của họ. Bạn đồng chí lần lần theo họ rất đông, cái chỗ nào hoạt động mà có mặt họ thì cái không khí chỗ ấy rất yên tĩnh, rất vững vàng. Yên tĩnh vì người ta trông cậy vào cái tài lực của họ được, vững vàng vì người ta yên trí rằng nhờ cái nghị lực của họ mà công việc làm thế nào cũng phải thành tựu.

VIỆT-LAN.

(COI TIẾP QUA TRƯỞNG 2)



Bon Prime N° 34
Để lãnh đồng-hồ

Có đủ 52 cái bons liến tiếp cái đầu phải ở trong khoản 31 Mai về trước thì được lãnh một cái đồng hồ.

Từ bon này về sau, bon nào không có dấu « Contrôle T.V. » thì hôn-báo không thể nhận.

Số báo trước tôi đã nói sơ về sự dành đề theo phương diện kinh-tế-học và tôi kết luận rằng dẫu người giàu hay người nghèo cũng phải dành đề. Sự dành đề vừa hữu ích cho mình lại vừa hữu ích cho xã-hội.

Cứ như hiện tình xứ này thì muốn dành đề chỉ có ba cách:

1. Bảo kê sự sống (bảo thọ).
2. Gởi bạc trong kho Tiết-kiệm.
3. Mua vé của các hội trử súc.

Tôi không đá động đến sự cất tiền trong tủ để lâu ngày thành nhiều vì sự tiết-kiệm ấy trái với kinh-tế-học: đồng tiền để một chỗ là đồng tiền chết, không sanh lợi cho mình, không giúp trong sự sản xuất của cả nước (production). Và lại cất tiền trong tủ, dẫu cho nhiều đến đâu đi nữa, cũng không thể khuyến khích cho được. Biết bao nhiêu người vì sản tiền bên tay, phải một lúc nóng mũi, đem mồ hôi nước mắt cả năm này qua tháng kia ra mà thua trong một sông đồ bạc hay trút trong một trận vui cười? Ấy, sự tiết-kiệm như thế là nguy hiểm lắm, không thể gọi là cách dành đề tiện lợi được.

Đành như vậy, hãy nói qua ba cách dành đề «chánh đáng» kia:

1. Bảo-Thọ. — Vì rằng người ta lúc sống thời làm gì chẳng được, chỉ có lúc chết thời vợ con phải chịu sự đói khát thiếu thốn mà thôi. Bởi lẽ ấy, nên các công-ty bảo kê mới bày ra cách bảo-thọ, nghĩa là bảo kê sự sống của người. Một người đương còn trai tráng mạnh mẽ cứ mỗi năm để dành một số tiền nhỏ (ví dụ 294\$) đem số tiền ấy đóng cho công-ty trong một thời gian nhất định (ví dụ 20 năm). Mãn hạn 20 năm ấy, công-ty phải trả cho người bảo kê đó một số vốn (5.000p.). Nếu trước 20 năm mà người ấy có rủi mang bệnh chết thời công-ty sẽ trả cho vợ con họ số vốn 5.000p. ấy, vô luận họ mới đóng một hay hai năm cũng vậy.

Mới xem ra thì thấy có lợi cho người bảo kê, cái lợi lãnh 5.000p hay để lại cho vợ con 5.000p. Thấy lợi cho mình mà lại thấy lỗ cho công ty. Vì sao? Nếu mình không sống được 20 năm, mà chỉ sống một hai năm thời công-ty phải mất vốn, vì mình mới đóng có 294p hay

T. V.

(COI TIẾP TRƯỞNG NHÌ)

MỘT VIỆC LƯỜNG GAT TRONG BÁO-GIỚI TÂY

Mới rồi xảy ra một việc « lường gat » ở trong báo-giới tây. Số là có một ít cô phi-phá-chảy làm đơn thưa nơi quan Biện-lý rằng ông Vincenot, quản-lý của báo Alerie đi vô Chợ-lớn ép bọn họ phải mua báo ấy, nếu không thì sẽ có nhiều sự khó dễ do tờ báo ấy mà ra.

Liên sau khi đó, Liên-doàn-báo-giới bên đăng trong các báo tây (vì phần nhiều báo Annam không có churn trong L.B.G.) một tờ thông-tư rằng chính hội ấy đã đầu đơn và đứng về mặt « Hộ » (constitution de partie civile) mà kiện báo Alerie, nếu như báo ấy thiệt có làm việc « lường gat » nói trên đó.

Báo « Alerie » kêu nài kịch liệt, nói rằng vì ba tờ báo tây hằng ngày ganh gổ sự báo ấy ra đời bấy tháng này được công-chúng hoan nghinh lắm

mà kiếm chuyện làm hại cho họ ghét, và Alerie sẽ hết sức đề minh oan và hăm hở bầu chữa cho mình trước tòa án pháp-luật và dư-luận.

Sự thật ra sao, chúng ta hãy để chờ thời gian chỉ cho chúng ta được rõ. Riêng phần hôn-báo quen biết với ông Fauquenot chủ báo Alerie lâu nay, bỗng-báo nghỉ chắc ông không thể đi làm việc « lường gat » ấy được. Không biết chừng viên cố-dộng cho báo Alerie (vì có nghe rằng ông Vincenot là quản lý báo ấy tự bao giờ đâu!) tự tiện mà thi bành thời không rõ, chứ không lý vì một vai chực độc-giã thêm mà ông Fauquenot lại quên danh giá mình sao? (ông là Hội-dồng quản-hạt kia mà!)

Dẫu gì, chúng tôi cũng cứ tin rằng ông Fauquenot vô tội cho đến khi nào pháp-luật phán xử sẽ hay. TÂN-VĂN

Trong số này CÓ NHỮNG BÀI:

Vấn-đề tiết-kiệm.
Thuốc hườn trị bệnh ghen.
Nội tình Áo-quốc.
Trẻ bán báo (điều tra).
Hết thấy loài người đều là ăn trộm.
Ông ăn chả bà nhin cơm.
Chuyện thần Rắn (Nhi-đồng).
Thầy thông dây-thép.
Chuyện vật làng văn.
Cổ-kim Giai-vận.
Trương Cao-miên.
Phụ-nữ — Nhi-đồng.
Thế-thảo — Đua ngựa.
Thai — Hình-dố — Cờ-trường

Nhiều hình thời-sự rất lạ.

Lò, Lầm. — Lười gươm
Nữ hiệp. — Liều-Trai chí-dị
30 ngày xa xứ — Tùy bút.

20 trang..... 0 \$ 10

Tôi thú thiệt tôi không có điều tin tưởng hạn tuổi tốt xấu mặc lòng nhưng tôi có kinh-nghiệm với năm 33 của tôi và xem xét năm 33 của nhiều bạn quen, khiến cho tôi phải lấy làm lạ lòng khó hiểu quá. Nhứt, là thấy lắm người bạn, đời đang yên vui, cuộc làm ăn đang tấn-phát, thế mà đến năm 33, anh nào anh nấy đều ngã nghiêng đâm đuối, không biết sao vậy? Rất đời có một anh, hình như bị sự xui xẻo nó đi thẳng trốn rồi cứ đi thẳng ro, làm cho anh đó tới nay càng ngày càng trụy lạc hoải, thấy thương quá.

Vậy nghĩ chẳng quái lạ khó hiểu lắm sao?

Có người nói chơi:
— Bảo năm 33 là năm xui xẻo, thế sao ông hoàng Brabant nước Bỉ và phé-đề Tuyên-Thống nhà Thanh đã bị Tôn-Văn đáp đố kia, đều nhẹ giữa năm 33 tuổi mà một ông thì kế-nghiệp đăng quang, một ông thì phục-vị xưng đế được đó.
(Coi tiếp trướng 2)

Bà Hoffer làm cho

CÂM
BIẾT
NÓI



ĐIẾC
BIẾT
NGHE



Một người đàn bà khiêm tốn ăn danh, thiên hạ không mấy ai hay biết, còn những nhà bất hạnh ở Paris có con trẻ câm điếc vẫn gọi là « bà chúa cứu thế », ấy là bà đố-tơ Hoffer làm chủ một nhà thương riêng trị chứng câm điếc cho con trẻ tại Paris hiện giờ.

Sau khi đậu Y-khoa bác-sĩ rồi, bà Hoffer tự nguyện hiến thân để cứu những trẻ khốn khổ mà trời không cho có tiếng nói và sự nghe. Trải mười mấy năm nay, bà chuyên tâm nghiên cứu cách ba năm tới giờ đã tìm ra phương pháp làm cho nhiều trẻ câm điếc đã nghe được, và nhiều trẻ câm điếc bằng meo riêng và những món đồ nghề của bà tự chế ra, chứ không có thuốc men gì hết.

Cần nhứt là sự kiên tâm, sự nhẫn nại, và xét hiểu cái cơ riêng của mỗi đứa trẻ này vì sao mà câm, đứa trẻ kia vì sao mà câm, rồi chịu khó mỗi ngày rèn tập nó về sự nghe hay sự nói. Hình trên hết, người ngồi giữa là bà Hoffer, sau lưng là mấy người phục-sự. Hình dưới, phía tay trái, bà đang gõ một cái chuông kiểu riêng, mỗi cái chuông có tiếng giống như một tiếng A.B.C. v. v. ... để cho đứa trẻ tập nghe. Còn hình tay mặt, bà cũng đưa trẻ câm-ngó mặt trong kiếng, để uốn nắn dạy dỗ lần hồi cho nó phát tiếng ra biết nói.

Ấy là phương pháp khoa học và sự chịu khó của một người đàn bà có lòng nhơn từ, không giống như cách ông thầy cắt ở Cẩn-lố ta năm rồi chút nào!

TIẾP THEO TÙY BÚT

Thiệt, ông hoàng Brabant năm nay 33 tuổi, mấy tháng trước lên ngôi cha, tức là vua Léopold III của Bỉ-quốc bây giờ. Còn Phổ-Nghị được lên ngôi Khương-Đức hoàng-đế ở Mãn-châu ngài 1er Mars năm ngoài, cũng là giữa năm 33 tuổi.

Tôi tưởng hai cái trường hợp này, như câu tục-ngữ ta nói: « Con vua thì lại làm vua, con anh thầy chùa đi quết lá da ». Ấy là lẽ thường tình tự nhiên, chứ có hạn gì năm tháng. Nhưng sự thật đời nay, cái nghề làm vua đã chắc gì là đầu tổ sung sướng hay chưa? Hay là chỉ mang lấy cái gánh nặng nề khó học và nguy-biêm vào mình? Và lại bị những lễ nghi bó buộc nhốt kín vào trong chốn thâm-cung, vì đó mà mất cả cá-nhơn tự-do, không được cử-chỉ hành-dộng thông thả như người thường, ngó chẳng khác chi một người bị giam lỏng, như lời một vị vua chúa nào ở Âu-châu đã nói: « Ta đây là tên tù khảm vàng » (prisonnier doré).

Hưởng chỉ được làm vua như cảnh của Phổ-Nghị, là được người Nhứt đất về cho làm, thật ông ta chưa có thể biết mình mai chiều sớm tối ra thế nào? Hèn chi nét mặt ở trên hình ảnh mình thấy, và những khi tiếp khách ngoại-quốc vào chầu, đều lộ ra vẻ đã được không vui, như có giấu một nỗi lo ngại gì lắm ở trong tim trong óc vậy. Một nhà viết báo Pháp là ông Marc Chadourne đã được vào bái yết Phổ-Nghị và đoán ra cái vẻ lo buồn của ông rất đúng: lo buồn nay mai người Nhứt coi mình như vua Triều-tiên; lo buồn nước Mãn-châu không vững, nay mai có cuộc thế-giới đại-chiến ở Đông-phương thì nước Mãn-châu phải tan tành, tức là ngôi vua Khương-Đức không vững.

Nếu vậy thì giữa năm 33 tuổi, ông ta được lên ngôi hoàng-đế đã chắc là sự hên, hay chỉ như chuyện thăng con Tái-ông bắt được con ngựa đem về cỡi để cho té què cẳng mà chơi đó thôi.



BÁN VỢ ĐỂ LẤY TIỀN MUA CỜ

MỘT người có ghê chốc thú tha cùng mình, nhưng ngoài họ bận bộ đồ thì thiệt bảnh may ở hãng Charner hay tiệm Mercier, thì ghê chốc kia ai hay. Cũng như một kẻ trộm tội ngàn ác, nhưng nó có oai quyền lớn, chức vị to để che đậy sự xấu đi được, ai mà kể đến. Từ cái ví dụ nhỏ ấy ta suy rộng ra đến những việc to.

Nền văn-minh Âu-Mỹ cao thiệt đẹp thiệt, nhưng nếu ai bảo rằng nó đã hoàn-toàn, tận thiện tận mỹ, thì tôi không chịu ngay.

NHIỀU NGƯỜI BỊ

PHÒNG - TÍCH

Đàn-ông đàn-bà sức yếu thường hay bị, khi cơm no, rượu say với ham tình dục hoặc khi ăn đi ngủ hay đi tắm ngay nên thọ bệnh gọi là bệnh « PHÒNG-TÍCH ». Khi thọ bệnh thấy đầy hơi tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn xong hay ợ, thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt, bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng già.

Ở trong phong tục của họ, còn thiếu gì cái chẳng hay ho tốt đẹp gì, nhưng nhờ có những lầu cao nhà lớn, tàu lặn máy bay nó khéo che đậy, thành ra họ không tự biết họ cũng có ít nhiều thói tục chẳng bảnh bao tốt đẹp chi đó, mà đến mình đây ngó qua, vẫn tưởng của họ « hăm bà lằng » mỹ-miền quý báu hết thấy. Có đôi cái thói tục của họ, chứ chỉ xuất hiện ở những dân-tộc còn bán-khai hèn yếu như mình đây, thì họ là rùm rền là mọi rợ vô lương, và họ chế cười khó chịu lắm.

Đại-khai như xã-hội bên họ có cái tục con gái lấy chồng tất phải có tiền hồi-môn (dot), nhằm chẳng khác gì cái tục ở châu Phi đem con gái ra chợ đánh giá bán đầu.

Xứ mình hay xứ Tàu cái cảnh nghèo đến nỗi phải « bán vợ đẻ con », là sự thường thấy. Tôi nhớ có làm người Tây-phương phê cho hai tiếng dã-man. Nhưng kỳ thiệt trong tiếng « bán vợ » chỉ có nghĩa là cho vợ đi ở vú nuôi hay làm đầy tớ người ta kiếm cơm; chứ không phải thiệt là bán cho kẻ khác mua trả tiền, như bán con heo hay món đồ ở đâu! Ấy vậy mà họ đi phê-bình chê bay mình, chứ bên xứ họ thường thấy sự bán vợ như bán món đồ kia thì sao?

Lâu nay mình đâu có hay có đề? Báo Candide ở Paris qua kỳ tàu rồi, thấy có đăng cái tin lạ: Bán vợ mua cờ. Một anh ham chơi góp có xửa (philatélisme) quá, mới đây anh ta đem bán phăng con vợ cho người khác để lấy tiền mua ít con cờ quý báu hiếm hoi. Việc mua bán này, ảnh hưởng làm mình bạch đúng phép, nghĩa là có tiền nó te lại làm giấy tờ chứng kiến!

Chắc có độc-giả nói:

— Bất quá chỉ có thằng cha đó điên khùng, mới làm một chuyện xưa nay có một như thế, chứ phải có thường sao?

Tôi xin thưa rằng có thường, mà hình như hay thấy ở trong hạng người trên trước trong xã-hội thì phải. Bởi vậy cũng chính báo Candide đăng tin này và nói:

— « ... Việc này hơi thường, vì « không có năm nào mà người ta « chẳng ghi được mấy cuộc như thế, « và những người thượng-lưu mua « bán với nhau hình như họ coi « là chuyện rất tự-nhiên » (... le fait est assez fréquent puisqu'il ne se passe d'année où l'on n'enregistre quelque marché de ce genre et cela semble tout naturel aux hautes personnalités contractantes).

Cái tục ngộ nghĩnh tốt đẹp dữ chưa?

Thử hỏi ở xã-hội Đông-phương mình có nơi nào có vậy không?

Tôi dám nói chắc rằng không hề có. Còn nhớ năm ngoái ở Saigon mình có anh lao-động đăng báo bán vợ, nhưng đó chỉ là chuyện giả ngộ mà chơi vậy thôi.

TRƯỜNG-THIỆT

Thiệt hơn

(TIẾP THEO TRƯỜNG NHỰT)

Trong vụ ông chủ báo L'Alerte, chúng tôi dám cho rằng cái thông tư của Liên-đoàn Báo-giới là sớm quá (prématuré). Dầu gì đi nữa, vì tình đồng-nghệp, chúng ta cũng phải chặn rằng ông Fauque-not, chủ báo L'Alerte là vô tội, chừng nào tòa xử và đặc tội thì sẽ hay. Phương chi, sau khi tòa án đã lên tội một người nào rồi, chúng ta cũng chưa chắc người ấy đặc tội, nên chúng ta còn một đôi chỗ nghi ngờ.

Dầu ở dưới trời nào cũng có hai thứ tòa thẩm-phán: Tòa án của chánh-phủ và tòa án của dư-luận.

Những người bị tòa án chánh-phủ cho là đại tội hơn còn tòa án dư-luận lại sung bái cũng không phải là không có!

Cái tội với cái công là một sự khó phân biệt, cần phải để đặt cho làm mới được. Ông Alcalá Zamora, vài tháng sau khi ra khỏi ngục thất thì lại làm Tổng-thống Tây-ban-nha.

Nhơn câu chuyện đó, chúng ta có thể nói trở ngược lại câu tục-ngữ của người Pháp: « Dieu Capite le gain hon de Tarpeienne »

VIỆT LAN

Cáo lỗi độc giả

Vì bài vở quá nhều nên đành phải gác lại số sau những bài: Địa-vị chánh-trị của Phụ-nữ thế-giới (của T.T.H.) và bài thứ ba Văn-đề Thái-bình-duyệt của Văn-Trình.

Lại cũng sẽ đăng luôn bài « Luận về nghề võ ta » của Tinh-Đầu, và bài « Tân thành hội Lao-động tương tế » của Chiêu-Anh-Kế.

Một số TÂN-VÂN bán 0\$10 được 20 trương giấy tốt đầy gặt hình và bài vở. Hai chục trương ấy bằng 80 trương cũ truyện. Một cuốn truyện 32 trương đã bán 0\$10 rồi thì chỉ một số báo Tân-Vân đáng lý bán 0\$25 mới phải mà chỉ bán có 1 cái thì nói sao mà không nên mua? Đó là chỉ nói về hình thức không mà thôi đa!

Tin tức một cái « thánh thai »

Đọc cuộc điều-tra về vụ Lê-văn-Nam, chư độc-giả chắc còn nhớ tên đạo-sĩ ấy cho sự có H... có chữ là « thánh thai ». Tháng rồi, có H... đã để ở Mỹ-tho, để được một vị đạo-sĩ nhỏ thiệt giống « thánh » lắm, mà là ông « thánh » Nam kia!

Buồn cười cho một hạng người vì mê-tin quá mà quên cả luân-thường đạo-lý. Buồn cười cho một người đã làm sai đạo cha, đạo chồng, đem vợ con vào đường sai nẻo quấy, thế mà vì tánh « tự-cao », chưa chịu mình làm lỗi mà cứ cho đứa con gái nhỏ là có K... được giữ vẹn tiết trinh.

Hay là ông Q... còn đợi nhà chức trách lôi đạo-sĩ ra giữa tòa để gở mặt nạ nó ông mới chịu mở mắt con mắt ra? Cái « thánh thai » kia có lẽ đã dạy khôn cho ông rồi mà!

H.S.

VĂN-ĐỀ TIẾT-KIỆM

588p. mà vợ con mình được lãnh đến năm ngàn đồng kia!

Nhưng đó là chỉ thấy sơ cái bề ngoài chứ nếu xét kỹ lại bề trong thì công-ty có sợ lỗ là gì đâu! Trước khi ký tờ « bảo kê » công-ty buộc người bảo kê phải đến cho quan thầy thuốc khám nghiệm, coi người ấy có thể sống đến 20 năm không?

Nếu người ấy mắc những bệnh độc như ho lao, tim la, đau gan, đau phổi, đau trái tim, hay người ấy uống rượu, hút á phiện, hay người ấy lớn tuổi quá thời công-ty không nhận, hoặc có nhận chẳng nữa thì cũng bớt cái kỳ hạn bảo-kê lại mười hai hay mười lăm năm tùy trường hợp.

Ấy, người nào mà công-ty đã bảo-kê rồi thì chắc phải sống ít nữa là 20 năm. Mà nếu trong 20 năm đóng đủ mỗi năm 294p. thời số vốn đóng (5.880 p.) đã sanh lợi và thành ra chín, mười ngàn đồng không chừng (phải có nhà toán học thiện nghệ mới tính ra con số chắc được), thời công-ty chỉ trả 5.000p. cho vị bảo-kê ấy ừng còn lời bộn. (Mượn đầu heo nấu cháo) Không nói chỉ đến 20 năm, nếu người bảo-kê mà sống được tới độ mười hoặc mười một mười hai năm là công-ty đã đủ vốn rồi. Vạn bất đắc dĩ, trong một trăm người, có năm bảy người chết gấp thời công-ty, cũng không đủ lo vì lời với 95 người mà phải lỗ với 5 người thời có hại gì!

Các công-ty bảo-kê họ có cầu cho hết thấy thân-chủ đều sống tới 20 năm đầu, trái lại, họ cầu cho thỉnh thoảng có đôi người chết để họ bồi thường cho vợ con rồi ấn hành cả ngân phiếu lên báo để làm quảng-cáo chứ!

Ngoài ra, họ còn buộc người bảo kê phải nhận nhiều điều kiện khác, như không được làm cái chi mạo hiểm lắm (lưu xe hơi, cỡi máy bay) và hề có bệnh, ặng thời phải cho họ hay, văn vắn. Họ lại còn sự những người liều mạng, nhy mình cho chết đứng để cho vợ con hưởng, hay toàn nhy người bảo kê thuộc người bảo kê cho chết mà hưởng số tiền nữa...

Nói tóm, họ xuất vốn ra mà làm cho có lợi để chia cho các cổ đông của họ, thì họ không đại gì đi làm việc lỗ lã cho họ bao giờ.

Chỉ có chúng ta là những kẻ lam lụ làm ăn, không thông thạo pháp luật, không hiểu mảnh lời, cứ dút tay vô tờ

« bảo kê » mà ký tên càng, lắm khi bị thất vọng. Đều thất vọng gì nữa thời không rõ, chứ đều thất vọng thứ nhứt là nếu mình chỉ đóng một năm rồi nghỉ thời số tiền mình đóng đó nó đi đời nhà ma, mình không mong gì lấy lại xu nhỏ.

Nếu mình đóng được hai năm thời mình có thể mượn lại một phần, nghĩa là đóng ngót 600p thì chỉ mượn được có 380p thôi. Mượn đó, lắm khi để mà đóng lại năm thứ ba. Cuối năm thứ ba rồi, nếu mình không muốn đóng nữa (thường thường không thể đóng vì mất chỗ làm hay bị sa sút) thời mình có thể bán cái vé bảo-kê của mình lại, mà bán lại bao nhiêu? cũng chỉ có 380p thôi. Thật thì công-ty không muốn cho mình bán bao giờ, mà muốn cho mình cứ đóng, nên hề đóng năm thứ ba 294p thời mình lại mượn được thêm độ 190p nữa.

Tôi không nói « bảo thọ » là một sự hại cho thân chủ, nhưng tôi nói « ai muốn bảo thọ phải nhắm có đủ sức trả ít nữa là 2 năm » chứ nếu chỉ trả một năm rồi thời thì số tiền mình đóng đó phải mất. Trả đủ hai năm cũng mất mà mất chỉ có một phần ba mà thôi.

Phải lượng sức mình trước khi ký tờ « công-tra » với công-ty bảo thọ.

Gần đây, vì tiền bạc hiếm hoi, khó mà đóng mỗi năm một lần nên các công-ty bày ra đóng từng ba tháng một, (đóng như vậy có mắt cho người bảo kê chút), tôi biết vô số đồng bào chỉ đóng được một kỳ ba tháng (79p. theo contrat 5.000p. 20 năm ví dụ trên đây) hay hai kỳ (158p.) rồi phải bỏ không lấy lại được đồng nào. Nếu nài với công ty thì người ta viện contrat ra đưa trước mắt, chừng ấy mình mới chừng hững; chỉ ờn nước đầm ngực kêu trời mà thôi.

Ấy vậy, tôi xin đồng bào, trước khi bảo thọ, hay bảo kê nhơn mạng, hay bất cứ bảo kê món gì khác, hãy đọc đi đọc lại tờ giao kèo cho kỹ hoặc nếu không biết chữ tây, chữ Anh-lê (vì có nhiều hãng Anh-lê), thì hãy mượn người biết chữ đọc mà cắt nghĩa cho rõ ràng, cho biết chắc mình có thể làm đúng theo sự giao kết không, chứ đừng tr càng kỳ bướng mà rồi phải thất vọng về sau.

(Bài tới tôi sẽ nói đến những kho tiết-kiệm và hội trữ súc).

DOCTEUR

F. NG-V. NGUYỄN

Cựu sanh-viên đường-đường, PARIS

Chuyên trị các bệnh:

Trái-tim, bao-tử và gan

Phòng khám bệnh:

81, đường Mac-Mahon-SAIGON

Xin mách với

quí bà, quí cô!

Nhà bảo-sanh có Mụ Hai ở đường Colonel Grimaud 29, sau gare Cuniac, nay đã dời về phố lâu số 102, đường La grand ère sau chợ mới Saigon.

Quý bà! Quý cô! Có lòng mến sự sanh đẻ của cô, xin vui lòng dời gót đến nơi.

Có Mụ Hai

SU-TỬ HÀ-DÔNG CHẮC SẮP HẾT GIỐNG

Có Thuốc Hườn Trị Được Bệnh Ghen



Tôi muốn tưởng tượng ra cái cảnh trong một gia đình ta đời ba năm nữa đây, vợ chồng cặp thanh-niên nọ rầy rà nhau — nói là vợ rầy chồng thì đúng hơn — vì một ve thuốc hườn.

Chỉ vợ vốn có tánh ghen dữ dằn, tuy sự thật anh chồng không có trăng hoa mèo mỗ gì, rất dỗi đi làm về đúng giờ, thấy tiêu không dám ngó, nhưng vậy mà lúc nào chị vợ cũng cứ nghi nghi hoặc hoặc trong trí hoài, nên chỉ động hơi một chút gì khác ý là chị ta nổi cơn ghen ngay. Ghen đến lời nặng nhẹ hay cái bóp tai còn là sự thường; có khi ghen bóng ghen gió mà một ngày chết giấc đời ba phen là khác.

Đứng trước cái máu ghen là lung ấy, anh chồng bao giờ cũng tưởng mình ở trước hăm con su-tử mải. Suy nghĩ vợ vẫn, ảnh hưởng vợ quá ghen là tại có một cái răng đau, nên đưa tới cho ông đốc-tơ Bải bẻ đi; lúc khác tưởng là vì trong bộ xương của vợ, có một cái trật khác sao đó, nên lại mượn ông đốc-tơ Lân rọi kiếng. Nhưng rồi cuộc lại con su-tử Hà-dông ngày đêm cứ găm thét boài không hết. Mỗi con vợ ghen, anh chồng ta xanh mét nước da đi một chút; tiệt rồi giống như người mới ở trên Bù-dốp về...

Bữa kia tình tình coi báo bên tây thấy có rao bán « *Pilules contre la jalousie* », anh chồng vội vàng gọi mua mấy ve, đưa cho vợ dùng mà phải mới gặt là thuốc bổ huyết.

Dùng nhằm chị vợ biết chữ tây, nên khi ngó thấy nhãn hiệu ngoài ve, dù cho máu ghen của chị chỉ vì có mấy cái ve đó mà sôi lên sục sục; chị nắm tóc vắn tai chồng và đọc « *diễn-thuyết* » kêu Hoan-thư :

— Nhà có đàn-bà ghen thì chồng mới nên, nhà mới có... Bộ mình mua đồ mắc dịch này về làm tới hết ghen, đừng mình có mèo chó thông thả phải không? Nè! thuốc trừ ghen!...Nè! thuốc trừ ghen!

Mỗi tiếng « Nè! » là một ve thuốc rớt bẻ dưới đất. Hai tiếng « Nè! » làm bốn ve bẻ tan mất hai. Anh chồng vội vàng giấu hai chai còn nguyên mà thôi, chờ những hườn thuốc ở trong chai bẻ năm lần lóc trên mặt đất kia, anh không dám lượm nữa. Nói vậy cho biết « bà » đây đáng sợ tới bậc nào?

Tuy vậy rồi bà nghĩ lại; nghĩ theo cách riêng của bà :

— Hừ! ghen là tánh trời bẩm sinh cho loài người, nó vô hình, vô tính, vô cữu, vô đề, mấy thằng khoa-học phách

Mấy bà này cô muốn hay không muốn : khoa-học đang chế ra hườn thuốc làm mất tánh ghen tương đi !

chó muốn trừ sao được bệnh tâm-lý chớ. Đầu ta uống thử cho lòi cái chỗ bắt tòi nói lão của mấy thằng đó coi; coi máu ghen có hết hay không biết!

Vậy rồi còn lại hai ve kia, chị biên chồng đưa cho uống. Trong một tuần uống hết.

Lạ thay! Uống hết hai ve thuốc trừ ghen đó, quả nhiên máu ghen, lửa ghen, chướng ghen gì đều tiêu tan mất hết; chỉ tự lấy làm quái kỳ. Trong trí hết phiền chồng đi sớm về khuya, hết ghen bóng tức gió; giờ nếu thấy chồng cặp kẻ môn trốn với cô nào đẹp như tiên đi nữa, chị cũng vui cười dung thứ, không nổi cơn « tam bánh lục tặc » như trước nữa.

Tom lại, chị hết ghen. Chị hết ghen là nhờ mấy hườn thuốc trừ ghen của khoa-học Âu Mỹ đã phát minh chế-tạo ra. Hườn thuốc gì thật là tiên-đơn linh-độc thay!



Treo tin báo-giới y-khoa ở Paris mới đây, thì bệnh ghen của người ta nay đã có thuốc trừ phép trị rồi.

Người phát-minh ra phép ấy, bảo-chế ra thuốc ấy, là ông đốc-tơ Paul Farez, một ông Biền-thước Hoa-đa kim thời ở thành Paris nước Pháp.

Việc phát-minh này làm vang động cả thế-giới: báo nước nào cũng đăng tin và tỏ ý vui mừng hoan-nginh lắm. Bởi bệnh ghen của đàn bà xưa nay ai cũng bảo là nó thuộc về cõi tình-thần tâm-lý, mù mịt sâu xa, ống tiêm và thuốc bổ gì cũng không vô tới nơi được. Hằng ngày, không nơi này thì nơi kia, ở Âu Mỹ nổi lên biết bao nhiêu tiếng sùng của người tình người yêu bắn nhau hay tự bắn, chỉ vì máu ghen. Cái hại chết người oan uổng và rất thường, xảy ra mỗi giây phút mỗi có và không biết biết tới bao nhiêu mà nói, nhưng bấy lâu khoa-học đầu tài giỏi cao kỳ, cũng đành khoanh tay trở mắt mà ngó. Khoa-học giỏi sai khiến được mây gió, mà không làm gì nổi một người đàn-bà ghen!

Nay có ông đốc-tơ Farez tìm ra cách chinh phục con quỷ ghen được rồi, mà lại chinh phục bằng mấy hườn thuốc mới lạ.

Tôi chắc nay mai sao cũng có những ve thuốc hườn đó đem qua xứ ta bán; câu nào, cô nào, ông nào, bà nào, có máu ghen muốn trị, tất là

tranh nhau mua về dùng, để cho gia đình được yên vui, cử động được thông thả, khỏi có những cái nạn rầy la nỉu kéo nhau giữa đường, và cũng khỏi lo về tánh mang hiềm nghèo, danh giá lộ lem nữa là khác.

Trước khi thuật lại cái hiệu lực của hườn thuốc, tôi tưởng độc-giả nên nghe sơ qua cái nguyên-lý của phép trị bệnh ghen ra sao?

Nhà phát-minh bảo chế hườn thuốc này nói rằng : Ghen hình là cái thông-bệnh của loài người, được cái trẻ già đều có máu ghen hết thấy. Nhứt là hạng đàn ông tuổi trẻ, càng sung máu ghen hơn.

Người ta mới nghĩ đến, vội bão ghen là sự thường trong tánh con người phát ra, như chị Hoan-thư nói: « ghen tương thì cũng người ta thường tình » đó. Song ông đốc-tơ Farez nói rằng xét về mặt sanh-lý thì ghen chính là một chứng bệnh. Cũng có thể bảo nó là một chỗ thiếu sót thiên-nhiên về mặt sanh-lý.

Chẳng phải loài người mới vậy, ngay đến loài vật cũng ghen đão đẽ. Hay là con vịt cũng có tánh ghen nữa, mặc dầu chưa phải là cái ghen về ái-tình trai gái, nhưng nó cũng là chứng ghen ở trong sanh-lý mà ra. Ta coi đứa trẻ có món đồ chơi nào xấu tốt bất luận, nó cũng ôm cứng lấy đồ chơi một mình, chớ không chịu nhường cho trẻ khác chơi chung hay rờ tới; ai giành của nó, thôi nó khóc kẻ diếc tai. Ấy đó là sự đủ làm chứng rằng con người ngay từ lúc sơ



sanh, đã có cái tánh tiên-thiên đó-tất rồi.

Tánh ghen cũng tùy nơi-tuổi tác của người ta mà đổi thay. Thời-đại thanh-niên, tánh ghen tỏ bày ra ở ái-tình. Cục thương của mình đang nung nấu mà ai giựt mất, ầm ầm, thì lửa ghen trong trái tim phát cháy phừng phừng, đầu phải hy-sanh tới tánh mạng thân danh cũng nỗ kể. Đến hồi tuổi mình càng lớn, tác mình càng già, thì tánh ghen cũng với ngày tháng chông chất của mình mà phai nhạt tiêu tan dần dần.

Thật, ghen là tánh chung của loài người, không ai không có. Nếu trên đời cũng có

người sanh bình không biết ghen tương là gì, coi chuyện đời rất là bình thường lạt lẽo; nhưng hạng người đó ít thấy lắm, trong ngàn muôn người, họa chăng có một mà thôi.

Ông đốc-tơ Farez xét ra ghen là một chứng bệnh về sanh-lý chớ không phải thường tình như người ta vẫn tưởng; đã là chứng bệnh thì có thể lấy thuốc trị được. Đại-khái cái nguyên-lý của ông tìm ra như thế, từ đó mà có thuốc hườn trừ ghen.

Kỳ sau tôi xin thuật rõ những cái kiến giải của ông và nói về phương thuốc có hiệu lực với bệnh ghen ra thế nào?

A. B. C.

NỘI TÌNH NƯỚC ÁO

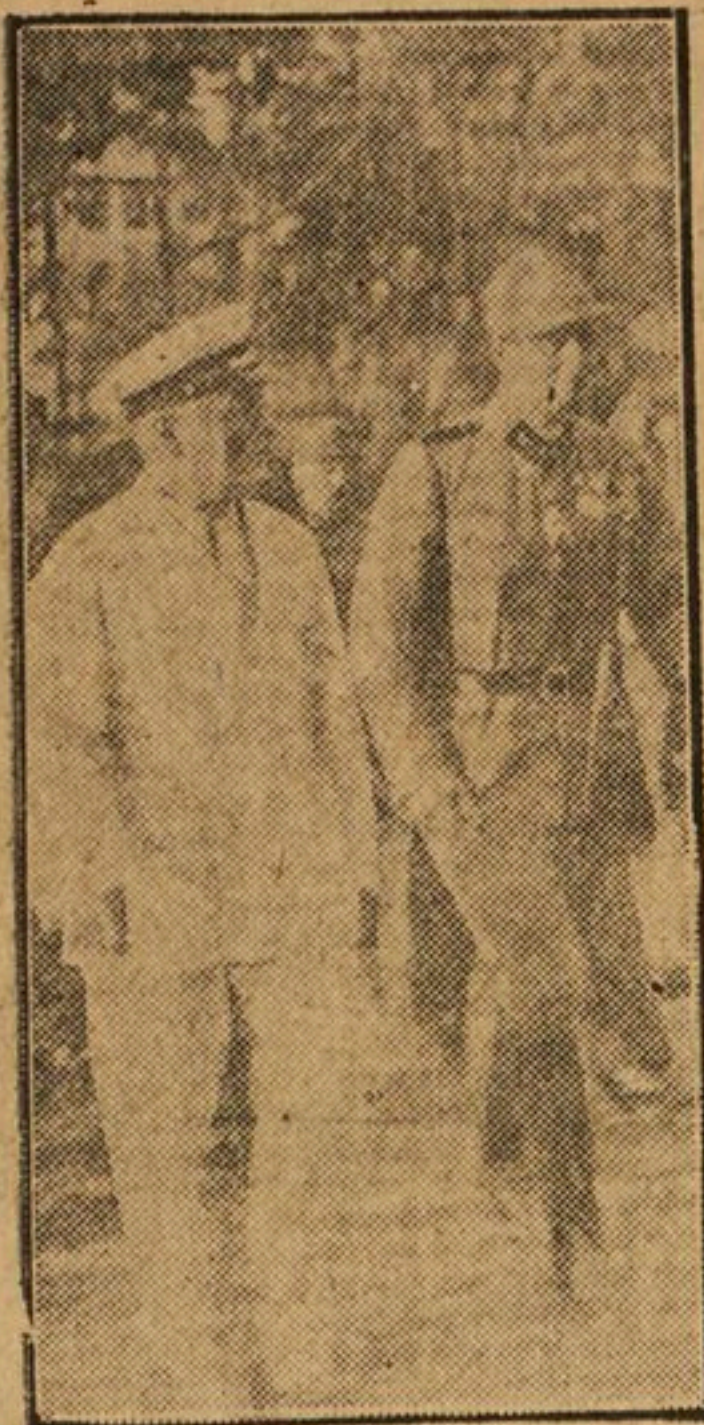
Tôi còn nhớ lúc kia tôi giữ mục Hải Ngoại Thời Đàm trong báo Đ. N. N. có lần viết về vấn-đề này tôi có kết luận mấy câu : « Theo thiên ý riêng của kẻ ký tên dưới đây, sự « bá ông Clémenceau, Wilson và Lloyd George làm cho tan « cả cái liên-đoàn Đức-Áo là « phá, mà làm cho tan rã cái « đế-quốc Áo-Hung dễ thường « là vậy. Vì sao? Cả mấy thế « kỷ nay, ở Âu-châu, các nhà « chánh-trị đều tuân theo cái « thuyết Âu-châu quán bình « mà hành động. Sự cho liên- « đoàn Đức-Áo to thế quá cũng « như cây grom treo trên đầu « họ không biết ngày nào rớt « xuống, chánh-sách của các « nước bên phe đồng-minh là « hạ tiêu các nước bên phe

« nghịch, đều đó đã đánh, « nhưng cũng phải cần xét « kỹ mới được. Bên phe nghịch « ấy làm đâu là nước Đức, đầu « đối đãi với nước Đức ấy gắt « gao cách nào cũng được, duy « chỉ đối với Áo-Hung là một « nước « thấp tùng » cái cách « quá nghiêm khắc như thế « thì thật lấy làm tội nghiệp « và thất sách lắm. »

Vi sao tội-nghiệp và thất-sách? Tội-nghiệp là vì ai cũng rõ, sau cuộc thất-bại rồi, sau khi đế-quốc Áo-Hung phải bị vánh bốn góc và phân ra làm hai rồi thì hoàng-đế Charles bị thất quốc xa bang rồi lớp buồn sự nghiệp tan tành, lớp buồn cách đối đãi rất hẹp lượng của Đồng-Minh mà làm bệnh phải

từ bỏ cõi đời. Bà Hoàng-hậu Zita phải ăn nhờ ở đậu với vua Alphonse XIII nước Tây-ban-nha, sau lại sang qua Bồ-đào-nha, tình cảnh rất sa-sút. Nhờ bà là một người đàn bà rất trung hậu, rất bền chí đảm hi-sanh, nên bà mới chống nổi với muôn vàn cảnh-nghịch mà nuôi dạy con đến trưởng thành. Con trai bà, Hoàng-tử Otto nay đã nên người, học giỏi, thông-minh, làm cho cả va thế-giới ai nấy cũng đều thương yêu kính-phục, nhờ vậy mà bọn cần vương ở Áo-quốc lần lần thêm đông, sự phục hưng vương-nghiệp trước kia ai cũng cho là một việc tào huyền thời nay ai cũng cho là một việc có thể thành tựu được.

Vả lại, Áo-Hung mà chia ra



Sau cuộc ám sát của thủ-tướng Dullfuss thì ông Hoàng Starhenberg, phó-tướng, có hội đàm với thủ-tướng Mussolini.

thì hai nước ấy phải yếu, mà nếu yếu, thì có thể bị Đức mạnh kia nuốt tươi có ngày.

Chính như ngày nay đây, phe Đồng-minh vẫn đương lo ngại sự Đức nuốt Áo đó lắm. Hitler, vì trí mơ mộng sự lập thành một bá-chủ đế quốc « Đức-Áo » từ sông Rhin cho tới sông Danube, không để cho Áo và không dám làm để tại tới mục đích mình. Như trong một bài trước ở báo này đã nói, chính và nhất quyết làm chúa tể một đại đế-quốc như thế nên và không chịu nhậm chức Giám-quốc cho nước Đức của ông Hindenburg để lại cho và đó.

Thời năm ngoái, khi cuộc ám sát thủ-tướng Dollfuss nước Áo bị thất bại, trên báo Đ.N.N. tôi đã có viết: đảng quốc-xã chưa chịu thua đâu, họ sẽ làm tới nữa, và e khi thủ-tướng có ngày phải bị nguy đến tánh mạng vì chúng mà chờ!

Sự tiên-đoán ấy quả thật y như lời. Ngày 30 Juin vừa rồi, thủ-tướng bị đồ đảng của Hitler bắn ngai bị bệnh, rồi không cho thầy thuốc đến cứu để máu ra quá ngai phải chết.

Ngai chết rồi, chánh phủ Áo làm lễ quốc-tang cho ngai cực kỳ long-trọng và dân tình cả nước đều thương tiếc ngai, coi ngai như một bậc chí sĩ đại-công. Còn các liệt-cường, ai ai cũng đều bất-bình: Thủ-tướng nước Ý, sau cuộc ám sát ấy, sai quân lính đến đóng tại ranh Brenner, giữa khi quân Đức lam dữ. Nhờ vậy mà Hitler kiêng oai phải thối lui, không dám hó hé.

Ông Schussnigg trước kia làm tổng-trưởng trong tòa nội-các Dollfuss đã ra lãnh chức thủ-tướng và đã tuyên bố rằng ngai sẽ nổi chỉ của vị cựu thủ-tướng bất-hạnh kia mà thực hành chánh sách « giữ sự độc lập cho Áo quốc » tới kỳ cùng.

Phần nước Ý trước như, rồi kể đó nước Pháp, Anh, ai nấy cũng ngỡ ý muốn phù-trợ cho ông Schussnigg được thực hành cái tôn chỉ ấy. Ấy đó, sự nước Đức ăn tươi nuốt sống nước Áo tuy là chỗ chỉ quyết của Hitler thì mặc lòng nhưng

chưa để gì thành tựu được vì các nước Đồng-minh và các nước Tiểu-đồng-minh đều không thể để cho và tự tiện thi hành.

Việc ấy đã đành, ở Áo còn một vấn-đề nữa cũng đương sôi nổi dữ lắm: ấy là sự phục hồi vương-nghịệp.

Như đã nói trên, Hoàng-tử Otto hiện nay được lòng các triều vua Âu-châu lắm. Các báo đồn đãi rằng thủ-tướng Mussolini nước Ý đã có hội-điện với thủ-tướng Schussnigg nước Áo về vấn-đề ấy. Lại đồn rằng đức vua Emmanuel nước Ý tính gả một vị công-chúa cho Hoàng-tử, cuộc hôn-nhơn ấy xong rồi thì thủ-tướng Mussolini sẽ đem ngai vua Áo-quốc mà cho chàng rể gọi là của hồi môn.

Sự thật có vậy hay chẳng thời không dám chắc, chỉ biết hiện thời ở Áo bọn cần-vương cũng tăng thế-lực thêm lên và ngay như các tay cầm quyền đương thời (trong ấy có lẽ có ông Schussnigg) cũng không phản-đối sự lập dòng Habsbourg lên ngai vua Áo-quốc vậy.

Thủ-tướng

Schuss-

nigg thế

chức cho

thủ-tướng

Dullfuss.



Dầu cho có như thế đi nữa, thì vấn-đề ấy cũng chưa phải có thể tán thành ngay lúc này được. Đầu trở ngại thứ nhất là sự phản kháng rất kịch liệt của ba nước Tiểu-đồng-minh, (Lô-ma-ni, Tiệp-khắc và Tư-lạp-phu). Ba nước này rất kỵ sự Áo trở nên một quân-quốc cũng như họ sợ cái lý thuyết Anseluss (Đức Áo liên hiệp về kinh-tế) vậy. Sự đó dễ hiểu, vì dòng Habsbourg xưa kia là dòng vua tuyệt đối ở xứ ấy, nước lớn thế lực to đã từng làm cho dân các nước nhỏ xung quanh sợ hãi bất bình nên họ sợ khi vua dòng ấy được lên trị vì thì sự liên hiệp của hai đế-quốc Đức-Áo chỉ là một vấn-đề thời gian mà thôi.

Nói tóm, quyền lợi của liệt-quốc ở miền Trung Âu cũng rất rối và tương phản nhau nhiều chỗ lắm, ở đây là chỉ bàn qua theo hiện tượng đương thời mà thôi chờ không có đủ tài liệu và bằng cớ mà dám hạ bút xuống một cách quả quyết cho được.

PHAN-VĂN-THIỆT

Người hay khi?

Tại Ninh-hòa có người đem đến một đứa trẻ nhỏ hình thù giống khỉ mà biết nói tiếng ta. Hiện giờ đi từ Ninh-hòa về dưới Phú-tho, đi đến đầu xin tiền đến đó, hoặc mướn phố ở, ai vô xem phải trả tiền 5 xu hay một cái. Nghe đâu có giấy Chánh-phủ Nam-triều cho phép đi khắp nơi. (Bổn-báo thông-tin)

Quý vị đồng bào muốn biết hàng nội-hóa và công-nghệ của ta, xin mời quý vị lại nhà tôi PHÚC - THỊNH ở số 49 E đường Colonel Grimaud Saigon.

Có trữ sẵn rất nhiều các thứ hàng bắc, để bán sỉ cho các người mua buôn, và bán lẻ đều được giá thiệt rẽ không đầu bằng.

Có lò nhuộm hàng đủ các màu tân thời theo hóa học rất tài tình, tỉn công tinh thiệt hạ. Các nhà buôn đem hàng nhuộm sẽ tinh giá riêng.

Có lãnh tây ở và nhuộm lại các quần áo tây, và quần áo ta cũ. Các đồ bằng tussor soie hay bằng lụa, bền lâu bị vàng có thể làm trắng lại như mới.

Quý vị ở lục tỉnh muốn hỏi việc mua bán hay lấy kiểu hàng, xin viết thư cho M. Hoàng - kim - Phúc 49 E rue Colonel Grimaud Saigon.



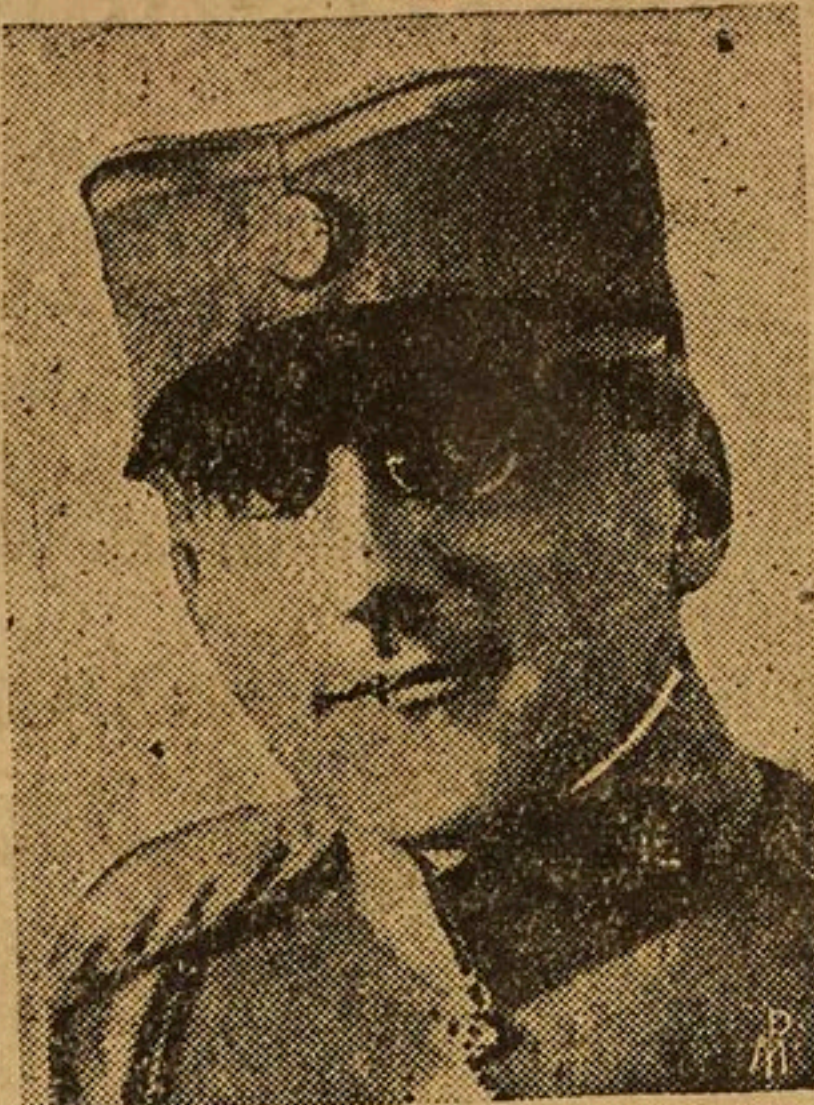
Từ 1^{er} Octobre sắp đến, tiệm may STYLE MODERNE không còn dùng tên PHÚC nữa vì không tin cậy được các đồ hư nhiều lắm.

Vậy xin quý ngài bạn quen dừng giao tiền bạc chi hết, tôi không biết tới.

Chủ nhơn

Vô-văn-Anh

Tư-lạp-phu và ngoại-tướng Barthou mới bị ám sát



VUA-ALEXANDRE

Ngày 9 Octobre, ở Marseille (Pháp) chánh-phủ và nhơn dân chức tiếp rước vua Alexandre sang viếng nước Pháp. Khi đoàn xe hơi của các quan đi ngang qua phố La Bourse (chỗ đó rộng lớn bằng hai ba



Bên mặt là ông Barthou, bên trái là ông Doumergue

chỗ Place du Théâtre ở Saigon) thời trong đám đông nổ lên trên 20 phát súng sáu, đức vua ngồi chung một xe với

ngoại-tướng Barthou bị trọng thương ngã xuống chết liền, ông Barthou lật đặt lo tiếp cứu đức vua chẳng dè ông cũng đã bị đạn, máu ướt áo lót tươm ra ngoài.

Tên hung-thủ, vốn dân một nước ở miền Trung Âu, đã bị lính cảnh-sát đập chết liền tại trận.

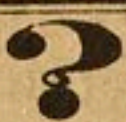
Chiều lại độ 5 giờ, ông Barthou bệnh nặng quá phải chết luôn.

Trong khi xảy ra cuộc ám sát ấy có nhiều vị quan võ theo hầu và lính cảnh-sát bị chết hay bị thương nặng.

Việc Âu-châu coi mỗi càng thêm rắc rối. Ai cũng lo sợ cho rồi đây cuộc Hòa-bình khó giữ lắm.

Quý ông quý bà, ai là người kén chọn y phục Annam, hãy đến tiệm HUỖNH-NGUYỄN may thử một lần thì biết. Người đứng các đồ đã làm việc lâu năm, biết độ theo cách ăn mặc lịch sự của quý ông quý bà mà sửa cách may đồ cho hợp lối kim-thời.

Đã được nhiều bà khen tặng
Tiệm HUỖNH-NGUYỄN
50, Rue Vassoigne, 50
(gần chợ Tân-dinh)



— Có người hỏi tiệm hớt tóc XUÂN - CHUÔNG ở góc đường Obier và G. Guynemer dọn đi đâu mất?

— Thưa, không đi đâu xa, dời về bên cạnh nhà cũ, cách một căn phố. — Chúng tôi đã chỉnh đốn lại rất sạch sẽ, mát mẻ, hợp vệ-sinh. Thợ rất cần mẫn. Đủ các thứ dầu thơm, mà giá chỉ có 0\$10.

Xin quý khách yêu mến bấy lâu, chiếu cố giữ cho. Rất đội ơn.

XUÂN-CHUÔNG

13, George Guynemer

Ai ham mộ cờ tướng? Hãy đón coi mỗi kỳ và rán đánh ăn trong năm bàn nhà báo sẽ hiến cho một cái máy chụp hình 6+9.

et de Thorium: Một hũ...1\$65
Một ống...1\$10

Radium và Titane :
Một hộp...1\$40

Bảy màu: Trắng. Rachel 1.
Rachel 2. Ocre. Ocre rosé.
Mauresque.

Một ống: 1\$10 - Một hũ 1\$65
chỉ có bán ở các nhà thuốc

Chỗ trữ: Pharmacie MUS
195-201, Rue Catinat-SAIGON

Ai viết thư xin thì: Tổng Đại-Lý toàn cõi Đông-Pháp 76 bis đường Mac-Mahon (thùng thư số 23) sẽ gởi cho một ở quảng-cáo cất nghĩa rành rẽ cách dùng và sự công hiệu của THO RADIA.

BON

Để lãnh một hộp kiểu Tho-Radia ở nhà thuốc

BON



TRẺ BÁN BÁO

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

Cách tuyển lựa trẻ bán báo.

Cấp-răng thường khi bị trẻ bán báo « quít » số tiền báo nên họ đã trốn rồi, và chọn lựa « hội viên » của họ thận trọng lắm.

Bây giờ, trẻ nào muốn làm « hội viên » thì ít ra cấp-răng biết được đích-xác nhà cửa ở đâu và nếu không nữa thì phải có người tiến-dẫn giới thiệu mới được.

Trong số trẻ bán báo, có đứa còn cha mẹ, có đứa thì mồ côi. Nhà hội còn con tôi đã nói đó thường là chỗ nghỉ ngơi của số trẻ em sau này. Có khi những trẻ ở xa Saigon ban đêm không về nhà kịp thì cũng tạm trú nơi đây.



Cách sống của chúng.

Cuộc sanh hoạt của trẻ bán báo thật là khổ sở. Không phải chúng không đủ tiền ăn mà phải sanh hoạt một cách vất vả, có đều vì sự phấn đấu để sanh tồn của chúng buộc chúng phải ăn qua loa chứ không thể ăn kỹ, ngồi nhai cho nát hột cơm cho được.

Thử xem giờ làm việc của chúng đây thì biết; từ sáng sớm lối 6 giờ thì đã phải có mặt trước các tòa báo để lãnh báo bán. Lãnh xong thì ừ chạy đi liền, đường này qua đường kia, nẻo này qua nẻo nọ, đầu đầu chúng cũng dễ bước tới cả.

Dưới ánh nắng như đốt, khi lại lấm-lũi đi giữa trận mưa, đầu trần chùn trụi từ sớm tới tối, miệng không ngớt rao: « Báo... ngày nay thầy! ».

Giữa một ngày ròng-rã như vậy chỉ có hai buổi cơm nơi quán là sự nghỉ tạm của chúng đấy thôi. Nói hai buổi cơm cho dễ hiểu vậy thôi chứ sự thiệt thì cũng có trẻ chỉ đứng mà ăn một tô hủ-tiểu, một tô mì, ăn bưng, ăn bã, trông mau hết dạng có chạy đi. Tuy ngày nay chúng không còn cạnh-tranh một cách quyết-liệt như hồi trước, nghĩa là hồi lúc cấp-răng không hợp-tác với nhau, song chúng cũng vẫn phải kiếm mồi bán cho nhiều để lấy tiền.

Đứa nào lãnh mất thì bán nhiều tiền hơn.

Có trẻ lại dùng xe máy đi bán báo. Như thế tuy được đỡ mệt nhọc và mau chóng mặc dầu, nhưng những trẻ ấy thường khi bán không lại những trẻ đi chùn không vì ở đâu mấy em này cũng len-lỏi vào được hết.



Tiền các nhà báo trả cho trẻ bán báo

Ở Saigon này số báo chỉ gần 15 tờ. Số báo ấy đều vào tay bốn anh cặp-răng lãnh bán và phân phát cho 90 trẻ bán báo.

Theo lời của một đứa bán báo thuật với tôi thì mỗi ngày một đứa lãnh phần riêng của nó từ bốn tới năm cất bạc.

Xét ra thì mỗi đứa một ngày kiếm gần được một đồng: phân nửa nó chia cho cấp-răng phân nửa nó giữ phần nó.

Báo hằng ngày tây nam thì mỗi số cấp-răng lấy hai xu tiền công, còn tạp-chi hằng tuần thì số tiền đó còn lên nữa, nghĩa là từ 3 xu trở lên.



NGUYỄN - VĂN - BẠCH đi THẠNH MẶC ĐỒ ĐUA XE MÁY, ĐỨNG TRƯỚC NHÀ HỘI TRẺ BÁN BÁO.

Thế là cặp-răng với trẻ bán báo lãnh của các nhà báo mỗi ngày tới 90 bạc! Mỗi tháng trừ 4 ngày chúa-nhật thì họ được $90 \times 26 = 2.340$ đồng.

Đem số tiền to tác ấy mà chia hai, một nửa cho cấp-răng một nửa cho trẻ bán báo thì mỗi bên:

4 cặp-răng lãnh mỗi tháng 1.170 đồng.

90 đứa trẻ bán báo cũng mỗi tháng 1.170 đồng.

Một trẻ bán báo một tháng được 13 đồng.

Một anh cặp-răng được 292 đồng 5 cất.



Sự gian lận của trẻ bán báo.

Thấy tình đoàn-thể với cách làm việc để mưu cuộc sanh-nhai của những em bán báo, tôi phải công nhận rằng với cái tuổi ngây thơ mà biết hiệp quần, phấn đấu thật đáng khen; song không thể vì sự khen đó mà tôi bỏ qua không nói đến sự gian xảo của mấy em ấy trong nghề bán báo, sự ấy rất làm thiệt hại cho người bỏ tiền ra dựng nên một tờ báo lắm vậy.

Hầu hết trẻ bán báo rất tinh-quái lắm, chúng bày mưu này thế kia để một mặt hại nhà báo một cách gián tiếp, một mặt chúng « lặt » cặp-răng không hay.

Chúng lãnh báo của cặp-răng

đi bán thì phải chia hai với cặp-răng. Chúng cho như vậy không được tiền nhiều nên mới dám ra kiếm mồi cho mướn báo mỗi số lấy tiền hai xu.

Mặc dầu các nhà báo ở đây có dán băng, đóng dấu « contrôle » hay là xài kim đi nữa, chúng nó mở ra cho mướn rồi xếp lại như chơi.

Theo sự quan-sát của tôi thì « mồi » hay là « thân chủ » của trẻ bán báo ở Saigon đây nhiều lắm, mà số ấy lại là người có học thức đến chức ông chức thầy lặn!

Xem báo bằng cách ấy họ cho là không tốn tiền chi lắm, với một cất bạc họ có thể xem được 5 số báo tuyển lựa.

Trình-độ báo-giới ở xứ ta ngày nay không được tiến bộ hay là chậm tiến bộ, một phần quan hệ cũng do nơi mấy ông mấy thầy không có đầu óc ấy.

Ngoài sự cho mướn báo ấy trẻ em bán báo còn thông đồng với một vài nhà in hay là plantons lấy báo riêng đi bán nữa.

Ở đây nhà in nào chủ không chịu trông nom thì thế nào người đứng chạy máy cũng chav thừa số báo nhứt định. Số báo dư ấy họ lấy giấu rồi đem giao riêng cho trẻ bán chia hai.

Trẻ bán báo lại còn có gan

này nữa mới đáng sợ. Chúng dám rọc lấy những tiểu-thuyết nào hay đăng trong phụ-trương đăng bán. Chúng chán biết lúc trả báo, chủ báo có bao giờ chịu khó lật từng tờ một ra đăng xem xét đâu.

Đứng trước một cái tai hại to-tát như thế đó chủ nhà báo cũng khó mà ngăn-ngừa cho được, chỉ cầu xin mấy anh cặp-răng chăm nom mà trừ tệ lần lần thôi.



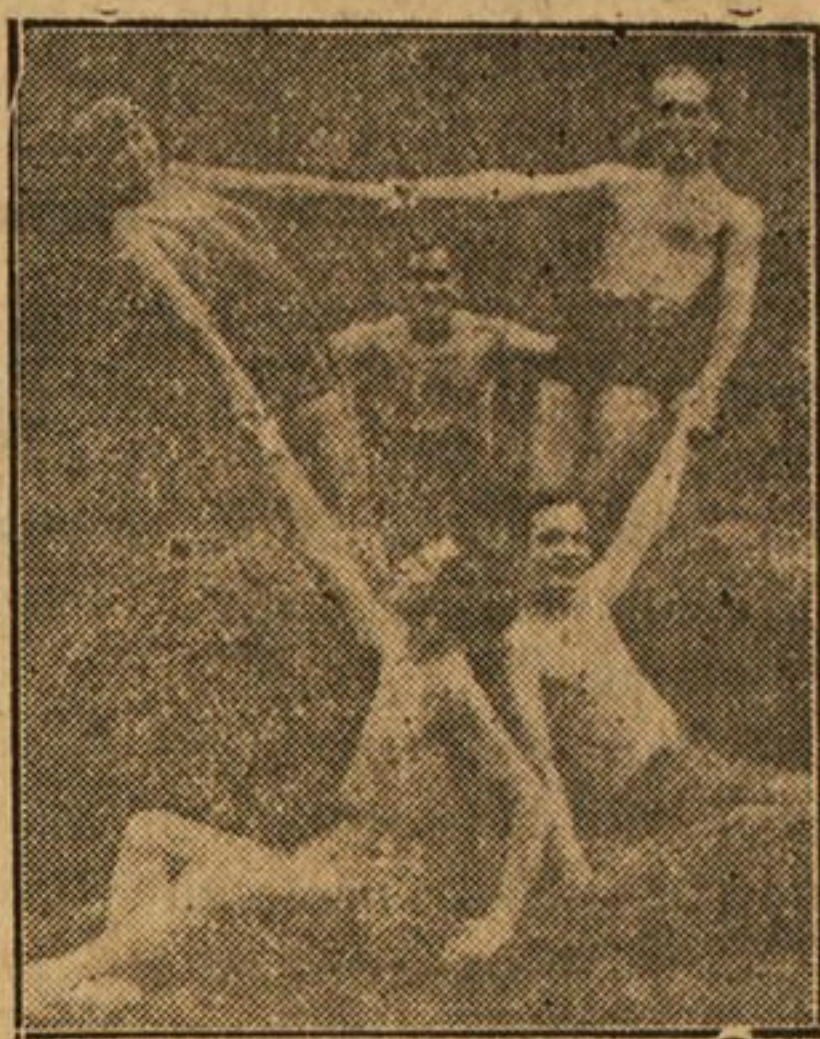
Một sự yêu cầu cùng 4 vị cặp-răng

Chắc độc giả ai cũng biết ở đây hết thấy báo chí đều giao cho cặp-răng lãnh phát lại cho trẻ em bán ra cả. Nói cho phải bốn vị cặp-răng cũng có chút công với báo giới nước nhà.

Đã công nhận bốn vị có chút công tôi lại sợ trong cái công ấy có một phần tội chẳng, nên mới có mấy lời sau đây yêu cầu bốn vị cặp-răng điều-đinh thương thuyết với nhau để bớt số tiền huê hồng xuống chút ít cho các nhà báo được nhờ.

Một tờ báo hằng ngày giá vốn (cả in và giấy) cũng đã đến từ 3 tới 5 xu còn một tờ tuần báo như của Tân-Văn đây giá không mất từ 6 tới 9 xu tùy số in nhiều hay ít, thế mà mỗi tờ báo hằng ngày phần chịu huê hồng hết hai xu, mỗi tờ tuần báo ba xu thì thật nặng cho nhà báo lắm.

Tôi xin mấy anh em cặp-răng rõ lòng tôi: tôi không có ý chỉ làm thiệt hại đến quyền lợi mấy anh cả. Nhưng tôi biết rằng mấy anh lấy huê



Coi hình người đàn bà trên đây chắc nhiều độc-giả cho chừng 30-35 tuổi là cùng. Có lẽ đây là Mistinguett (đây là hình cô) là một cô đào trứ danh ở Pháp nay đã có thể ăn lễ hạ thọ lâu rồi. Nếu bắt một người đàn bà của ta gần 60 tuổi ra mà nhảy nhót chơi giống như thế chắc họ phải gãy xương hư gân hết, nào có được cái trạng thái thanh xuân vui vẻ đẹp dễ vậy?

Nhớ đơn coi số báo tới có một « oan - thiên » « Bón bản tay » của cô Tú-Hoa rất ngộ rất vui.

hồng như vậy là do một cái lệ xưa nay. Vả lại mấy anh (nhất là anh Hai Tàu) lắm khi đã tỏ cho tôi thấy lòng dạ quảng huộc của anh đối với các chủ báo nên tôi chắc rằng lời tôi nói đây mấy anh không nên nỡ bỏ qua. Nếu mấy anh cho lời tôi nói là phải mà thực hành cái sự yêu cầu ấy thời tôi chắc rằng báo-giới xứ ta nay mai được tiến bộ, mấy anh cũng có một phần công trạng chẳng nhỏ vậy.

KHÔNG-TUYỀN.

NGUYÊN-NHƠN CỦA BỆNH

MỘNG-TINH DI-TINH và HUỆT-TINH

Muốn sửa cái đồng hồ hư, anh thợ cần phải biết trước, tại làm sao hư, và hư chỗ nào, mới có thể sửa mau chóng được và không cay phá tan tành cái đồng hồ.

Muốn chữa bệnh gì, ông lương-y cần phải biết trước, bệnh tại nơi đâu, nghĩa là phải biết rõ nguyên-nhơn của bệnh, thì cho thuốc mới-nhằm, và không làm cho bệnh ít hóa ra nhiều, phải hao tiền tổn của vô ích.

A.— Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động, nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.— Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ tham dục, tâm trí còn non không tự chủ, đam mê, chơi « cách thủ-dâm » làm cho ngọc-quan lớn mà thành ra.

C.— Bởi người bị lâu độc uống thuốc công kích sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận thủy suy ngọc-quan lớn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sanh ra ba chứng bệnh: «Mộng-Tinh», «Di-Tinh» và «Huệ-Tinh».

1. Nằm chiêm bao thấy giao cấu cũng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, tỷ như bình chứa đầy mà tràn, bình không nặng.

2. Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần thần, tay chơn nhức mỏi là Di-tinh, tỷ như bình chứa nước nghiêng mà tràn ra, bình đã nặng.

3. Bất luận ngày đêm tinh khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc hay là mơ tưởng việc tình dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Huệ-tinh, tỷ như bình chứa nước lũng đầy mà nước chảy ra, bình rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thất ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chơn nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chạng đặng, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị để lâu ngày thủy suy hỏa vượng, hư hỏa lừng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, rặng tức nơi ngực thành ra bệnh ho.

Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống «Tam-tinh Hải-cầu Bồ-thận hoàn» (số 2) của nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN Thudaumot thì bệnh hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh, ích chí, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một, đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thơ khen tặng.

XIN LƯU Ý: Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc-quan yếu, sự tình dục không đặng bền bỉ, có vợ lâu mà không con, uống thuốc này bổ thận, bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chiến bất quyết, tiền tinh trực xạ tử-cung mới có thể sanh con nối hậu.

Người tư sắc quá độ hao tổn tinh thần, thận suy tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống huốc này bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.

Giá mỗi hộp
1 \$ 00
uống 5 ngày

VỎ-VĂN-VÂN
DUỐC PHÒNG
Chủ-nhơn: Y học sĩ VỎ-VĂN-VÂN bào chế
THUDAUMOT

Có bán:
Mme TRẦN - THỊ - Ý
49, rue Aviateur Garros
và Mme NG.-THỊ-KÍNH
Saigon và các nhà bán
thuốc Annam khắp nơi.

MỘT BẦY CHÓ TRẢ THÙ

Sau khi Trần chết, nhơn v
gia-nhơn chưa tìm ra được
đất tốt, bèn chôn tạm ở chum
núi Ô-long ở bên cạnh làng
Tháng 8 vừa qua, người con

Bọn người nhà sợ quá, rủ nhau bỏ chạy ráo.

A.B.C.

PHẠM-VĂN-ĐIỀU

9 VI HÀNH TINH

Như vậy thì thế-giới nguyên
có 6 châu 5 biển, nay biến ra
làm 7 châu 4 biển rồi.



TIN VĂN

Nhà báo TÂN-VĂN còn cần dùng một ít người siêng năng hết sức để kiểm quảng cáo và cổ-dộng.

de la Faculté de Médecine de Paris
ancien élève de l'Ecole Dentaire et
de Stomatologie de Nantes.
Ex-Assistant au laboratoire Muni-
cipal d'Hygiène de Nantes.

2a. tran-son. Kip, 413 rue d'Orléans à Marseille
 Par Avion
 9 50
 20 -3
 54
 BUREAU
 DES
 SURMONT
 5fr
 10fr
 15fr
 20fr
 25fr
 30fr
 35fr
 40fr
 45fr
 50fr
 55fr
 60fr
 65fr
 70fr
 75fr
 80fr
 85fr
 90fr
 95fr
 100fr
 105fr
 110fr
 115fr
 120fr
 125fr
 130fr
 135fr
 140fr
 145fr
 150fr
 155fr
 160fr
 165fr
 170fr
 175fr
 180fr
 185fr
 190fr
 195fr
 200fr
 205fr
 210fr
 215fr
 220fr
 225fr
 230fr
 235fr
 240fr
 245fr
 250fr
 255fr
 260fr
 265fr
 270fr
 275fr
 280fr
 285fr
 290fr
 295fr
 300fr
 305fr
 310fr
 315fr
 320fr
 325fr
 330fr
 335fr
 340fr
 345fr
 350fr
 355fr
 360fr
 365fr
 370fr
 375fr
 380fr
 385fr
 390fr
 395fr
 400fr
 405fr
 410fr
 415fr
 420fr
 425fr
 430fr
 435fr
 440fr
 445fr
 450fr
 455fr
 460fr
 465fr
 470fr
 475fr
 480fr
 485fr
 490fr
 495fr
 500fr
 505fr
 510fr
 515fr
 520fr
 525fr
 530fr
 535fr
 540fr
 545fr
 550fr
 555fr
 560fr
 565fr
 570fr
 575fr
 580fr
 585fr
 590fr
 595fr
 600fr
 605fr
 610fr
 615fr
 620fr
 625fr
 630fr
 635fr
 640fr
 645fr
 650fr
 655fr
 660fr
 665fr
 670fr
 675fr
 680fr
 685fr
 690fr
 695fr
 700fr
 705fr
 710fr
 715fr
 720fr
 725fr
 730fr
 735fr
 740fr
 745fr
 750fr
 755fr
 760fr
 765fr
 770fr
 775fr
 780fr
 785fr
 790fr
 795fr
 800fr
 805fr
 810fr
 815fr
 820fr
 825fr
 830fr
 835fr
 840fr
 845fr
 850fr
 855fr
 860fr
 865fr
 870fr
 875fr
 880fr
 885fr
 890fr
 895fr
 900fr
 905fr
 910fr
 915fr
 920fr
 925fr
 930fr
 935fr
 940fr
 945fr
 950fr
 955fr
 960fr
 965fr
 970fr
 975fr
 980fr
 985fr
 990fr
 995fr
 1000fr
 1005fr
 1010fr
 1015fr
 1020fr
 1025fr
 1030fr
 1035fr
 1040fr
 1045fr
 1050fr
 1055fr
 1060fr
 1065fr
 1070fr
 1075fr
 1080fr
 1085fr
 1090fr
 1095fr
 1100fr
 1105fr
 1110fr
 1115fr
 1120fr
 1125fr
 1130fr
 1135fr
 1140fr
 1145fr
 1150fr
 1155fr
 1160fr
 1165fr
 1170fr
 1175fr
 1180fr
 1185fr
 1190fr
 1195fr
 1200fr
 1205fr
 1210fr
 1215fr
 1220fr
 1225fr
 1230fr
 1235fr
 1240fr
 1245fr
 1250fr
 1255fr
 1260fr
 1265fr
 1270fr
 1275fr
 1280fr
 1285fr
 1290fr
 1295fr
 1300fr
 1305fr
 1310fr
 1315fr
 1320fr
 1325fr
 1330fr
 1335fr
 1340fr
 1345fr
 1350fr
 1355fr
 1360fr
 1365fr
 1370fr
 1375fr
 1380fr
 1385fr
 1390fr
 1395fr
 1400fr
 1405fr
 1410fr
 1415fr
 1420fr
 1425fr
 1430fr
 1435fr
 1440fr
 1445fr
 1450fr
 1455fr
 1460fr
 1465fr
 1470fr
 1475fr
 1480fr
 1485fr
 1490fr
 1495fr
 1500fr
 1505fr
 1510fr
 1515fr
 1520fr
 1525fr
 1530fr
 1535fr
 1540fr
 1545fr
 1550fr
 1555fr
 1560fr
 1565fr
 1570fr
 1575fr
 1580fr
 1585fr
 1590fr
 1595fr
 1600fr
 1605fr
 1610fr
 1615fr
 1620fr
 1625fr
 1630fr
 1635fr
 1640fr
 1645fr
 1650fr
 1655fr
 1660fr
 1665fr
 1670fr
 1675fr
 1680fr
 1685fr
 1690fr
 1695fr
 1700fr
 1705fr
 1710fr
 1715fr
 1720fr
 1725fr
 1730fr
 1735fr
 1740fr
 1745fr
 1750fr
 1755fr
 1760fr
 1765fr
 1770fr
 1775fr
 1780fr
 1785fr
 1790fr
 1795fr
 1800fr
 1805fr
 1810fr
 1815fr
 1820fr
 1825fr
 1830fr
 1835fr
 1840fr
 1845fr
 1850fr
 1855fr
 1860fr
 1865fr
 1870fr
 1875fr
 1880fr
 1885fr
 1890fr
 1895fr
 1900fr
 1905fr
 1910fr
 1915fr
 1920fr
 1925fr
 1930fr
 1935fr
 1940fr
 1945fr
 1950fr
 1955fr
 1960fr
 1965fr
 1970fr
 1975fr
 1980fr
 1985fr
 1990fr
 1995fr
 2000fr
 2005fr
 2010fr
 2015fr
 2020fr
 2025fr
 2030fr
 2035fr
 2040fr
 2045fr
 2050fr
 2055fr
 2060fr
 2065fr
 2070fr
 2075fr
 2080fr
 2085fr
 2090fr
 2095fr
 2100fr
 2105fr
 2110fr
 2115fr
 21

Lấy tàu rời tới eo' nhâm đang 20 hộp thuốc
 Sơn Đại Bá ứng hoàn của ông. Sau khi dùng thì đồng bào
 mình Sơn này hoàn người di' tền.
 Bình của tôi hơn 10 năm vậy, chữa thì nào cũng
 không khỏi, vào một năm hay là 2, 3 tháng cũng có
 khi thuốc dần lo ngại không dứt lại thấy hiện tền vào
 Bồn cũng có chút mùi lấm nhứ' rồi chi' hiện lại gổm
 mủ-lấm, cũng có khi lấm lâu lâu mủ mủ lổ' lổ' cũng
 mình cái đén dấu cũ, nhứt nhứt' khi chửa, đau cả thịt
 đũng. Nhỏ dùng mấy hộp thuốc của ông Sơn này mới
 đỡ lổ' lành hết, trong người' khá nhiều. Chết y' trong
 lửa nỏ' Khỏi căn thóa xức thả' gì' dùng thuốc này cũng
 lành. Dùng như vậy, nhiều ông bạn và tôi đang trong
 thuốc ông dùng thỉn cho tuyệt nỏ. Đây ông không dùng
 thuốc này này này cho gói' lểng qua tôi. 30 hộp nữa
 Chừa ông mau tôi phát.

Trần Văn Hiep
NS me l'écrit a Marseille Bouches

Có bán tại Nguyễn-thị-Kính Saigon, 41 Bđ Tổng-độc-Phước Cholôn, Huỳnh-Trí và Trường-Xuân Cao-miên, Hồ-văn-Ba, Qui-nhơn, Nguyễn-văn-Đức Hanói và khắp Đông-Pháp nơi nào ĐAI-LÝ nhà thuốc ÔNG TIỀN thì có bán.

KIM-TINH-ĐO'N

Thật là một thứ thuốc quý lạ như thế mà nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DÀ dám đem danh giá mười mấy năm của mình đảm bảo cho sự hiệu nghiệm.

Giá 1 ve 0p.25 1 hộp 10 ve 2p.40

Còn nít chậm lớn bởi thiếu khí lực, học sinh quá lo lắng nên trí não thấy lộn xộn, thần kinh bị náo động, đêm ngủ hay giật mình, đau ngực, khạc ra huyết.

CÁC CHỨNG TRÊN ĐÂY HÃY UỐNG
CỨU-LONG-HOÀN

(Thuốc có danh nhứt ở Đông-Dương, có đại-lý tận bên Hương-cảng, Đài-loan, Tinh-châu, Xiêm-la).

Giá hộp 10 hoàn **5.p50** Hộp 4 hoàn **2p.20** bán lẻ 1 hoàn **0p.55.**

Người ANNAM
nên hút thuốc

“TAM-KY”

TÂN-VĂN

Thơ tin

7

Ai không là ăn trộm?

MỘT CÁI THUYẾT LẠ CỦA LIỆT-TỬ

Thỉnh-thoảng Tân-Văn chúng tôi xin trích dịch một đôi bài cổ-văn Tân, để hiển độc-giã, cho biết qua cái đặc sắc của văn-chương triết-lý Trung-quốc ngày xưa cao xa lý thú ra thế nào?

Dưới đây là một thuyết lạ của Liệt-tử, một nhà triết-học hữu danh trong phái chư tử. Xin độc-giã đọc rồi suy nghĩ coi.—T.V.

Thiên « Thiên-thoại » sách Liệt-tử :

Họ Quốc ở nước Tề giàu lớn; họ Hường ở nước Tống nghèo mạt.

Họ Hường từ nước Tống lẫn lợi qua nước Tề, tìm họ Quốc để hỏi thuật làm giàu.

Họ Quốc nói :

— Ta tài ăn trộm. Ban đầu ta ăn trộm : một năm còn vừa, hai năm thì đủ, ba năm khá to. Từ đó trở đi, ta bố-thí rộng rãi trong làng trong quận ta.

Họ Hường mừng lắm, nhưng tiếc vì lão cẩu hiền lời nói ăn trộm, chớ không hiểu cái đạo ăn trộm, thành ra khi về lão ta đi đào tường khoét vách, tay đụng vật gì, mắt thấy món gì cũng đều quơ lấy hết, không chừa. Lão ăn trộm thiệt.

Lại đợi ít lúc, quan làng bắt được quả tang và trị tội ; họ Hường còn có chèo đất của ông cha lưu lại cho mà ở, nay bị quan tịch-biên nốt.

Hường-thị cho là Quốc-thị xô xiên gạt gẫm mình, bèn tới trách móc nọ kia. Quốc-thị hỏi :

— Chú ăn trộm cách nào nói thử ta nghe.

Hường-thị tả cách ăn trộm của mình rồi Quốc-thị thở dài :

— « Châu ôi ! Chú không biết cái đạo ăn trộm đến thế kia ư ? Thôi nay ta phải giảng cho chú rõ.

« Ta nghe : Trời có thời

tiết, đất có huê lợi. Ta lấy trộm thời tiết và huê lợi của trời đất ; lấy trộm ơn nhuần gội của mây mưa ; lấy trộm sức sản dục của ruộng đất, để sanh ra lúa ta, trồng lấy cây ta, đắp lên tường ta, dựng nên nhà ta. Trên đất lấy trộm cày thú, dưới nước lấy trộm cá tôm, ấy là cách lấy trộm hết thấy.

« Ôi ! Lúa ma, cỏ cây, cày thú, tôm cá, đều là của trời sanh ra, chớ phải là của loài người chúng ta đây có sao ? Bởi vậy mà ta ăn trộm của trời không có tội vạ gì cả.

« Ôi ! Vàng ngọc, châu báu, vải lụa, của tiền, những đồ của người ta tom góp đó, há phải là của trời cho sao ? Chú nhè lấy trộm mấy món đó của người ta mà mang tội vạ, giờ còn oán trách ai ? »

Hường-thị nghe mấy lời này càng thêm nghi hoặc, cho là Quốc-thị lại kiếm chuyện lừa dối mình nữa, bèn qua hỏi Đông-quách tiên-sanh.

Đông-quách tiên-sanh nói :

— Chính ngay cái thân hình của người đó, chẳng phải lấy trộm mà có đó ư ! Lấy trộm hòa-khí âm-dương để thành ra sự sống của người, che chở cái xác thịt của người. Tầm thân của người còn vậy, huống chi mọi vật ngoài khác chẳng phải là lấy trộm sao ? Thiệt vậy, trời đất muôn vật không cùng lìa cách nhau, ai nhìn là của mình có, ấy đều là sai lầm cả. Cách lấy trộm của Quốc-thị, là đạo chung, cách lấy trộm của nhà người là lòng riêng. Vì lòng riêng cho nên mang tội đó. Tóm lại, có công tư cũng là trộm, không công-tư cũng là trộm. Công công tư tư, đức lớn trời đất. Ai là kẻ trộm ư ? Ai không là kẻ trộm ư ?

X. Y. Z. dịch.

Cùng các bạn làng văn.— Như đã tuyên bố trước kia, xin các bạn chớ quên vì sự bài đăng chậm. Sự chậm ấy có nhiều lẽ : 1. Bài các bạn gửi đến cần phải coi trước lại, cũng như bài của đồng-nhơn trong tòa soạn chúng tôi vậy. 2. Có khi bài đăng nguyên văn được thì đăng mau được, còn lắm khi bài không đăng y nguyên-văn được thì phải sửa đổi lại. 3. Phần nhiều bài của các bạn gửi đến là đoán-thiên, ít có bài luận-thuyết hay lại-cáo. Vì vậy nên xin các bạn đừng lấy làm lạ về sự chậm trễ ấy, chúng tôi hứa chắc rằng những bài nào có giá trị chúng tôi sẽ nào cũng phải đăng, không dám bỏ qua vì bận rộn chúng tôi là phải khuyến khích các bạn trong sự trau dồi quốc-văn.

Cùng chư vị đại-lý.— Xin chư vị tính số những tháng đã qua mà gửi tiền cho nhà báo, để nhà báo khỏi phải người đến thăm, hao tốn quá. Việc ấy rất quan hệ đến tánh mạng của một tờ báo, xin chư vị biết giữ gìn cho để khỏi có sự mich lòng về sau.

Cùng ông T.H.G. An-hóa.— Không được hình ông, ông có thể gửi cho 1 cái cũng được.

Cùng ông B.T.Q. Saigon.— Dầu ông không nói, chúng tôi cũng bỏ qua. Công chúng ngày nay khôn lắm rồi xin để cho họ bình phẩm lấy. Cảm ơn ông có lòng dạy dỗ.

Cùng ông N.T.— Nếu ông muốn cổ-dộng thời lại nhà báo bản tính.

Ai là người yêu mến TÂN-VĂN xin cổ-dộng cho nó có nhiều độc-giã :: :: mua năm :: ::

Chuyện Vết Lông Vằn

NGƯỜI NÙNG LÀ TỒ NGƯỜI VIỆT-NAM CHĂNG ?



Phía rừng núi xứ Bắc-kỳ ta giáp ranh với tỉnh Vân-nam nước Tàu, có giống thổ-dân gọi là Nùng, vốn

là một giống người riêng, đã khác người Việt-nam ta bây giờ, lại cũng không giống người Tàu nữa. Từ ngôn ngữ phong-tục gì cũng vậy hết.

Dân Nùng ở giáp giới Bắc-kỳ ta một phần và ở lẫn qua địa-giới Vân-nam nước Tàu và thuộc quyền quan Tàu cai-trị một phần. Tuy là ở san sẻ ra hai nước, nhưng người Nùng Vân-nam và người Nùng Bắc-kỳ không khác gì nhau.

Một người bạn ở Vân-nam lâu ngày, về thuật chuyện cùng tôi rằng đàn-bà Nùng ở Vân-nam mạnh khoẻ và xinh đẹp lắm, người Tàu thấy phải mê. Một ông chúa Nùng lựa một mỹ-nhơn đem dâng quan tri-phủ Tàu ở địa-phương ấy ; quan phủ hết sức thương yêu, vì cô Nùng đẹp quá, nhưng ngại chỉ tiếc rằng cô không nói được tiếng Tàu thành ra những khi dưới trăng nâng chén, bên gối tự-tình, sự ngôn ngữ bất thông, mất cả tinh tứ.

Quan phủ có làm bài thi than thở tức cười như vậy :

VUA NÙNG DẰNG TỜ MỘT HẰNG-NGA, AO NGẮN QUẦN DÀI, CẰNG LỚN CHA ! ĐEM VẮNG NỮ NON NGÀN VẠN TIẾNG,

« Bất-ly-cáp » với « bất-ly-kha »

儂君送我一嫦娥
衣短裙長足大多
夜靜叮嚀千萬語
不哩哈來不哩呵

Tiếng Nùng, bất-ly-cáp là không biết nói chuyện ; bất-ly-kha là không biết nghe. Đêm khuya ông phủ ta tỉnh tự bằng tiếng Tàu, có Nùng chỉ trả lời bất-ly-cáp với bất-ly-kha, làm ông rầu quá, nên mới phát ra mấy câu thơ tức cười trên đây.

Người bạn tôi lại nói chuyện thêm rằng đi xem xứ Nùng ở Vân-nam, thấy cách họ xây chùa miếu và mồ mả y như kiểu vờ người mình xưa nay, đã vậy mà họ lại đặt tên là Giao-chỉ miếu (交趾廟) Giao-chỉ phần (交趾墳). Nếu vậy thì chính họ là giống người Giao-chỉ, tức người Việt-nam ta chăng ?

V. A.

Chuyện nghề đóng sách đủ kiểu và làm hộp bằng giấy carton Giá rẻ -:- Làm khéo -:- Là tiệm P. Ng. -văn-Châu 423, Boulevard Gallieni -SAIGON



Dạ cảnh hoài hương

Mình mong trời đất biết là đâu ? Tình cảnh này ai cũng phải sầu. Đắt khách nghĩ càng cảm dạ gian, Quê nhà nhớ lại héo gan sầu. Trăng thề bao nữ mây đen mặt, Biển hẹn thương ai tuyết bạc đầu. Dưa án mơ màng hồn mộng điệp, Giọt mình vắng vắng trống canh đầu.

HỮU-LÝ

Cái trống châu

Chờ mắng tố mang bộ mặt trâu. Rộng lòng vang tiếng khắp năm châu. Trương vai vỗ bụng, đầu đều biết. Ra lệnh truyền hơi, thấy đến hân. Giúp nước ngày ngày lo thức tỉnh. Thương dân bữa bữa rán kêu cầu. Khi ngồi dài các, người nghe lệnh. Lúc đạo thôn quê chúng cúi đầu (1)

Bình nấu nước

Tắm lòng trong sạch chẳng tà tây. Chứa nước bao phen giữ dạ này. Giúp chúa chỉ nài con gió lửa, Thương dân bao quân đến lần cây. Nồng lòng sôi nổi cùng than lửa. Buồn dạ thở than với khói mây. Khuya sớm đau màng khi khó nhọc. Miễn người biết đắng tắm lòng đây.

HA-HỒ-HẢI

Thú thanh nhàn

Ái ham dong-ruổi tố không cầu, Ngày tháng vui cùng ngọn lách-lau ; Suối khảy đề thì năm bảy vạn, Chìm kêu chuốc rượu một đôi bầu ; Mai chiều chăm-chi đồng khoai lúa, (1) cái trống lúc khiêng đi thỉnh thần.

Non nước đi về thú bắn câu ; Đói cũng không lo, giàu chẳng hám, Công hầu khanh tướng mặc ai đâu !

B. V. TH.

Họa văn bài trên

Phú quý vinh hoa tố chẳng cầu, Mùi đời chán hết sạch như lau ! Thi kham đề vịnh quảng cha bát, Rượu tốn tiền mua đập mẹ bầu ; Thương lũ chim trời không nạp đạn, Xót bầu cá nước chẳng buông câu ; Tuy nơi thành-thị mà ta ẩn, Vui ở lòng đây lo kiếm đầu.

B. V. TH.

Bóng người xưa...

Đem qua năm mộng thấy Liên xưa Đứng đỉnh thuyền nang ở mặt hồ. Đáy nước long lanh in bóng lá Bên bờ eo lá khéo thừa ưa.

Liên đưa tay bẻ đoá sen tươi Sắc thắm đường như nhoeo miệng cười, Liên giắt lên đầu trông tuyệt đẹp Trông như tiên nữ xuống phàm chơi

Tôi bèn lên tiếng gọi : « Em Liên ! » Chậm chậm cho anh tỏ nỗi niềm ; Đưa mắt nhìn tôi Liên chẳng đáp Rồi nâng mím miệng, nụ cười duyên

Xuống thuyền tôi hỏi : « Em đi đâu ? » « Để lại cho anh một thăm sầu, « Đêm lun canh tàn thương nhớ bạn « Lệ hòa ướt gối suốt đêm thao ?... »

« Em bỏ anh, em lánh cõi đời « Để anh tựa cửa ngóng hôm mai, « Năm mờ cổ phủ, em đâu tá ? « Ngọn gió thoảng qua, mây cứ bay... »

« Ôm đàn anh khảy khúc « Nam ai » « Réo rắt nghe như oán giận đời. « Em ở nơi đâu ?... Em có biết. « Lòng anh té tái. Hỡi em ơi !... »

Cặp mắt mơ màng Liên nói tới Chán chứa tình yên, Liên mỉm cười : « Anh Vij, không nên mơ mộng mãi « Vui, đi vì sống để mà vui... »

« Thanh-niên hữu chí, bạn lòng ơi ! « Phần đầu gan đua để kịp người, « Bao khá tua quên điều chán nản « Mà nên lo nghĩ đến tương lai... »

« Ở chốn trần gian có nhớ em « Xin anh hãy bẻ đoá hoa sen « Bên hồ xanh ấy cho khuấy khuấy, « Giấc mộng năm canh tỏ nỗi niềm... »

« Em nhớ anh... em theo bóng mây « Để gió đưa đi đến chốn này, « Lẳng lẳng em nhìn non nước cũ « Kia hồ phẳng lặng, bướm hoa bay. »

« Nên vui về mãi bạn lòng ơi ! « Sầu thăm làm chi phải chán đời ? « Tuy ở xa-xăm em vẫn nhớ « Đến người bạn cũ chốn đường khơi... »

« Giã anh em trở lại Bồng-lai. « Cái chốn em xa lánh cõi đời, « Ngày tháng vui cùng mây với gió « Với tiên tha thướt... với hoa tươi »

ĐÀN-BÀ VƯỢT BIỂN

Đàn-bà khi sanh đẻ là lúc nguy hiểm đệ nhất ; nhiều người sanh đẻ khó khăn, hoặc sau khi sanh đẻ, sanh ra nhiều sự nguy hiểm, nhất là những người đẻ con so lại càng lo ngại lắm. Muốn tránh cho khỏi sự nguy hiểm, và bảo thủ cho được mẹ tròn con vuông, con cái được mạnh mẽ vô sự, thì sắp đến ngày sanh đẻ, hoặc sau khi sanh đẻ rồi, nên mua phòng 2 thứ thuốc :

Sản hậu bồi bổ số 58

VÀ THUỐC

Sản hậu điều nhiếp số 106

Mỗi chai đều giá 1\$00

Khi sắp đẻ nên dùng thứ thuốc sản hậu bồi bổ cho dễ sanh đẻ, cho nhau chóng ra, khi đẻ rồi nên dùng nhiều để trừ hết ứ huyết, cho mạch máu chạy mạnh, tăng sức khoẻ, củng cố gân cốt, và dùng nhiều thuốc sản hậu điều nhiếp để bồi bổ khí huyết, sanh nhiều huyết, chóng mạnh khoẻ, chóng tiêu hóa, tránh các bệnh sản-hậu. Các thứ thuốc này phát hành do nhà thuốc :

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG 46, Phố Phúc - kiến — HANOI

Có trữ bán tại tổng-đại-lý : THANH-THANH

120, Bd de la Somme — : — SAIGON

Là hiệu bán đủ sách vở, báo chí Tây Nam cùng đại-lý các môn nội-hóa khác

Lời Liên vãng vãng ở bên tai
Khuyên nhủ tôi nên nghĩ việc đời.
Gác « mỗi tơ lòng » lo phần đầu
Lâm cho rặng mặt kẻ làm trai...

« Nhưng ta cũng phải cố quên đi
« Mơ mộng bóng hồng có ích gì ?
« Câu chuyện « Tình xưa » còn dĩ-
vãng.

« Thương làm chi? Tiếc lại làm chi? »
NHƯ-BÀNG

Đêm ngủ ở chùa Hương-tích

Tìm Phật tìm tiên lỡ dặm về,
Đem thân nương dựa trước bồ-đề.
Đèn như sao nháy rơi muôn điểm,
Nhang tờ huê thơm nước bốn bề.
Một giấc ấy không rồi ấy sắc,
Nửa chiều như tỉnh lại như mê.
Càng khuya kinh kệ càng êm lặng,
Chỉ có trên cao bóng nguyệt kề.

Ngủ học ở chùa Yên-thái (Hà-nội)

Chẳng phải là tu mới ở chùa,
Nhưng mà muốn tránh chỗ hơn
thưa.

Trau mình nuôi tánh theo niềm Phật,
Thiệt dạ ngay lòng trọn nghĩa vua.
Bạn với thánh hiền kinh sách đọc,
Thay vì sư vải mớ chuông khua.

Một ai chạy chốt nơi thành-thị,
Khởi lộn vào tai giọng chát chua.

Lên núi Phật-tích

Đá cao chơm chẻm khó trèo,
Đầu non rần rức men theo đứng
nhìn.

Đời nào tiên dễ cảnh xinh,
Đến nay đầu Phật còn hình ở đây.
Lão tiều cang búa mục cây,
Xem hai ông đánh cờ vậy mới rồi.
Nhơn khi khiên hừng một hồi,
Kiếm tìm cảnh tốt to đổi bút hoa.

THƯỢNG-TÂN-THỊ (Vĩnhlong)

Xem trăng

Vàng vạc ngôi cao ánh rạng ngời,
Đồng tây hắt rảo khắp đôi nơi.
Đã soi kim cổ làng thanh bạch,
Nhưng chạnh giang san cuộc đời.
Chói nước linh bình hai bóng sáng,
Ven mây rực rỡ một màu vui.
Có trời có đất là ta có,
Kìa mây thiên-cao sẵn rồi đời.

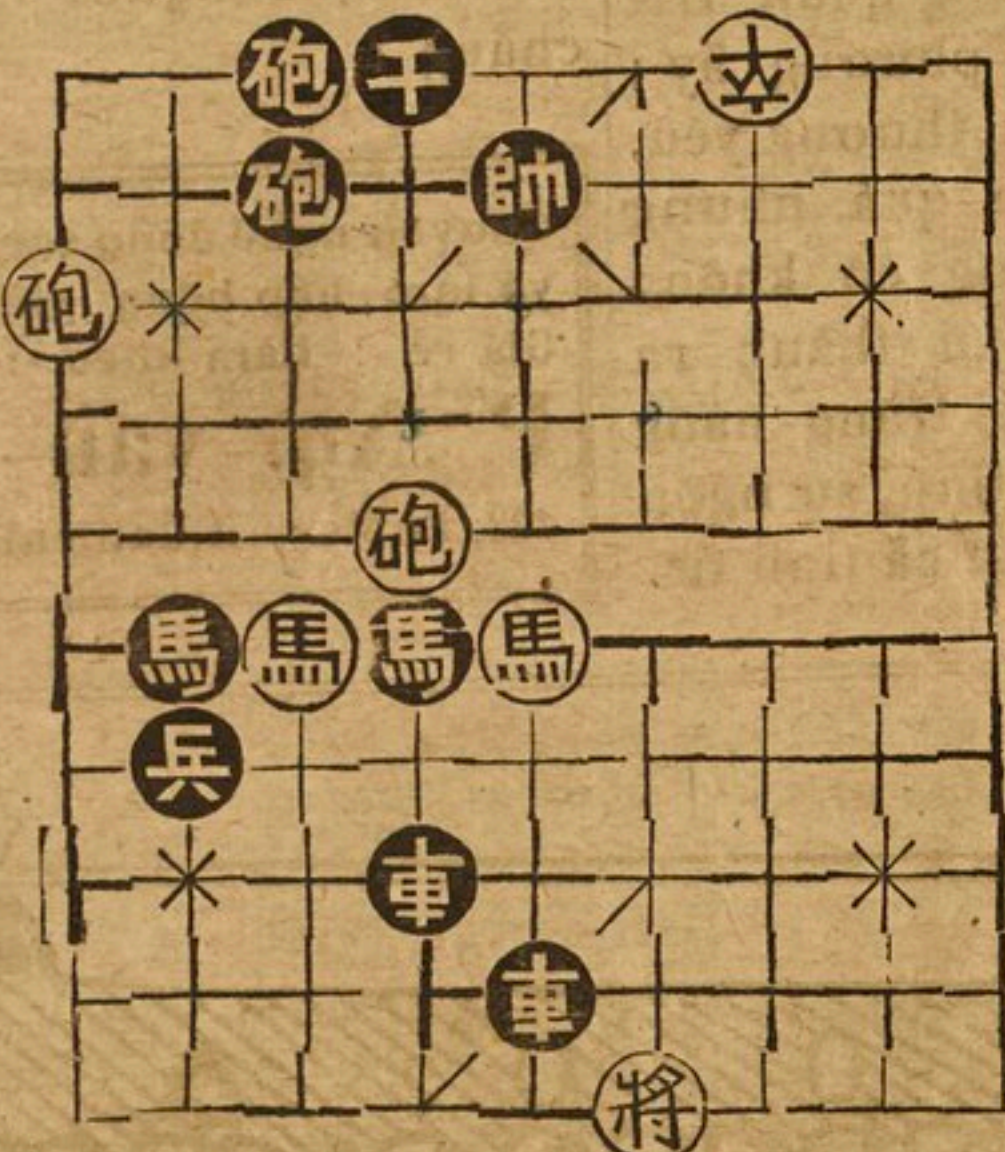
PHI-VÂN

(Số sau có nhiều thơ xưa, nay)

Mua năm TÂN-VÂN
có rất nhiều đều lợi

CỜ THỀ

Giải thể cờ « Quan-công kỵ xích-thố quá quan
trâm-tướng » TÂN-VÂN SỐ 9 NGÀY 29-9-1934.



關
公
騎
赤
兔
過
關
斬
將

(QUÂN TRẮNG ĐI TRƯỚC)

Mã 5 tấn 6	Tướng 4 bình 5	Chốt 3 bình 4
Tướng 5 tấn 1	Mã 8 tấn 7	Mã 4 thối 6 (ăn chốt)
Mã 6 tấn 7 (ăn pháo)	Mã 3 thối 4	Mã 6 tấn 7
Tướng 5 bình 4	Mã 6 tấn 8	Tướng 5 tấn 1
Mã 7 tấn 8	Tướng 5 thối 1	Mã 8 thối 6
Mã 2 thối 3	Mã 7 thối 6	
Mã 7 thối 6	Tướng 5 thối 1	

(BÊN QUÂN ĐEN THUA)

Các vị đáp trúng

Sau khi số báo đặc biệt có ra thể cờ trên đây vừa xuất bản được ít ngày, thì đã có nhiều vị xa gần gửi bài giải đáp lại; kể tới hôm nay tổng cộng được 97 bài đáp.

Chúng tôi điểm duyệt được bài đáp trúng rất ít, xin đăng phương danh chư vị đáp trúng dưới đây:

MM. Nguyễn-Thuận Saigon.
Đặng-vân-Dương Vĩnhlong.
Nguyễn-vân-Thịnh Cailay.
Ngô-vân-Nguyên Baclieu.
Đặng-Long Biênhòa.
Vô-vân-Hi.
Trần-vân-Giống Namvang.
Dương-Bá-Tông Soctrang.
Nguyễn-vân-Đặng Saigon.
Trần-vân Chúa Soctrang.

MM. Ng.-v-Đặng Cap St.-Jacques
Huỳnh-vân-Ruộng Bienhoa.
Hoàng-Hy Nhatrang.
Trần-nam-Vân Saigon.
Ng.-hoài-Trang Soctrang.
Hoàng-Kiệt Giadinh.
Dương-vân-Chung Mocay.
Hồ-thành-Sắc Kandal.
Trần-vân-Ninh, 400, Paul
Blanchy, Saigon.

Ngoài ra, các vị khác hoặc tìm ra kết-quả hơn thua cũng đáng, nhưng vì nước cờ đi quá nhiều, hoặc là vì cách đi quân cờ lỏng thòng, khó hiểu, sau nữa hoặc là sai thể lệ dự thi (ví dụ như lấy Bon dự thi số T.V. thứ 7 gửi đến trễ v.v.), nên tuy là sự thiệt thi giải được thể cờ, mà bởi có chỗ bất hợp lệ vậy bona-báo cũng kể như là không trúng vậy.

(Số này xin nghỉ đăng thể cờ mới 1 kỳ, để kỳ tới vừa giải thể n° 2 và vừa ra thể n° 3)

LỜI NHẮC. — Có nhiều vị độc-giả gửi thư hỏi nên trả lời chung: trong bài cờ thể « Mục-đồng dao-chỉ Hạch-huê-thôn » ấn-công không có sắp lộn con nào cả, xin chư vị cứ rần mà nghĩ phá cho được coi.

TÂN-VÂN

INSTITUTION "DUC-THANH"

N° 68 à 80, Boulevard Kitchener -:- Cầu-ông-lãnh -:- SAIGON

Có dạy từ Cours Enfantin đến Cours 4^e Année

Phương danh các Giáo-sư dạy tại bốn trường:

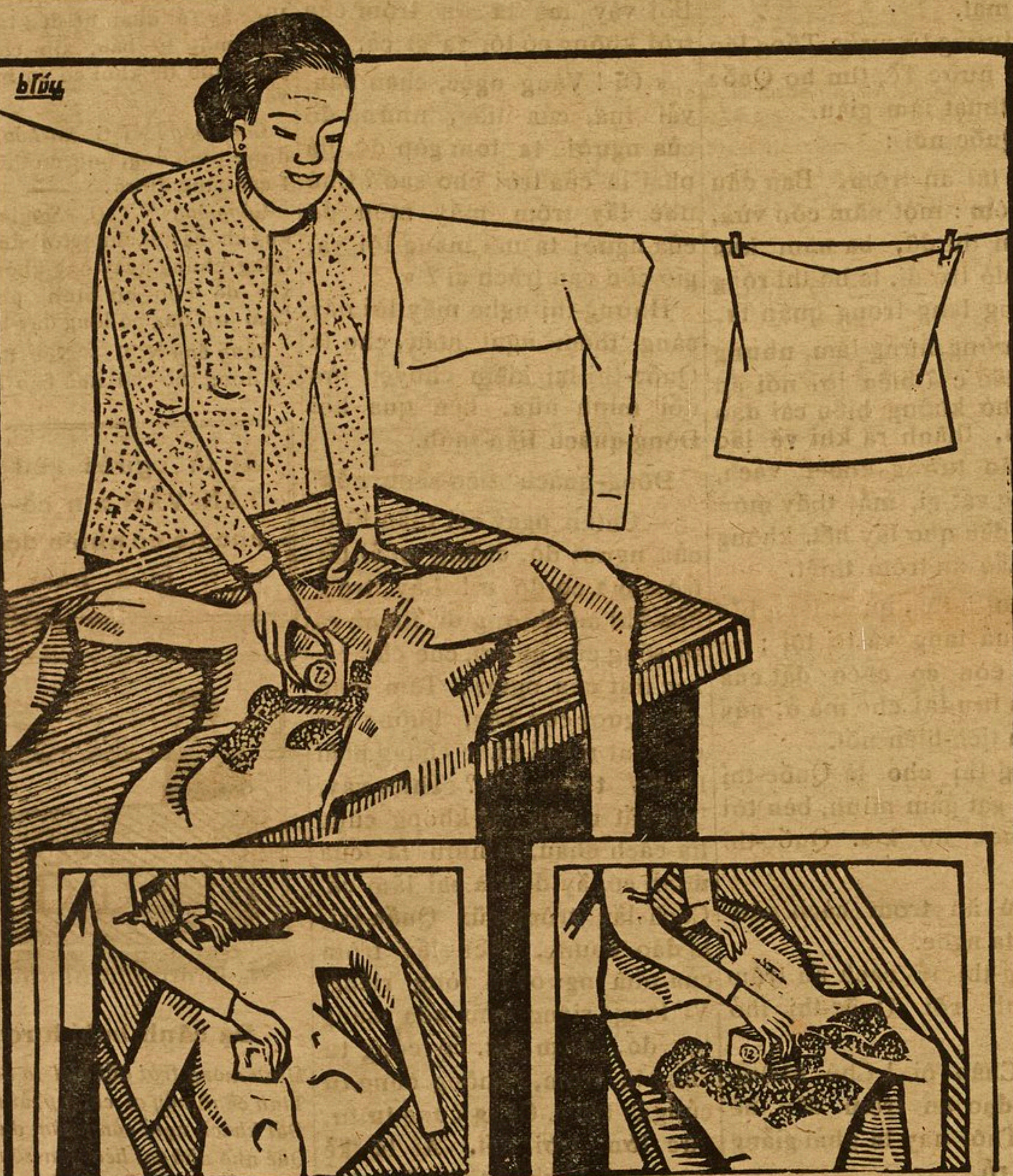
MM. HUẤN.....: Licencié ès-sciences
Cao-Xuân HUY.....: Diplômés de l'Ecole Supérieure de Pédagogie à Hanoi.
Huỳnh-DU.....
LÊ.....: Bacheliers ès-lettres et ès-sciences.
BACH.....
BÍCH.....: Bachelier ès-lettres.

5 vị Giáo-sư có Bằng-cấp Sư-phạm trường Sư-phạm Saigon

Các điều đặc-sắc của bốn trường:

Học-sanh trong mỗi kỳ cuối tháng đều được đem đi xem hát bóng.
Học-sanh trong mỗi buổi chiều chúa nhật có autocars chở đi dạo các nơi thắng-cảnh ở Saigon. Có cours de musique mỗi buổi tối thứ năm và thứ bảy, và các Giáo-sư chuyên-môn sẽ tập luyện các học-sanh lớn mấy thứ đờn: Mandoline, Violon v.v., Học-p í tính rẻ hơn các nơi. Dạy-dỗ cần-mẫn và ăn uống hào-huệ lắm. Chủ-nhơn: Ung - Văn - AN, đồng căn-khai.
Độc-học: Phạm-Khắc-MINH

NOTA: Thư từ xin đề tên M. Ung-văn-AN, Directeur-propriétaire.



VỚI

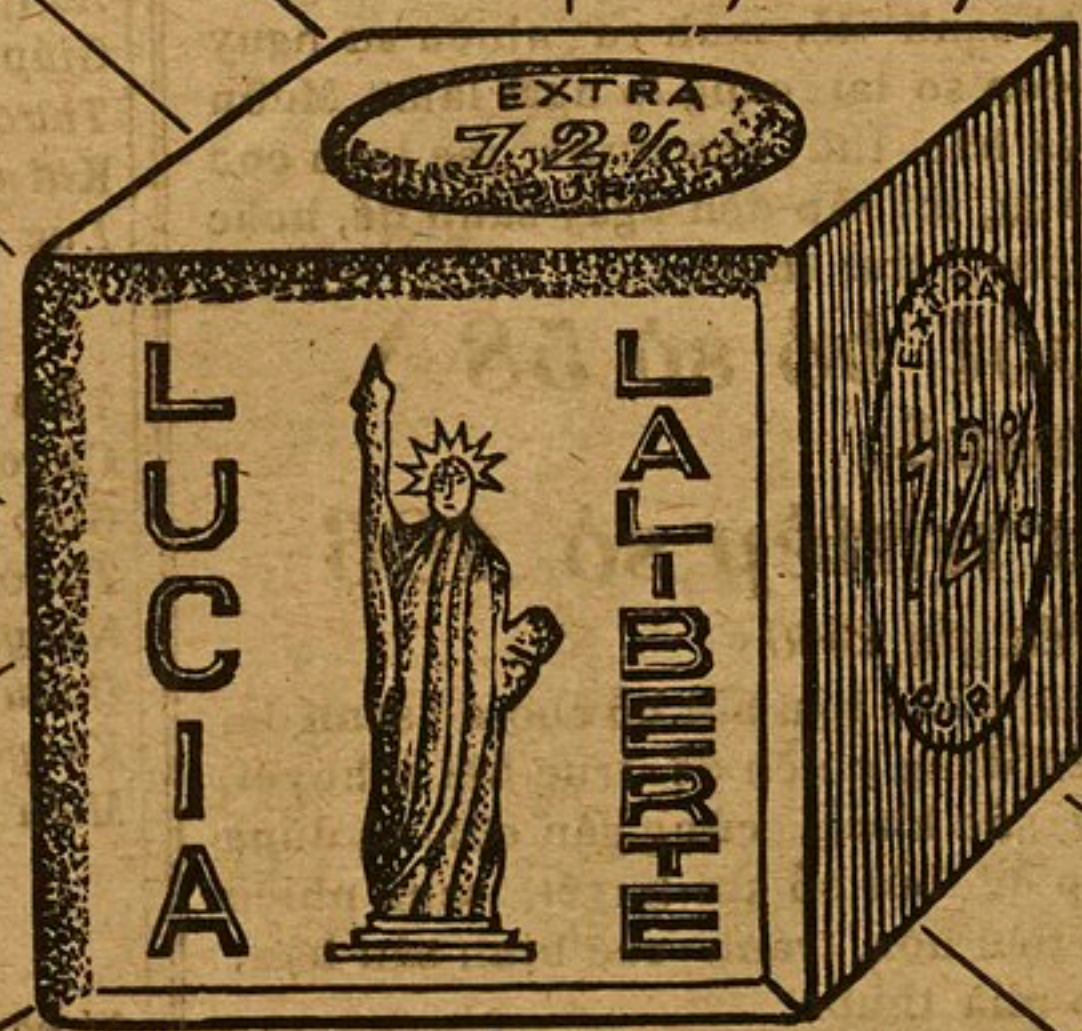
Savon « X »

quần áo tôi giặt không
dạng sạch mà lại mau rách

Từ ngày tôi dùng savon hiệu

« La Liberté »

quần áo tôi giặt đã sạch lại
trắng mà không hại quần áo



CÓ TRÚ BÁN KHẮP MỌI NƠI

:: Đã dùng đủ thứ thuốc mà chưa khỏi :: ::

LAU, GIANG

(Blenno..., & Syphi..., tous états, formes, périodes)

:: :: Mau mau hồi thuốc C. T. :: ::

Từ 1930 khỏi... **Chỉ một liều** ...3,400 bệnh-nhân

7\$75

Mandat de: M. Lê-Văn-Hoe, ex-instituteur à Quantinh, gare Yên-Viên, Bacninh, Tonkin (Contre Rt. gởi trước 2 \$ 50).

Công nghệ nước nhà được phát triển

Hội Xoàn-Mới « Ba-Quan » (hay là Xoàn Đức-quốc, hay là Xoàn Huê-kỳ). Nhưng tốt hay là xấu là do nơi cách mài. Chủ-nhơn là người Annam, thiện nghệ mài hội Xoàn (được đồng-bào hoan-nghinh từ mấy năm nay), dám cam-đoan Xoàn-Mới « Ba-Quan » mài khéo nước trong, lạnh (không thua gì xoàn tây (diamant) hơn xoàn Đức-quốc, xoàn Huê-kỳ mài bên Singa-pour bội phần.

Bán có giấy bảo-kiết (1). Chỗ đáng tin cậy. Đồng-bào có dịp ghé xem máy móc và quan sát cách làm công phu của nhà công nghệ chuyên-môn.

BA-QUAN

Lapidaire-Joaillier-Bijoutier
58 - rue Vannier - 58
(Ngăn hông kho bạc Chợ-cũ)
SAIGON

(1) Không chết nước đổi màu. Nếu không đúng sự thật, bồi-hiệp sẽ thối sớ tiền mua.

DOCTEUR

LE-VAN-HUE

N° 138, Rue La Grandière - Saigon
Lauréat de la Faculté de Paris

Phòng: Khám bệnh và giáo nghiệm. Thử máu, thử đàm v. v. đủ cách chuyên trị bệnh phụ-nữ và bệnh khác.

GIỜ KHÁM BỆNH

Sớm mai: 8 giờ tới 12 giờ.
Chiều: 3 giờ tới 7 giờ.
Cấp bệnh ước giờ nào cũng được.

Ecole Pratique de Commerce de Saigon

7, Rue René Héraud, Tân-Định

BONNE PRÉPARATION DE PROFESSIONNELS

Comptabilité - Commerce - Dactylo - Sténo
Banque Anglais-Français Commercial

PROFESSEURS:

M. LÊ-VĂN-MỆO Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
M. BÙI-VĂN-QUAN Diplômé des Ecoles Supérieures de Commerce de l'Indochine et de Lyon-Comptable de la Société Anonyme de Crédit-Expert-Comptable près les Tribunaux.

Monsieur LƯƠNG-VĂN-HẦU
Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de l'Indochine
Chef Comptable de la Pharmacie de l'Indochine
Expert-Comptable près les Tribunaux

Demandez le prospectus au Directeur: Luong-v-Hau

Thôi mạnh thuật!!!

Thôi mạnh thuật!!!

Quý ngài muốn học cái nghệ thuật mới mẻ này, để làm nghề cao-thượng vừa cứu mình, vừa giúp ích cho đời, lại có thể giúp cuộc làm ăn mình được thêm phần chắc, thì hãy viết thư đến M. Vạn-Lý-Minh là một nhà thần-học lão-luyện rất có tiếng.

M. Vạn-Lý-Minh chịu đem tài kinh-nghiệm ra giúp ích. sắp đặt truyền thối mạnh như sau đây:

Học thơ. - Gởi bài tập nhà ai học cũng được, 3 tháng thành tài, chung khoa chỉ trả 9\$00.

Tới học. - Mỗi tuần đến 1 lần, 2 tháng thành công, chỉ tới thành nghệ 40\$00.

Bảo-kiết. - 2 cách học trên đây đều có bảo-kiết học đến ranh, nếu không thành thì hoàn tiền y số. Vậy ai muốn học cứ học đi, thành nghệ hay là được trả liền lại, khỏi lo ngại chi cả.

Muốn hỏi điều gì đính có trả lời.

Siêu-thần-học-viện

251, Rue Lagrandière Saigon.

N.B. sẵn lòng thí-nghiệm cho người học xem.

HỌC CẦM BÁNH XE HƠI

Mau giỏi -:- Thi mau
Giá rẻ hơn các nơi

TRƯỜNG XE HƠI

95 bis, Đường LAGRANDE -:- SAIGON

TRINH-HUNG-NGÀU

Chủ trường lãnh dạy

« TRƯỜNG CỦA TRINH - HUNG-NGÀU TỐT VÀ DẠY GIỎI HƠN HẾT » LỜI KHAI CỦA ÔNG CHÁNH

:: :: SỞ XÉT XE NƠI TOÀ :: ::

Học trò Lục-tỉnh có nơi ăn ở tại trường

Tác-giả:
TRẦN-UYÊN-ĐÌNH

« Lưỡi Gươm Nữ Hiệp »

Dịch-giã:
PHẠM-VĂN-ĐIỀU

nàng cũng đi dò tìm nắm xương tàn của cha. Cái mồ của kẻ bị chết oan kia không khó cho người con gái thảo kiêu được; chớ hành-tung của kẻ đại-gian-ác như Huỳnh-Đạt chẳng phải dễ gì cho người ngoài thấu rõ.

Sau khi tìm được Gia-Nguyên rồi, thỉnh danh Huỳnh-Đạt thêm lần nữa, mà sự tàn bạo cũng do đó mà tăng thêm; vì đó dân chúng và quân-sĩ đều căm-oán. Huỳnh-Đạt biết vậy nên dưới trướng bao giờ cũng có ít nhiều đồng-sĩ để bảo hộ cho. Ông ta nghe chung quanh có tên cường-đạo nào có tài, hiệp-sĩ nào nổi tiếng thì tìm hết cách chiêu dụ về làm bộ hạ mình.

Trong bọn mộ-khách của Huỳnh có tên Yến-Hải-Đông là giỏi nhất. Yến nguyên là khách giang-hồ, đã có tài mà lại có lòng hào hiệp; trước kia cũng từng gánh vác việc thiên-bạ nên danh tiếng nổi rùm vùng Kiềm, Trấn. Huỳnh nghe biết vậy nên cho vời Yến tới lấy bức thượng-tàn mà đãi rồi cầm ở lại quán-dinh phòng khi cây khiên.

Ngày nọ, Huỳnh-Đạt cùng Yến-Hải-Đông kể chuyện người ngựa đi ra sân tập coi quân sĩ bắn súng. Đi trước và đi sau Huỳnh đều có một toán quân hộ vệ; cai phong rất là lắm liệt. Dân chúng trong thành thấy quan quân đi ngang qua, thì kẻ dừng bước người kéo theo coi rần rần rộ rộ. Chiều tối khi đoàn quân kéo trở về tới ngã tư nọ, thỉnh linh có một người thiếu-nữ ở trong đám đông nhảy ra cầm gươm nhắm cửa kiệu Huỳnh ngồi mà phóng đại vào; phóng luôn như thế mấy ngọn. Yến-Hải-Đông cỡi ngựa đi hộ tòng, lẹ mắt trông thấy, vội vàng rút phi-đao trong lưng quăng tới căn mấy ngọn gươm nọ, làm cho rớt cả xuống đất.

Cô gái thấy mình hành thích không xong, vội vàng quay lại chen lộn với người đi coi mà trốn. Yến - Hải - Đông cũng bỏ ngựa nom theo coi cô nọ đi đường nào. Thiếu-nữ đi thật lẹ, quanh quẩn các đường phố rồi nhảy tường rào mà vào một lữ-khách nọ. Yến đứng ngoài cười rồi đi trở về.

Huỳnh bị người toan giết, tuy không trúng, song rất giận, hạ lệnh quân sĩ phải đi tìm kiếm cho ra kẻ thủ-phạm, một mặt xin với quan tổng-trấn suất tở ra các nơi dạy ngựa đón người con gái đẹp ấy.

Thiếu-nữ đó chính là Hoàn-Quyển! Nàng không giết được Huỳnh-Đạt thì giận lắm, về nhà trọ ngồi đêm ngày

chặt đứt nhánh cây vừa rớt xuống thì lưỡi gươm lên sau chạm một cái rên, hai lưỡi gươm nhập lại rớt xuống trước mặt bà. Bà bắt hai lưỡi gươm cầm vào tay. Người đi coi đua nhau bỏ tiền vào cái thùng trước mặt bà không biết bao nhiêu mà kể.

Hoàn-Quyển coi sững mắt quá, ham quá, nó quên gì cả, lướt tới, đứng ngay trước bà vãi, đưa mắt ngó cặp gươm rất chăm chỉ. Ai nấy thấy vậy đều lấy làm lạ không biết con ai dạn dĩ và thích võ nghệ như thế. Còn bà vãi khi day lại thấy Hoàn-Quyển thì nhìn tướng nó một hồi rồi thở ra nói một mình:

— Thiên-tài mà bạc-phước !!

Đoạn gặt đầu nói tiếp:

— Mà trong lúc thiên-hạ rối rắm lung tung này nó cũng khá lợi cho dân đen.

Không ai biết bà vãi nói gì; mà Hoàn-Quyển thì vẫn nhìn trân cặp gươm như cũ. Bà vãi vỗ đầu nó mà hỏi.

— Con muốn cái này lắm hả?

— Dạ, dạ, tôi muốn gươm đó mà cũng muốn bà dạy tôi cho giỏi như bà.

— Ừ, thì đi theo tao.

Bà vãi nói rồi thâu nhặt đồ đạc, dắt Hoàn-Quyển đi ra nơi khác mà dặn rằng:

— Con hãy về nhà đi; mai bà sẽ tới thăm mẹ con và luôn dịp dạy con đánh gươm.

— Bà biết nhà tôi không?

— Biết, phải đường Ngọc-hồ, cái lều tranh có con sư-tử đá trước ngõ đó không?

Hoàn-Quyển dạ dạ rồi xá bà vãi mà trở về nhà.

Hoàn-Quyển về tới nhà đem việc vừa rồi trầm trở nói lại với mẹ; nó nói mà bộ mừng rỡ lắm. Buổi chiều và đêm ấy nó ao ục trông qua mau để tới sáng sớm bà vãi tới dạy nó. Hôm sau, từ mặt trời mọc tới trưa nó cứ nhấc chừng bà vãi sao chưa tới. Nó đi ra đi vào dòm chừng hoài mà bộ bồn khoăn lắm.

Lần sau hết, Hoàn-Quyển vừa ngoài ngõ trở vào tới trước mặt mẹ thì nghe sau lưng có tiếng.

— Có được mạnh giỏi há?

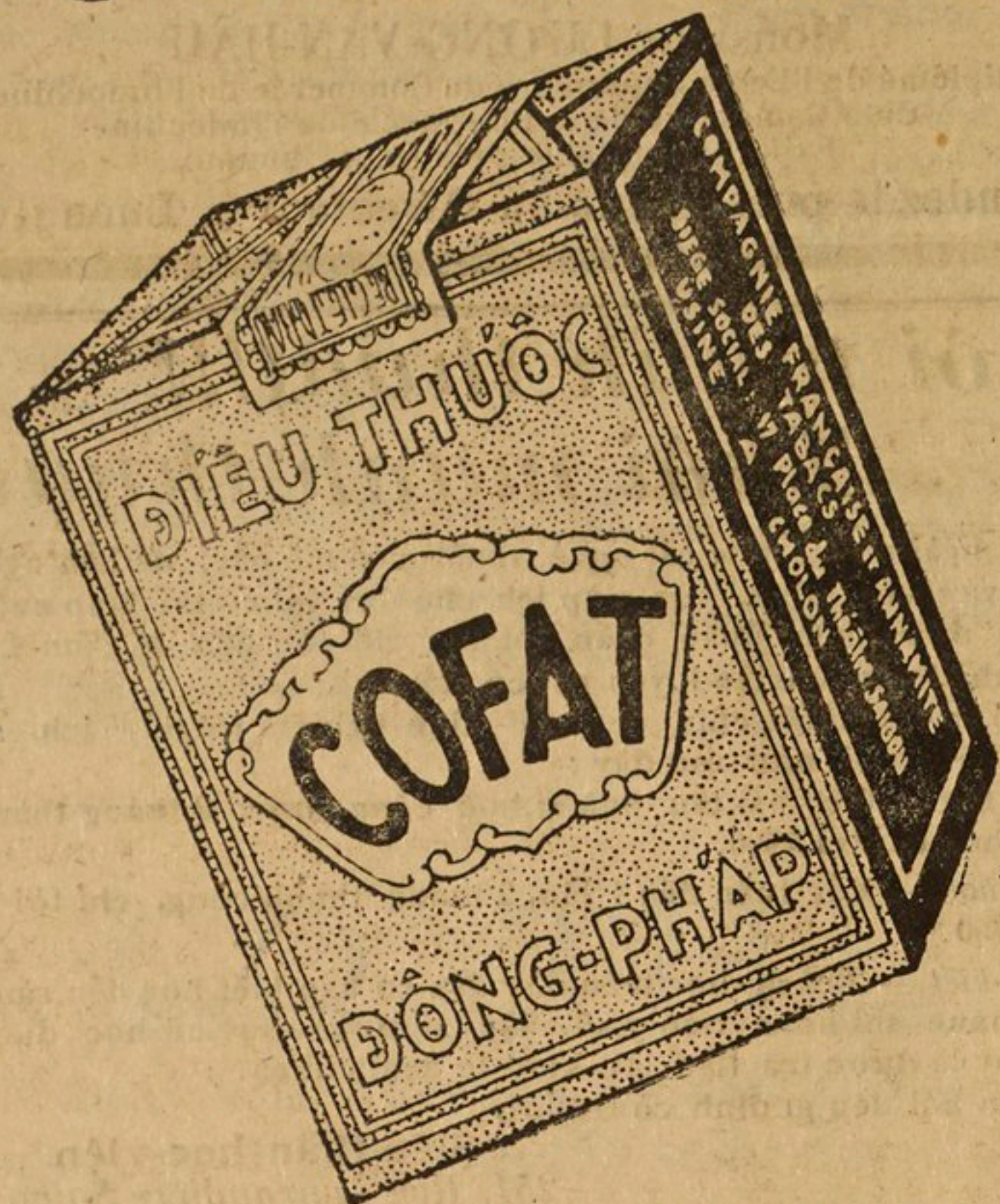
Nó dòm lại thấy bà vãi hôm qua mà nay lại tươi tắn đẹp hơn thì cả mừng, vội vàng cúi đầu chào.

Vợ Gia-Nguyên đương ngồi vá áo, lật đặt đứng dậy tiếp

CIGARETTES "COFAT"

Qui vị nào hút thuốc « COFAT » chẳng nên quên rằng hãng BOY-LANDRY đổi mười bao không thuốc « COFAT » một gói nguyên hai chục điếu « COFAT »

20 điếu thuốc



Hay là đem đến những chỗ kể sau đây :

Ở CHOLON TIỆM TRINH-LÊ-SANH — 350 rue des Marins
Ở SAIGON TIỆM TRIỆU-THANH — 6 Amiral Courbet

Thuốc NGUYỄN-AN-CU



Có trữ thuốc của hiệu Võ Văn-Vân ; Võ-Đình-Dẫn ; Ông Tiên ; Đầu Rồng, là bốn hiệu bảo-chế Annam—đủ cho đồng bào tin cậy.
Mua từ 5\$ kh i tốn tiền cước, 10\$ sắp lên bớt 5% ; 20\$ sắp lên bớt 10%.

Sự hay của các thuốc NGUYỄN-AN-CU khỏi nói nhiều. Xin viết thư cho Mme Trần-thị-Y, 45, rue Aviateur Garros mà mua. Hãy xin mục-lục. Kể sơ một vài món thuốc cực kỳ thần hiệu.

Số 39.— Thẩn được từu hoàn.— Trị tê, bại, nhức, mỏi, bán thân bất toại. Giá 1\$00.

Số 26.— Điều kinh chướng tử hoàn.— Trị đàn-bà kinh-nguyệt không đều, bạch đới, đau tử cung. 10 hoàng giá 1\$00.

Số 35.— Điều nguồn khí huyết hoàn.— Trị các thứ ho : ho lao, ho tởn, ho súc huyết, ho kinh niên. Giá 1\$00.

Số 8.— Bạch đới hoàn.— Trị bạch đới, bạch đàm, bạch đi, bạch trước, nội trong hai huôn hết bệnh. Giá hai huôn 0\$50

Số 45.— Bấc tiên bổ lao tề.— Thuốc này người già cả, từ 40 sắp lên, uống vào thấy hay. Giá 1\$00.

RƯỢU NGẢI AN CU.— Nấu bằng 18 thứ ngải lã, trị đau gân, nhức cốt, té trật, lợi, sưng, bầm, bị đánh vằn vằn, hay như thuốc tiên.

Giá 0\$80 và 0\$30.

DẦU PHONG AN CU.— Trị các bệnh trẻ con : mắc cam tích, u nân, ghê chốc, sinh bưng, eo uột hay đau, bị phỏng lửa. Hiệu nghiệm lạ thường.

0\$20 và 0\$60 một ve tùy lớn nhỏ.

THIỆN NGUYỄN HIỆU
82, Rue Vannier

THIỆN HOA HIỆU
122, Boulevard Bonard — Saigon

Bốn hiệu chuyên làm và bán các đồ vàng, bạc.

Thiện nghệ nhận hột xoàn, đồ nữ trang, đúng kiểu kim thời.

Muốn cho trẻ em học mau tấn-phát, quý Ông, quý Bà, nên đem gởi trẻ em cho

TRƯỜNG LÊ-TÂN-CÁC
Rue Lareynière Nos 10, 11 & 12 — SAIGON
thi sẽ vừa ý. Học phí tính nhẹ. Giáo-sư chuyên môn cẩn mẫn, diu-dắc trẻ-em từ lớp Đồng-ấu (Cours Enfantin) đến lớp nhì (Cours Moyen). Mỗi năm, đến tháng Juillet trường « Lê-Tân-Các » có mở cuộc thi học-bổng để chọn 3 trò (khỏi trả tiền học).

rước mời ngồi. Hoàn-Quyển không đợi mẹ kêu bảo mà đã rót trà bưng ra đãi khách.

Bà vải uống trà rồi nói với vợ Gia-Nguyên rằng :

— Tôi thấy nữ công-tử có khi-sắc hào-hiệp, tướng mạo hùng cường tôi rất muốn truyền nghề cho, để sau này thay cho tôi mà dẹp sự bất bình cho dân chúng. Song chẳng rõ phụ-nhơn có vui lòng không ?

— Điều đó tôi rất muốn ; nhưng chẳng rõ con tôi có được cái bôn-phận ấy không. Than ôi, oán nhà thù chồng tôi đây còn chưa sao trả được ; thì con thơ dại như vậy có biết đương nổi việc thiên-hạ hay không ? !

— Phụ-nhơn chớ buồn việc ấy, trẻ tuy bạc phước song có thể làm hả được dạ của phụ-nhơn, cũng như sẽ làm hả được dạ của nhiều người khổn nạn sau này.

Vợ Gia-Nguyên nghe thế, gượng vui bảo Hoàn-Quyển lấy bà vải mà gọi bằng thầy rồi bày lễ thọ-giáo. Nhơn câu chuyện lòng vòng, vợ Gia-Nguyên hỏi tới tên họ của bà vải thì bà cười mà đáp rằng :

— Tôi không tên họ gì nhứt định, ai muốn kêu gì thì kêu. Có danh mà không thiệt thì danh ấy ích gì. Tôi không cần ai biết tôi, tôi biết tôi là đủ. Tôi đi đây đi đó chỗ nào vui thì ở lâu, bận thì đi mau, hà tất phải có quê-hương xứ sở. Ai cũng là bà con dòng họ mà phải thì bạn trái thì thù, hà tất có họ hàng thân quyến. Tôi muốn vậy nên không cần họ tên chẳng quần cựa nhà gốc gát.

Bà vải nói dứt lại hỏi mẹ Hoàn-Quyển rằng :

— Theo như thiên-tư của nữ công-tử thì sau này có thể thay tôi mà dẹp sự bất bình cho người đời ; vậy tôi muốn phụ-nhơn cho tôi đem công-tử đi vân du đây đó, một là quen nước bước đường đi, hai là gần gũi bên mình dễ bề dạy dỗ. Vậy chẳng rõ ý phụ-nhơn nghĩ có được hay không ?

Mẹ Hoàn-Quyển thở ra mà rằng :

— Tôi đâu dúi có một nó, hôm sớm hăm hút cùng nhau. Cha nó chẳng may bị gian-nhân mưu hại rồi, tôi trông thấy nó cũng như thấy cha nó. Vả lại cái thù của cha nó còn phải lo báo nếu nó theo bà mà đi thì tôi còn mặt mũi nào ngó cha nó trong lúc chết xuống tuyền-dải.

Bà vải nghe nói lắc đầu thở dài. Còn Hoàn-Quyển thời cứ xâu bần theo năn nỉ bà xin hãy vui lòng dạy giùm võ-nghệ.

Kể từ hôm ấy, bà vải đem nghề mình mà truyền cho Hoàn-Quyển. Ở ít ngày rồi đi ; đi ít lâu rồi trở lại ; bà vải lui tới dạy dỗ Hoàn-Quyển như thế có mấy năm ; khi năng đã thuần thục côn quyền đao kiếm thì bà đi mất luôn.

Hoàn-Quyển càng giỏi võ-nghệ, tuy ngày giờ đã lâu, song tấm lòng phục thù càng hăng hái. Nhiều phen nàng muốn trốn mẹ mà đi tìm Huỳnh-Đạt để giết mà tể vong-linh cha, song khi thấy mẹ bệnh hoạn ốm yếu thì không sao đành. Cái ơn mẹ phải lo đền bồi, mới thù cha cần phải báo phục, song cứ nuôi mẹ thì làm sao mà báo thù cha, còn đi báo thù cha thì bỏ mẹ lại cho ai. Nàng thương bồi phần tin tức, biết Huỳnh-Đạt ở Qui-châu rất là oai-hách ; nên sự đi trả thù mà phải đem mẹ theo là một sự không tiện. Một mình ra đó may rủi biết đâu chừng, nhứt đâu cần phải trốn chạy mà cứ liệu-điêu dùm để thì tránh sao khỏi bị kẻ nghịch bắt được. Như vậy chỉ là đi nạp mình chớ chẳng phải đi trả thù báo oán.

Đương khi lo tới bất tiện ấy, Hoàn-Quyển sầu thăm như thế nào, tưởng có ngọn bút thần, kẻ chép chuyện cũng chẳng sao tả rõ được.

Biết cái khổ của con như vậy, nhớ oán chồng như kia, mẹ Hoàn-Quyển càng thêm đau lòng xót dạ. Cái tâm bệnh càng thêm, thì thân thể càng hoại ; chẳng bao lâu mẹ Hoàn-Quyển kêu con tới mà rằng :

— Con ơi, con muốn trả thù cho cha con ư ! Thì hôm nay con được toại chí đó ! Bấy lâu vì mẹ mà con không sao đi tìm cho được đứa gian ác họ Huỳnh kia....

Chỉ nói chừng ấy, rồi ói ra một búng máu, mẹ Hoàn-Quyển trợn mắt rồi thã hồn bay xuống dạ đài mà tìm Gia-Nguyên.

Hoàn-Quyển lo chôn cất tang-chế cho mẹ rồi thì bán hết nhà cửa, tách thân ra đi. Nàng đi ra Qui-châu, tìm được dinh của Huỳnh-Đạt, muốn xông thẳng vào cắt đầu nó xách ra ngoài đồng mà tể cha. Song, kia tường cao cổng kín, nọ liệh gác quân canh, cái quân-dinh nơi loạn lạc lung tung, giặc giã kế tiếp, thì dầu có tài bay trờng leo vách thế nào cũng khó vào được trong chốn sum nghiêm ấy được.

Tới Qui-châu đã lâu mà Hoàn-Quyển chưa làm gì Huỳnh-Đạt được thì tức tối căm giận lắm. Luôn luôn ngày nào



HÃY ĐOÁN CHO BIẾT
SỰ
MUỐN CỦA CHÚNG NÓ

Hãy thử cho
chúng nó uống thuốc
THỐI - NHIỆT - ĐƠN
CỦA NHÀ THUỐC

THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG

Là món thích hạp
của chúng nó
Để giải nhiệt, khử phong,
huốt huyết, hành khí
RẤT HIỆU NGHIỆM

Mua thuốc luôn luôn
nhớ nài cho phải của
bồn-hiệu.

Nhà thuốc **THIÊN-HÒA-ĐƯỜNG - Cholon**



Số nhà 251 Rue Lagrandière.

Đây là bàn tay của M. Ngô-Kim-
Thành (Bác-vật) ở Baclieu chết
nhằm năm 28 tuổi về bệnh ho lao.

Đã có người đoán trước rằng
năm ấy bị đau mà chết. Ấy là M.
Nguyễn-Thượng-Hiền, vậy anh em
nên đến đó mà hỏi thời vận về bước
đường tương-lai: Tình, Tiền, Họa,
Phước, Sống, Chết ra sao, còn ở
xa cứ in hai bàn tay vào giấy gửi
đến nơi, nội trong năm ngày thì có
lời đoán (Note) gửi đến cũng như
minh đến nhà coi vậy.

M. Nguyễn-Thượng-Hiền là người
coi tay coi tướng theo tây ở số nhà
251 Rue Lagrandière Saigon.

GIÁ TIỀN

2 năm	1 đồng
10 năm	3 đồng
Coi tới chết	5 đồng

Lời thêm: Cách in muốn cho thật
rõ, thì mài mực tàu cho sệt lại rồi
thoa đều trong 2 bàn tay, lấy giấy in
vào và để cho thật sát bàn tay, nên
nhớ rằng nếu lần đầu in mà không
thấy rõ chỉ tay là bởi có mực nỉều
thì để vậy in luôn lần thứ hai song
đừng thoa mực thêm, nên in vào
giấy có hơi mỏng hoặc giấy trắng
cũng được.

THUỐC LÂU
NAM-HUNG

Lâu
Tiêm-la
Ghiên
á-phiện

LÂU mới mắc, ra mủ, ra máu, dái rât, bức rức khó chịu, hoặc
lâu năm độc nhập vào cốt, nếu muốn trị dứt nọc mà không công
phạt, không hại sanh dục, chỉ uống thuốc hiệu NAM-HUNG số 1, 2
và số 3 thì sẽ khỏi lo tiền mất bệnh còn, có tặng sách thuốc.

TIÊM-LA SANG ĐỘC là bệnh rất hiểm nghèo, nếu không mau trị
nó sẽ sanh ra nhiều bệnh khác như lên xoài, nổi hạch nóng lạnh,
đau xương, nhức thịt, nếu đã dùng thuốc NAM-HUNG số 10 dầu
nặng cách mấy uống vô là khỏi ngay, không hại sanh dục, không
phải cử nước.

GHİÊN Á-PHIỆN muốn bỏ, thì uống thuốc NAM-HUNG số 14 dầu
hút nặng đến bức nào dùng đến là bỏ được ngay, thuốc ôn hòa
không làm nhọc mệt, không ngáp, không sanh ra bệnh gì khác.

Mua lễ hoặc sỉ về bán xin do nơi nhà Tổng Đại-lý [phát hành của
Bồn-đường là Maison Đức-Thắng N° 148, 150 Bd Albert 1er
Dakao. Có gởi bán Saigon có Ng-thị-Kim và Bazar; Vu-Lai N°
303 P. Blanchy Tân-định.

Thanh-Tâm Nữ Công Học Đường

Day Pháp-văn và công nghệ.

Số 223-231 Bd Gallieni Saigon (gần gare Louvain)

Gare Cuniac và gare Louvain đi xe điện mất 3 phút tốn 2 su tới
trường T. T. N. C. H. Đ.

Trường Nữ-công lớn nhất Saigon mới mở lớn thêm; rộng rãi,
mát mẻ và vệ sanh.

Trường đáng cho phụ huynh tin cậy gởi con em học, luật trường
nghiêm hơn các trường tư khác.

Trường tuyển lựa 12 cô có tài, có đức, chuyên môn dạy mỗi khoa
nữ công mau thành nghề, may chemise, pyjama, thêu máy, bánh
mứt, thêu bích, thêu ruban, cột tapis, ép bông nhung, nấu ăn Tàu,
Tây và Ta.

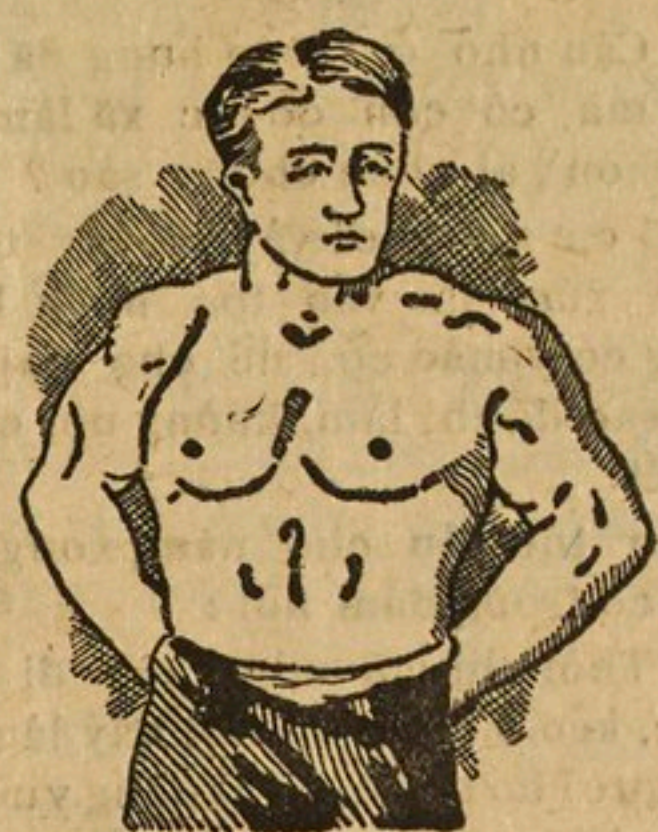
Bớt tiền học mỗi tháng còn 5\$ ở ngoài, ở trong 13\$

Bốn trường cùng lãnh may, áo lót, áo dài, áo đầm giá rẻ hơn hết,
bảo kiết may kỹ nhất là ôm kích, úp vạt và được trũng số đo.

Thơ từ và luật trường gởi cho có Thanh-Tâm 223 Bd Gallieni Saigon.

Một vài môn thêu của bốn trường và đồ dùng như kim, chỉ, bàn
cần có để bán tại tiệm Nguyễn-văn-Thom, N° Schroeder Chợ mới Saigon
Đồ dùng thêu, ép bông nhung, cột tapis, thêu ruban đều miễn tiền các
cô muốn học thì cho biết trường sẽ mua cho. Về khoa bánh
mứt bột đường trường chịu hết.

Ai là nhà mộ thể-thảo nên để ý!



Thể-thảo là một cuộc chơi
cần phải có sức lực mạnh mẽ
và bền lâu mới có thể tranh
lấn trên đường thể-thảo được.
Anh em! Muốn thân mình trở
nên mạnh mẽ mập mạp tốt đẹp,
hãy dùng thuốc:

«SÂM NHUNG ĐƯỢC TINH»
có hiệu « Ông già » là một thứ
thuốc hay để nhứt. Uống rồi
sẽ thấy hiện quả chẳng sai:
người yếu trở nên mạnh, người
già được thêm sức. Ai dùng rồi cũng đều công nhận nó
thiệt hay; vậy nên khắp cả Đông-dương biết danh và đâu
đâu đều có bán.

VIÊN ĐÔNG ĐƯỢC PHÒNG
115, Rue Paris - CHOLON

Đoạn ông trở về. Một ấn kịch diễn ra không
đầy một phút đồng hồ, khiến cho hai người vẫn
ngơ ngác nhìn nhau dường như muốn hỏi đó là
chân hay mộng? Dần dần rồi hoàn hồn lại, ôi!
quanh-cảnh lúc ấy nó đã đánh đổ hết mọi cái lạc-
thú vừa qua.

Nắm chắc cánh tay cậu, cô Mai bệu-bạo:
— Làm sao bây giờ anh? Em không dám về nhà
nữa.

Cậu cúi đầu nhìn xuống bãi cát, lòng chán ngắt.
Trăng vẫn sáng, trời vẫn êm lặng, nước vẫn
đào-dạt đưa vào bờ, gió vẫn rì-rào thổi đùa trên lá
cây ngọn cỏ, cũng một phong-cảnh ấy, mà trước
đây một phút, đôi tình-nhân hãy còn nỉ-non những
lời gần bó, lai-láng những tình yêu-đương; mà bây
giờ đã đổ ra cái quang-cảnh thể-lương thăm-đạm,
quanh mình đây những chuyện kinh-tâm khổ-tri,
than ôi!

Cô Mai lại hỏi:
— Em không dám về nhà. Làm sao, anh?
— Chuyện đã lỡ rồi, cha đã biết. Đi đâu bây giờ.
Thôi đâu thể nào em cũng phải về nhà.
— Không đâu anh. Ba em đánh chết. Em sợ
lắm.
— Lẽ nào lại đánh, và em...em cũng đã lớn.
Thế nào anh cũng liệu thu-xếp cho vuông tròn.
Thôi em hãy về, kéo cha chờ lâu, tội lại càng
nặng.
— Sợ quá, anh, em không dám về đâu!
— Không thì làm sao?
— Anh nói anh liệu thu-xếp cho vuông tròn là
thế nào?
Ngần-ngừ một chút lâu, cậu nói:
— Em về cứ tỏ thiệt rằng em thương anh. Còn
anh, rồi anh sẽ cậy mai đến nói. Thôi, về em.
Cậu đứng dậy. Cô Mai cũng gượng bước theo.
Cả hai không nói năng gì nữa. Gần đến nhà, cậu
bảo:
— Thôi, em vô nhà đi.
— Anh!
Cô Mai nắm cứng cánh tay cậu San, nhìn cậu

Số 11

Lỡ Lắm.

Soan-gia: TRUC-PHONG

như van-lơ, như cầu-khẩn, giọng nói run-run và
muốn khóc.

— Không sao đâu, em vô nhà đi.
Cô Mai, bước thấp, bước cao, vô đến nhà thấy
cha đang chong đèn ngồi đợi. Khiếp quá, cô
đứng lại ngoài cửa, không dám tiến vào.
Cha cô bảo:
— Sao không đi vô, còn chờ gì nữa. Phải mầy
biết sợ, thì đã không vậy. Thấy con như vậy tao
hết chỗ nói! Nền lắm; con tôi nên lắm...

Cùng chung một mối khổ lòng, cậu San, từ
khí trở về, tuy không bị ai rầy mắng gì, nhưng
vẫn tự thấy ân-hận đau đớn lạ thường, vừa lo
cái danh tiếng của mình phải hư, sợ làm nhục
lấy đến cha mẹ. Nhiều lần cậu nghĩ: « Chuyện
đã lỡ rồi, nên cậy mai đi nói cho xong việc
và cũng cho tròn lời hẹn với người yêu.
Nhưng chừng ấy, đối với cô Phương cậu sẽ làm
thế nào? Chưa chẵn gối cũng vợ chồng, và một
lời đã hứa thì đâu rằng vật đổi sao dời, từ sinh
đám phụ, nếu sau này cô Phương hay ra thì cậu
còn danh giá gì. Lại một người tài sắc như cô mà
chẳng được cùng trăm năm tơ tóc thì trong sự
vợ chồng từ đây sẽ không còn lạc thú gì nữa... ». Cậu
nghĩ, nghĩ mãi. Nếu muốn bảo toàn danh-giá cho
nhà cậu, giữ gìn tiếng tăm cho cậu thì phải lỡ mất
lời hẹn xưa, cô phụ một tấm chung tình của người
ban cũ mà nếu không vậy thì phải thu xếp sao
cho xong việc này. Giữa hai cái cảnh tình tương-
phản, cậu nghĩ ngợi phần vân không biết nên
ngã về bên nào mà bên nào thì cũng là quan-
trọng cả.

Cuối cùng cậu nhứt định cưới cô Mai, vì là cái
vấn-đề cần kíp phải giải-quyết xong đêm nay, rồi
còn gì nữa cậu đành phó mặc cho thời-gian dong
ruổi. Trước cái việc nó khó khăn và rắc rối quá, cậu
tự thấy không đủ sức chủ-trương được, thôi dầu
sao cũng nhắm mắt đánh liều. Sáng ra, cậu cậy
ông hương cả Lương làm mối hỏi cô Mai.

Nửa tháng sau, cậu đã nên gia-thất.

VI
Đôi vợ chồng mới rất hòa-thuận. Theo con mắt
người ngoài trông vào thì là một cảnh gia-đình
muôn vạn lạc thú. Tâm-sự cậu San, những nỗi
khổ não trong đáy lòng, cậu khéo gói ngoài bằng
cái vẻ tươi cười hơn hờ, cho đến cô Mai cũng
không thể trông thấy. Cậu vẫn còn thơ từ đi lại
với cô Phương luôn, vẫn giấu luôn cái chuyện hôn-
nhân của cậu. Lúc nào cậu cũng nhớ đến cô
Phương, mà càng nhớ đến, cậu càng ân-hận, vì
đã phụ lời giao-ước. Nay cậu đã có vợ rồi thì có
thể nào cưới cô Phương nữa. Nhưng chuyện ấy
tất có ngày rồi cũng phải vỡ lở ra, đến ngày ấy
thật là cậu hại cô Phương vậy. Đối với cô Mai,
cậu vẫn thương, mà bên lòng lúc nào cậu cũng
không khỏi mang nặng mối sầu kín đáo.

Một hôm, cậu tiếp được thơ cô Phương. Thơ
rằng:
« Saigon ngày...
Anh yêu dấu,
Lúc này thân em khổ lắm. Nhà đương tang-tóc,
mà cha em buộc em lấy chồng. Người hỏi em là
ông huyện mới ra trường, làm việc phủ thượng-
thor. Nghe nói nhà giàu có, nhưng em thì chưa biết
người ra sao cả.
Em nhứt định từ chối, lấy cớ rằng em chưa
muốn lấy chồng, và nhà đương tang-tóc. Cha em
hết lời dịu-ngọt lại đến giọng bầm-he, em vẫn
nhứt định từ chối. Em đã quyết rồi, nếu cha em
ép em quá, em sẽ bỏ nhà đi. Chừng ấy, em xuống
anh, anh nuôi em nhé! Nghĩ lại em rất tiếc, phải
em biết cha em không kể điều tang-tóc, em đã
giục anh đi cưới em lâu rồi thì bây giờ em đâu
có khổ và anh đâu đến phải đợi chờ như thế này.
(Còn nữa) Em yêu của anh: Phương »

LIÊU TRẠI CHI ĐI

QUÁN-CHI dịch

Số 3

Trên vách phía đông vẽ hình mấy cô Lán-hoa Thiên-nữ (1). Trong đám có một cô còn bỏ tóc xả, tay cầm nhánh bông, miệng cười chuôm chuôm, và cái môi có vẽ máp máp như muốn nói gì, còn cặp mắt liếc rất hữu tình.

Châu hiểu-liêm ngó sững giây lâu bao nhiêu tinh thần ý chí đổ dồn cả vào bức họa, rồi óc suy nghĩ vẫn vơ; thỉnh thoảng thấy sao mình lạ lùng bay bổng lên, như cỡi mây gió đi đâu vậy. Té ra ông ta bay lên, bay trên vách, vào trong bức vẽ.

Tới đây, Châu thấy lầu đài cung điện lớp lớp kia liền nhau, quang - cảnh này không phải quang-cảnh cõi phàm nữa. Một vị lão-tăng đang ngồi giảng kinh trên tòa, chung quanh có các thầy sai mặc áo cà-sa đứng nghe giảng đồng tâm. Châu cũng đứng xen lộn vô trong đám đó.

Một lát, Châu nghe như có ai nỉu áo mình ở phía sau; ngẩng mặt lại nhìn thì chính là cô thiếu-nữ còn bỏ tóc xả. Nàng tươi cười rồi bỏ đi, Châu liền theo bèn gót.

Đi vòng qua hàng chần-song, thì vô một cái nhà nhỏ nhỏ. Châu ngừng lại không dám bước tới nữa. Cô thiếu-nữ quay đầu lại, dơ nhánh bông cầm ở trong tay lên mà ngoắt,

(1) 散花天女, nghĩa là con gái trời rải bông. Kinh Duy-ma nhà Phật chép rằng có một nàng con gái trên trời, lấy bông trên trời rải vào mình các vị Bồ-tát, bông đều rớt hết; nhưng đến lần đại-đệ-tử, thì bông dính trên mình chứ không rớt; thiên-nữ nói rằng kẻ chưa sạch mũi trần, cho nên bông mới bám vào mình như thế.

ra dấu hiệu cứ đi tới. Châu bèn sẵn bước theo vô tận trong nhà.

Nhà vắng hoe, không có một người nào hết. Châu thấy vậy liền đánh bạo, ôm đại cô thiếu-nữ mà hôn; nàng không ra bộ chống cự gì lung. Rồi đôi bên cùng nhau ôm ấp tình tự, thỏa lòng ước ao.

Sau đó một lúc, nàng khép chặt cửa lại mà đi, dặn Châu ở lại trong nhà im lặng, chờ có động tiếng gì cho người ta hay.

Khuya nàng lại tới cùng Châu tình tự. Như vậy luôn hai ngày, mấy cô đồng bạn của nàng hay được, bèn rủ nhau lục xét trong nhà, rồi được Châu ra, rồi nói giỡn với nàng:

— Cậu nhỏ ở trong bụng đã bấy lâu, mà cô còn để tóc xả làm bộ như con gái chưa chồng sao?

Chị em nói chơi vậy rồi lấy trâm lược xúm lại vấn tóc nàng lên. Nàng có ý mắc cỡ, để cho chị em làm sao đó thì làm, không nói năng gì hết.

Vấn tóc lên cho nàng xong xả, một cô trong đám nói:

— Thôi chị em mình nên đi chỗ khác, kéo ở chần chờ lại đây lâu lâu có người họ buồn giận không vui đa. Cả bọn cười rộ rồi cùng kéo nhau đi.

Châu ngồi nhắm nhía nàng bấy giờ vấn tóc lên, sánh với lúc còn

bông xả kia, càng thêm vẻ đẹp bội phần. Ngó quanh bốn phía không ai, Châu ôm nàng mà ấp yêu nựng nịu, như có mùi lan-xa thơm-tho nức nồng, hết sức khoái lạc.

Trong khi cuộc vui còn đang dở dang chưa dứt, bỗng nghe có tiếng giấy đi lộp cộp rất mạnh và tiếng xiêng kêu rộn rã, rồi lại có tiếng người cãi cọ với nhau rất là ồn ào. Nàng giật mình vùng dậy, cũng Châu ra chỗ kẹt cửa mà dòm thấy một vị sư - già trên trời sai xuống, mình mặc áo giáp vàng, mặt đen như sơn lộ nghe, tay cầm dây xích và cây chùy; còn mấy cô đồng bạn với nàng thì đứng bao bọc xung quanh.

Sư-già hỏi:

— Số người đã đủ hết chưa?

Nội bọn thưa là đủ rồi.

Sư-già lại nói:

— Nếu còn có kẻ nào trốn tránh ở hạ-giới, thì mau mau cùng ra đầu thú đi, chờ để sau ăn năn không kịp đa.

Cả bọn lại đồng thanh nói rằng không còn ai trốn tránh nữa.

Sư-già dạy mình lại ngó đảo gác, như có vẻ sửa soạn đi lục xét kẻ trốn vậy. Nàng sợ hoảng-hồn, mặt xám lại như tro tàn, linh quỳnh báo Châu:

— Chun xuống gầm giường mà núp, mau đi.

Rồi thì nàng mở cái cửa nhỏ ở trên vách mà chạy trốn mất.

Châu chun xuống gầm giường nằm mộp, không dám hó hé cục cựa. Lát nghe tiếng giày bước vô trong phòng, rồi quay trở ra. Một lúc sau, nghe tiếng ồn ào đã cách xa rồi, trong lòng Châu mới hơi yên một chút; nhưng vì nghe phía ngoài cửa vẫn còn có tiếng người đi lại bàn luận rầm rì, thành ra chẳng dám lộ đầu ra ngoài. Châu nằm co ro cùm rúm dưới giường như vậy đã lâu, bèn tai vù vù như tiếng ve kêu, mắt nẩy lửa như nổ đom đóm, tình-trạng thật là khổ não muốn phàn, nhưng cũng nằm yên chờ người yêu trở lại bảo chun ra sẽ hay. Lúc đó Châu không còn nhớ được cái thân của mình đây ở đâu mà ra nữa.

Nói về Mạnh-Long-Đàm là người cùng đi dạo chơi cảnh chùa với Châu từ hồi này, đang mãi nhắm nhía trong đền, chừng ngó ngoài lại, không thấy bóng Châu ở đâu, bèn sanh lòng nghi-ngại, hỏi vị lão-tăng. Lão-tăng vừa cười vừa đáp:

— Ông ta đi nghe giảng kinh.

— Nghe giảng ở chỗ nào?

— Ở quanh đây chờ không xa xuôi gì đâu.

Một lát lão tăng lấy ngón tay gõ vào bức vách mà gọi:

— Ông Châu ơi! sao đi chơi đã lâu rồi mà chưa chịu về cà?

Bỗng thấy trên vách, có hình của Châu, đang đứng nghiêng một bên tai, có dáng như muốn nghe ngóng chuyện chi vậy. Lão-tăng lại kêu:

— Bọn đồng-du với ông đã chờ đợi này giờ, thôi xuống đi.

Rồi thấy Châu từ trên bức vách vùn vụt bay xuống, đứng như người gỗ, mắt tròn trũng mà chun căng run rẩy. Mạnh-Long-Đàm thấy bộ tướng của Châu như vậy, trong lòng sợ quá, để một lát Châu tỉnh hồn lại rồi, Mạnh mới thung dung hỏi chuyện.

Té ra hồi đang núp dưới gầm giường, chợt nghe có tiếng gõ vang như sấm, Châu sợ chun ra ngoài phòng đứng nghe, ấy chính là lúc Châu đứng trên vách mà nghiêng một bên tai đó.

Bây giờ Châu với Mạnh cùng ngó lên bức họa trên vách, thấy sao cô thiếu-nữ tóc xả và tay cầm nhánh bông lúc này, thì giờ đã vấn tóc lên tròn trịa hảnh hoi, không phải tóc xả nữa; kỳ thay! quái thay!

Châu hết sức kinh hãi, sụp lạy lão tăng mà hỏi có sao có cái lạ lùng đó; vị lão-tăng cười và nói:

— Sự huyền-hoặc do ở người ta mà sanh ra, lão-tăng biết làm sao giải tỏ cho hai ông nghe được.

Hai người ngẩn ngơ sững sờ, liền từ tạ lão-tăng rồi cùng dắt nhau bước xuống thêm ra về.

(Còn nữa)



NHÀ THUỐC NAM-PHU'ÔNG

Hiệu «CON CỌP»

116 Rue Boudonnet (en face gare Saigon Mytho)

—: SAIGON —:

Bồn-đường, trước ở chợ Bà-chiều (Giadinh), nay đã dời ra ở Saigon, đây phố lạc-xon, gần gare xe lửa Saigon— Mytho, gần bến xe hơi đi các nơi, tiện đường cho quý khách, thân-chủ tới nhà thuốc. Ra Saigon, bồn-đường đã được sở Vệ-sanh thành-phố (Service régional d'hygiène) chứng-nhận, cho phép chánh-thức hoàn toàn làm nghề bào-chế buôn bán thuốc bắc theo điệu-nghe phong-tục Annam.

Khởi-trương ngày 19 Septembre 1934

ĐỆ TỬ CHÂU-NIÊN KỶ-NIỆM ĐẠI GIẢM GIÁ

Từ 19 Septembre tới 31 Octobre 1934

Nhơn dịp kỷ-niệm, các hạng cao, đơn, huân, tán hiệu con cọp của bồn-đường, tại tiệm chánh, bán một cho thêm một.

Mua thuốc bắc từ 0\$50 trở lên được tặng thưởng 1 gói Bình-an-tán trị cảm, nóng lạnh, rét thần hiệu.

Quý khách uống rượu thuốc từ 0\$10 được tặng thuốc xỏ ngọt: Có Lương-y coi mạch, hốt thuốc tại nhà. Chuyên-môn về phụ-khoa và nhi-khoa. Coi mạch không tính tiền công. Bệnh nào có thuốc ỷ. Sẵn lòng cứu giúp bệnh nhà nghèo.

Hình khắc trong báo này đều làm tại tiệm:

Nguyễn-chí-Hòa

83, Catinat, Saigon, 83

Ai muốn học chụp hình

...với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu 45 Bd Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Vân mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M Antoine Giàu có nhiều đền lợi bằng thập bội số tiền mua báo

DOCTEUR TRAN VAN-DOC

Chuyên trị bệnh con nít

N° 31 RUE TABERD N° 31

Góc đường Taberd và

Aviateur Garros

Tél. 618 Saigon

École centrale de commerce

Có giáo-sư giỏi = Học-phí sụt bớt 40%.

Các vị giáo-sư:

MM. Bùi-Quang-Tiểu, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Paris

Huỳnh-Kim-Dur, diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce de Montpellier

De Margon, diplômé d'Anglais de Londres, etc. etc.

Cần hỏi điều chi xin viết thư cho:

M. Trần-Mạnh-Nhân

Délégué de l'Académie dactylographique de France

Directeur de l'Ecole Centrale de Commerce

47, Rue Vassoigne (Tândinh) Saigon

Kính cáo đồng bào

Chúng tôi mới chế ra một thứ guốc để dẫn tiệm PHÙ-LƯU đủ kiểu và đủ màu, bán sỉ khắp lục tỉnh, có bán sỉ và bán lẻ tại tiệm PHÙ-LƯU số thùng 90 chợ Bến-Thành, Xưởng chế tạo Rue Lagrandière N° 111 Saigon, thơ và mandat xin gởi cho M. PHẠM-VĂN-VIÊN.

Chủ-nhơn kính cáo

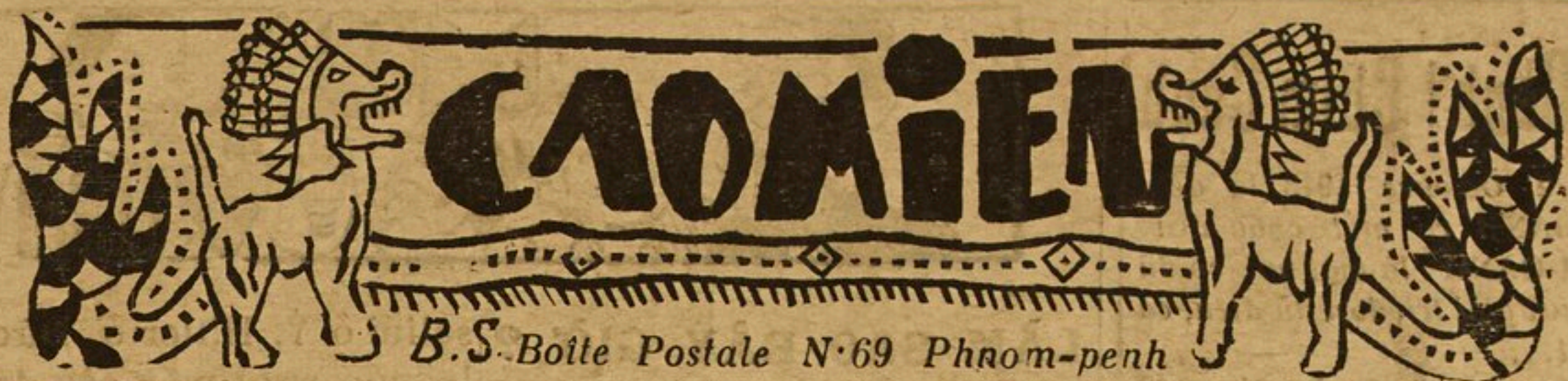


Sữa bò hiệu:

Le Gosse

là tốt hơn các thứ sữa. Chế tạo theo phép vệ sanh và khoa học, sữa ấy để cho con nít và ông già bà cả, bệnh nhơn dùng tốt lắm. Có hai thứ sữa: sữa tươi và sữa đặc ngọt.

Bán sỉ: Hàng FREXOR, 2 Rue Mac Mahon Saigon.



TÌNH CẢNH VIỆT-KIỀU BUỔI XƯA và ngày nay

NGƯỜI mình ai đã ở Nam-vang lâu có lẽ cũng nghe mấy ông già bà cả thuật lại chuyện xưa, buổi nước Pháp mới đến chinh phục xứ này; cái công khổ cực của người Việt-nam giúp vào không phải là ít.

Sau khi quan Thống-đốc Nam-kỳ là ông Thomson đã ký tờ hiệp-ước bảo-hộ với đức vua Cao-miên Norodom rồi, thì bao nhiêu công cuộc mở mang cũng là các cách đề phòng trật tự trong xứ đều có người Việt-nam tận tâm giúp sức chánh-phủ Pháp nhiều lắm. Ngoài việc đánh dẹp những đám giặc chòm giặc lữ trong xứ Mên, người Nam còn phải đi thu thập tàn ái Chantabour là cái ái nguy hiểm hơn hết ở biên-giới giáp ranh Xiêm-quốc.

Vả lại lúc ấy người bản-xứ còn ở một cái trình-độ hết sức thấp thỏm, dầu cho có người hiền chỉ học tiếng Pháp chữ Pháp đi nữa cũng khó mau thông hiểu như người Nam mình; nên chỉ từ những chuyện lớn lao đến những chuyện nhỏ nhen gì, chánh-phủ cũng chỉ trông cậy nơi người Nam mà thôi.

Lúc ấy Chánh-phủ cầu người làm, đến mỗi kỳ tàu dưới Nam-kỳ lên, Chánh-phủ đều có phái người ra đón rước và lựa trong hành-khách coi có ai ăn mặc sạch sẽ và biết nói tiếng tây chút đỉnh thì kêu cho làm thơ ký tòa K âm-sứ ngay.

Hồi đó, ở Nam-kỳ ta, cuộc sanh-hoạt dễ dàng lắm, suốt năm này qua năm nọ, người ta no đủ yên vui không hề có nạn nghèo nàn thất-nghiệp gì, thế mà người Nam cũng đi lên Cao-miên thay! Đi đây cốt là muốn giúp chánh-phủ Pháp phần nui, chờ vì sanh kế bắt buộc rất ít.

Cho đến ngày nay, những nơi khỉ ho, cò gáy, nước độc, rừng thâm, như Réam, Bokam, Cùôm-khan và vân vân, chính dân bản-xứ không có ai dám đến làm việc, thế mà, người Việt-nam ta cũng lần lần đến cộng-sự với thầy Đại-Pháp để lo khai phá mở mang mấy xứ ấy đang.

Không phải nói khoác mà cũng không phải kể ơn, chờ đối với Pháp hay Mên cũng vậy, dân Việt-nam ta cũng là người có công ân tất cả.

Nhưng, ở đời hề được chìm bẽ nã, được cá quên nơm; bạc bẽo là cái tánh cố-hữu

của loài người, ở đâu cũng thế.

Tình cảnh dân Việt-kieu ở đất Mên, ngày xưa thế nào, ngày nay lại khác.

Khi xưa được tung tiêu trọng đãi, nay lại rẽ rúng bị bần. Ông cha ta xưa đồ mồ hôi, sôi nước mắt, dày sần, đập sỏi, vượt núi, băng rừng, lóng góp vào công cuộc mở mang xứ này, cũng tưởng là mình khổ cực hầu có lưu lại cái dư ân dư địa cho con cháu mai sau chứ đâu có dè..... ngày nay....

Thiệt không dè ngày nay ở đất Cao-miên, hình như người Việt-nam ta càng ngày càng bị khinh khi xưa đuổi. Ở các công sở ngày càng thấy nhà nước kiếm cách bớt người Việt-kieu để thay thế dân bản xứ vào và nếu có mở kỳ thi thì lại không lấy Annam mà chỉ lấy dân bản thổ, hay dầu có lấy đi nữa cũng chỉ lấy một phần năm hay một phần mười thôi. Chúng tôi đâu dám trách chánh-phủ là không công-bình, vì hễ ăn cây nào phải rào cây nấy, là lẽ tự nhiên.

Song nghĩ lại dân Nam dân Mên gì cũng đồng núp dưới bóng cờ tam-sắc của thầy Đại-Pháp, vậy thì chánh-phủ bảo-hộ Cao-miên đãi dân Việt-kieu được bình đẳng với dân bản xứ không phải là quá đáng. Huống chi ngân-sách Đông-dương, dân Việt-nam đóng góp vào nhiều hơn dân Ai-lao và Cao-miên thập bội kia mà. Việt-kieusan nhai ở Cao-miên không phải là cái họa gì đáng cho ai quan tâm chủ mục đề lo bài xích đi, có đáng lo bài xích là cái và Hoa-kieu kia.

Kể ra cái số đầu người Trung-quốc đến đây có kém dân Việt-kieu đi nữa, chờ quyền lợi họ đã thu đoạt ở xứ này thì hơn dân ta một trời một vực. Công, thương, kỹ nghệ trong xứ như thế cái gì cũng về tay họ độc-quyền hết. Người ta đã thấy cái và Hoa-kieu lợi hại thế nào, sao không đề phòng lo sợ, phải đề phòng lo sợ chỉ với đám Việt-kieu này cho vô ích.

Chẳng những các công sở ở Cao-miên, nay không muốn thu dụng dân Việt-kieu vào giúp việc, mà đến bọn học-sanh Việt-kieu chịu làm cảnh đáng buồn. Ty học-chánh trên này không chịu nhận học-tro nào sanh ở dưới Nam-kỳ. Lý như ông thơ-ký X. làm sở Trường-tiền Nam vang mà vì

cảnh nhà nghèo túng nên khi vợ thầy có mang, thầy phải gửi về cha mẹ ở dưới Annam để sanh rồi lại trở lên. Mai sau đứa nhỏ lớn lên, thầy X. là cha nó có đem vào trường ở Nam-vang xin học thì người ta không nhận, viện lẽ rằng nó sanh ở Nam-kỳ. Hoặc giả ông X. từng sự tại nhà Bru-dien Saigon có mấy đứa con đương học trường Richaud thỉnh linh ông bị đuổi về Nam-vang, cũng bởi không dư nên ông không thể để con ông học luôn tại Saigon, buộc lòng đem con theo và định về Nam-vang cho học trường trên ấy. Mấy đứa nhỏ này cũng không được ty giáo-huấn trên này thụ nhận.

Đây! Đại-khai tình cảnh dân Việt-kieu ta ngày nay là thế, trên chánh-phủ đương như không mấy để ý đến chúng mình, dưới chỉ bè bạn với dân bản-thổ cũng nhau thân thiện, nhưng mà khổ nỗi lại bị hạng người tiểu tâm



Bản báo tiếp được bài san đây của ông hội-trưởng hội Cercle Amical cây đang và tự ông lãnh cử trách nhiệm.

2. V.

Ban trị-sự xin cho tất cả hội-viên hay rằng chuyện của thầy H-q-H. làm việc ở sở V... nay tòa-án đã xử rồi. Vì thầy H. nhiều lần biên thơ đến nài nỉ xin để lần hồi, sẽ trả số bạc còn thiếu hội, mà rốt cuộc cũng không y theo lời hứa, và nghĩ tốt hơn mình tính « việc nhà » mình nơi nhà mình, nên ban trị-sự mới để cho đến cuối cùng mới nhờ tòa-án xử cho việc ấy.

Dầu sao đi nữa, anh em hội-viên nên nhớ rằng nơi CERCLE AMICAL vẫn có một ban ủy-viên kiểm-sát tài chánh của hội luôn luôn. Mỗi kỳ nhóm đại-hội ban ấy đều có làm biên-bản rành rẽ hẳn hoi mà trình cho hội-viên rõ.

Tiền đây, ban trị-sự cầu xin anh em hội-viên nên « đóng cửa dạy nhau »: hội-viên nào muốn đều gì xin cứ tỏ ngay cho ban trị-sự biết, đợi xem ban trị-sự nhứt định chẳng

nhắc chuyện xưa, sánh chuyện nay, rồi kể bàn người luận làm thêm gây mầm chia rẽ giữa hai giống Nam Mên.

Tuy vậy cũng chưa mấy đáng buồn hơn là thấy dân ta đối đãi nhau xem ra tuồng lãnh đạm quá. Dân ta thiếu tình đoàn thể ở đất khách quê người, — không chịu nhớ câu « Một cây làm chẳng nên non... » — không chịu bắt chước những gương sáng của người Hoa-kieu. Ở giữa xã-hội Việt-kieu còn quá phân chia giai-cấp, từ lời nói, từ chỗ ngồi, từ bộ đồ, từ gương mặt. Ở các công sở và tư sở thì mạnh hiếp yếu, lớn hiếp nhỏ, cũ hiếp mới. Tao đây là hạng ông, mày đó là hạng thầy; tao đây gần chữ mày đó không ai biết đến tên. Tao là thầy ăn tiền, mày là thầy ăn tiền ngày, tao giỏi, mày dở vân vân... Ngoài đồng thì tranh nhau từ gào nước, từ lật đất. Trên việc thương mại thì chỉ là gả nhà đá lợn nhau, đập đồ nhau, chớ có cái chi tranh cạnh với người lạ đâu.

Từ đây Việt-kieu ta nên thương nhau, nên đoàn kết để diu dắt nhau, nên giúp lẫn nhau, không nên rời rạt như từ trước, chúng tôi sẽ xây ra làm chuyện không may cho mình.

Việc dựng lại Việt-kieu hội-quán, việc lập hội Việt-kieu cứu-tế là những chuyện mà chúng tôi hết sức mong mỏi sao cho chóng thành vậy.

NHIỆT-THÀNH

Cùng hội-viên hội CERCLE AMICAL

hay bỏ qua, rồi sẽ dùng báo-chương mà kêu nài.

Luôn dịp ban trị-sự xin cho anh em hội-viên hay và nhờ anh em nói lại cho mỗi người Việt-kieu ở Cao-miên rõ rằng quan đốc-lý thành-phố đã nhận lời của hội xin lập một cái nghĩa-địa cho tất cả người Việt-kieu ở Cao-miên. Hiện giờ, thành-phố đã giao cho ông kỹ-sư của thành-phố xem xét việc ấy.

Trong buổi nhóm ngày 27 Septembre vừa rồi, ban trị-sự lại nhứt định xin phép quan đốc-lý lập một ban trị-sự để lo xếp đặt điều-lệ và tu-bổ ái-chánh cho nghĩa-địa: ban này sẽ gồm có những hội-trương-tế, ái-hữu, thê-thảo, những bậc tài mât Việt-kieu và những thông-tin các báo quố-âm ở Nam-vang.

Có tin gì ban trị-sự sẽ tuyên-bố trên mặt báo.

Thay mặt ban trị-sự
hội Cercle Amical
HỘI-TRƯỞNG
PHAN-VĂN-CƯỜNG

Nghe.....Chuyện

Thấy họ hề hụi ở nhà máy nước Chroui chàngvar Thuận-Phong chạy lại coi, té ra ống nước bể. May sửa lại kịp không thì cả thành Nam-vang phải nhịn « nhấm xuối » ít nữa cũng một ngày.

Nghe nói ban tài tử Ping-pong sắp lập lại, do ông Thanh-Son và Thanh-Thức chỉ huy. Mấy ông ấy ngầm ngầm thực hành, sửa tên là « Chấn-hưng mỹ thuật-xã ».

Thấy anh em ở từ Cầu-lầu lên tới cây số 6 xôn xao, hỏi lại thì có lệnh bảo phải ở nhà để chờ con đường ra cho rộng. Nhẽ lúc kinh-tế mà bắt ở nhà. Khờ chưa?

Nghe số tuần-cảnh đã cấm mấy chú con trời « bi-da đạn sắt » không cho chơi cái đó nữa, vì họ chơi ăn tiền. Mà mới đây có một « anh bầy » đánh một đêm mà thua đến 200\$.

Thấy bọn « Chi-na » cũng tỏ mặt đánh cá trời mưa mải, một phần hai phần. Báo hại mấy chị nấu ăn, mấy anh xe kéo vì tham ăn đồng bạc « hai chục cà rơm » mà mỗi ngày « chi » một « hào » đôi cừ đất cho khách-trú « nuốt ».

Nghe nói trường Institution Khmère sẽ mở ra nay mai, có lớp Ire Année. Như vậy rất hợp thời, con nít Annam khỏi cần sợ cái chuyện đón trường chận ngõ của ty giáo-huấn. Ước gì người mình cho con vào học cho đông.

Thấy xe rửa đồ đá, xe hủ lò cán đường, ai ai cũng tưởng sang năm có chợ mới. Không đâu, vì nhà nước ít tiền phải làm ra 4 năm, một năm một ít. Muốn hoàn thành phải chờ đến năm 1937 kia.

Nghe ngày chánh trong cuộc lễ đưa nước là ngày thứ hai 3 Octobre, thế mà chánh-phủ bảo-hộ không cho chức việc tây, nam nghĩ ngày ấy. Mà cũng phải, nghĩ hai ngày tây bỏ Nam-vang đi rảo, thành ra cuộc lễ bớt vẻ long trọng.

Thấy mấy hội mùa vật xi xô cùng nhau bàn về phần thưởng Ung Khol ở Kompong cham. Phần thưởng ấy là một cái coupe bằng bạc chạm, nặng gần 7 ki-lô, giá 6, 7 trăm đồng.

Nghe rằng vì có 270 đồng bạc cũ xài không được nên mới làm ra cup ấy. Ông Ung Khol là còn khách bề gì cũng có cái màu khách trả trong mình, khôn lanh lắm, thừa lúc xài không được đem làm nghĩa.

Thấy các báo rao giá cái cúp ấy tới sáu bảy trăm đồng thì đủ biết rằng ngoài cái vụ 270 đồng bạc cũ kia, ông Ung Khol còn phải xuất ra ít trăm nữa. Vậy thì quyết lòng làm nghĩa chớ phải lãnh lợi đâu.

Nghe có một cô kia, vợ một thầy thông ở Cầu-lầu, giận chồng chẳng dùng giấm thanh á-phiện, lại uống hết một chai canh-ti-dót.

Đến đến nhà thương cứu khổi chết mà bình chắc nặng vì mửa ra máu cục, bao tử bị cháy vậy có mạnh cũng lâu.

Thấy nước lên nhiều, có người sợ Nam-vang bị lụt. Đường lên nhiều lắm. Hiện bây giờ ở đó Prek kdam, Nam-vang mà bị lụt thì còn gì Nam-kỳ, chắc phải bị thất mùa.

THUẬN-PHONG

Lại nói về

ĐƯỜNG THỐT-LỐT CỦA CAO-MIÊN

(TIẾP THEO VÀ HẾT)

Đường thốt-lốt cũng bị suy-vi

Cuối bài trước đã nói rằng cái nghiệp leo cây thốt-lốt hiểm nghèo lắm, nên chỉ hồi đời đức vua Norodom ngài miễn thuế thân cho những người nào chuyên nghề leo cây thốt-lốt. Hiện nay, tôi thấy có cây thốt cao ước trên mười lăm thước tây lặn, thế mà người ta cũng vẫn lấy nước làm đường, bẻ trái để ăn được vậy.

Như sớm mai sớm leo lên chích và cột ống tre thì chờ chiều lại người ta mới lấy mấy ống tre ấy đem xuống. Còn như chích chiều thì phải để cách một đêm sáng mới leo lên đem xuống.

Đem xuống xong rồi người ta mới đem lược cho sạch bụi rồi để vào một cái chảo đựng lớn nấu lửa lên nấu. Như nhiều thì nấu làm đường bằng có ít thì người ta chỉ nấu cho chín để gánh ra chợ bán.

Gánh ra chợ bán có hai thứ: Thứ nấu chín và thứ còn sống tự nhiên. Thứ không nấu được, tỷ như gánh ra chợ bán hồi 6 giờ sáng đến chừng 10 giờ nước ấy đã hơi chua và có mùi thiu rồi.

Nhưng độc-giả nên biết, dầu nước ấy có chua đi nữa cũng chưa đến vô dụng, người ta sẽ lấy nước ấy làm dấm, làm rượu thốt-lốt v. v...

Bất cứ chỗ nào cũng được, tôi thấy thường thường người Cao-miên họ nấu đường ở tại vườn thốt-lốt cho khỏi mất nhiều công gánh về đem ra. Lựa một chỗ nào đó ở trong vườn rồi họ che sơ cho khỏi nắng mưa rồi hoặc khoét ổ mối, hoặc đắp đất làm một cái lò để bắt cái chảo đựng lên cho được và thêm mấy tấm ván để sắp khuôn là lên, thế là đủ rồi.

Sau khi nấu lửa lên, nấu đến bao giờ sôi thì người ta lấy một cái dầm (như dầm bơi xuống) quây hoai, quây nhiều chừng nào thì đường càng tốt, càng cứng, càng trắng; đến khi đường tới, nghĩa là đường vừa sôi lại, mới múc ra đổ vào khuôn là khoanh tròn đã sắp hàng trên mấy tấm ván mà tôi vừa mới nói trên. Đường khô và cứng rồi người ta lại cũng lấy lá thốt-lốt gói ra từng cây, mỗi cây 10 tán hay 20 tán mà Annam thường kêu tắt là đường 10 tán hay 20 tán.

Chẳng phải chỉ có một thứ đường sắt mà thôi. Thứ đường sắt là thứ tốt, còn lại một thứ xấu, lúc nấu khuấy ít và chụm lửa ít đường chưa tới nên còn lỏng, người ta không thể làm ra tán, phải đựng trong thùng thiết (thùng dầu hoi) hoặc trong om. Thứ

đường này tên là đường om là vậy đó. Còn đường kêu là ngu (Langou) là thứ đường tốt nhất, vừa cứng để được lâu, vừa trắng trẻo sạch sẽ hơn hai thứ kia nhiều. Thứ đường này giá có phần đắt hơn.

Đường sắt là thứ đường được tiêu thụ nhiều hơn hết. Cách ba bốn năm về trước lối năm 1930-1931, giá trung bình mỗi trăm sắt (sắt 20 tán) lối 20 hay 22p.00. Còn thứ đường xấu thì 14 hoặc 15p.00. Thế mà hiện nay sụt xuống thứ tốt còn chừng 9 hay 10p.00 thứ xấu chỉ được 5 tới 6 đồng là may lắm.

Còn nói chi thứ đường om và đường thùng thì càng sụt nhiều hơn nữa.

Cũng lối năm 1930-1931 mỗi 100 thùng giá ít lắm cũng 250 hay 260p.00 mà nay thì chỉ còn có bảy tám chục là cùng. Dòm mấy con số trên đây mà so sánh thì chúng ta biết lúc khuôn bách này chẳng riêng chi gạo lúa bị sụt giá mà các sản-vật khác cũng đều chịu cùng chung một ảnh-hưởng cả.

Đường sụt giá lệ đến thế, ai thấy không đau lòng giùm cho đám dân quê, nhứt là với mấy người leo lên trên ngọn cây để lấy nước. Vậy mà còn một hạng người dường như họ không biết đến nhơn-dạo là gì cả, họ còn toan giết đám dân nghèo ấy nữa. Tôi muốn nói đến bọn trung-gian Hoa-kieu vậy. Bọn Hoa-kieu này mỗi năm họ chỉ xuất ra trước chút đỉnh tiền cho đám dân quê mượn rồi đến mùa đường họ mua về trừ tiền, và lại họ cũng đã tính giá cả trước với nhau nên nếu không bán cho họ để trừ nợ mà bán chỗ khác thì giá cũng vậy, không ỉch gì. Có

Xưa nay từ khi nhà nước lấy thuế mỗi cây thốt-lốt 0\$10 đến năm 1931 thì dân chúng coi không thấm tháp vào đâu cả vì mỗi cây thốt-lốt mỗi năm sanh lợi ít ra cũng 5p.00. Chỉ như năm nay mỗi cây chỉ sanh 9p.00 được hai đồng, đồng rưỡi rồi nào tiền xe chở ra chở về, nào tiền góp, tiền chồ, cơm gạo ăn xài, rồi cuộc không dư mà còn lỗ nữa là khác. Hướng chỉ chữ vườn thốt-lốt cũng phải đóng thuế vườn mình nữa chứ không phải chỉ đóng thuế cây mà thôi. CHÁNH-THIỆN

Thơ tin.

Cùng ông Việt-Kiên.— Địa chỉ nơi nào cho biết, có việc cần.
Phạm-Duy-Khoan.— Muốn bàn việc cùng ông, xin cho địa chỉ.
Anh Hoàng-Châu.— Đã gửi hình ông Tôn. Có lên.
Cùng bạn Pierre Yên (mairie).— Được tin rất muốn lấy làm đau đớn và ân hận vô cùng. Vậy có ít lời chia buồn cùng bạn và cầu nguyện cho linh hồn chị lên Thiên-đàng.

TẠM VẤN

Chim Oanh! Chim Canh!

Đêm 2 Octobre 1943 là đêm CHIM-OANH ra mắt chào đời. CHIM-OANH là một nơi có đủ cuộc chơi giải trí, đèn đủ điện, ca lãnh lót...

M. Nguyễn-văn-Tĩnh đón đầu điệu băng cây đàn violon là cây đàn đã được nhiều bạn hoan-nghinh, đã nổi tiếng từ Nam chí Bắc.

Đến CHIM-OANH, tức là được mua vui cách đặc-biệt; cuộc vui rẻ tiền. Vui, để mà quên sự mệt nhọc; vui, để mà quên mà dần dần vào cuộc phấn-đấu ngày mai...

Bây đến CHIM-OANH.

CHIM-OANH kính thỉnh
31 Rue Colonel Grimaud
SAIGON

MỘT ĐỀU XƯNG ĐÁNG!
ĐỒNG-CHUNG NÊN ĐỀ Y

Cắt may và giá cả
rất hợp theo thời-kỳ
Hàng: nỉ, serge, laine,
tussor anglais, v. v...

Toile, đủ kiểu, mới có,
rất đẹp. Xin đến viếng
thì sẽ được vừa lòng
Học trò có remise 30-1.

Quang-Trung
N° 3, Rue Amiral Roze
=: SAIGON =:



TIN BUỒN

Tôi mới hay tin buồn rằng bà Hương sư PHAN-THÀNH-VĂN tại Vòng-nhỏ (Mytho) mới từ trần hôm chiều ngày 27 Septembre 1934.

Vì tình thân bằng, nhưng không có thì giờ rảnh, đành đưa bà đến phần mộ. Vậy tôi có ít hàng chia buồn cùng tang quyến và cầu chúc cho hương hồn bà được tiêu điều nơi miền tiên cảnh.

NGUYỄN-YẾN-CHÍNH
(Saigon)

Mới hay tin bà hiền nội trợ của ông bạn Dominique Lực thơ toan ở hảng Bảo-ké France Indochine mới từ trần, tang lễ sẽ cử hành bữa 13 Octobre tại nhà riêng.

Vì tình bằng hữu, bổn-báo xin phân ưu cùng ông D. Lực và cầu chúc hương hồn bà được trực chỉ Thiên-đàng.

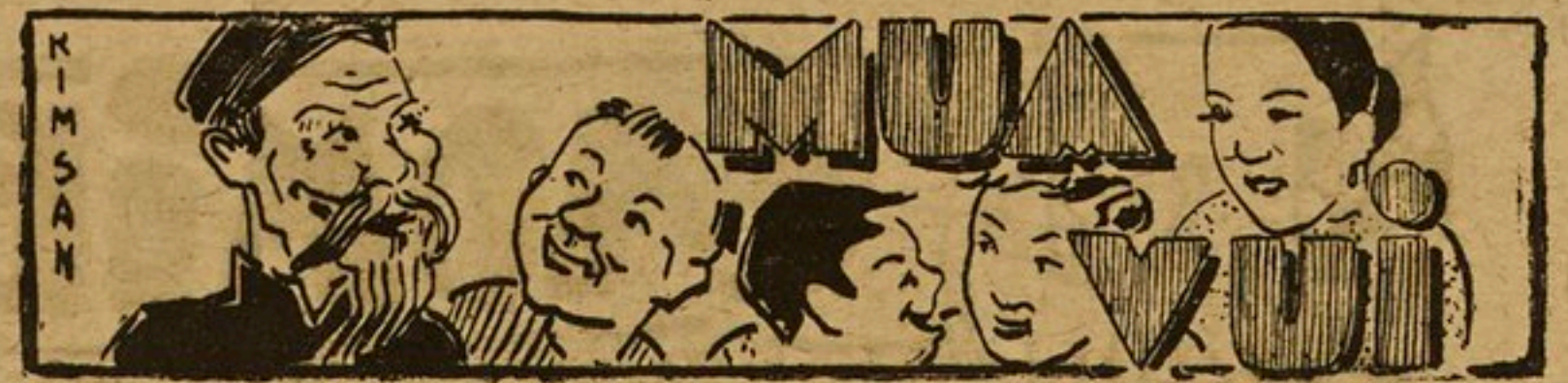
P.T.T. và T.V.
huy lụy

GIỚI THIỆU SÁCH MỚI
« ANH VÀ EM »

Một quyển thơ, in rất đẹp, dày một trăm trang mà giá bán chỉ có 0\$30. Tác giả: Nguyễn-Lan-Son. Phát hành do nhà bán sách Mai-Linh (Haiphong).

Quyển thơ ấy là một quyển sách có giá trị, chính vì vậy nên ông Nguyễn Tiến-Lãng một nhà thiêu niên anh tài của ta, đã viết cho một bài tựa, một bài tựa lời văn lưu loát, chứa chan triết-lý.

Xin giới thiệu cùng độc giả của « Tân-Văn », ai muốn mua hãy viết thư ngay cho hiệu sách MAI-LINH ở Haiphong.



LÀM SAO BÂY GIỜ ?

Xứ Thổ-nhĩ-kỳ nay đã cải cưu, cung điện đã bỏ, cả ngân cung-nhơn khi xưa đã giải-phóng cả.

Nhưng mấy anh « bộ nấp » làm « hoạn quan » nay cũng còn sống. Không còn cung nhơn thì tất nhiên mấy anh phải thất-nghiệp bỏ địa-vị sung-sướng lúc xưa mà đi làm nhiều nghề rất khổ-sở như là làm gác-dan, làm bồi phòng hay là làm tôi tớ nữa.

Xưa lân la nơi bệ rồng, nay buộc phải nung nấu nơi chỗ tục đặng kiếm hột cơm độ nhứt, vô doan xấu phước như vậy tưởng cũng là cùng.

Đe đầu nhà độc-tài Mustapha Kémal (là chúa tể nước Thổ-nhĩ-kỳ bây giờ, cũng như Mus-

solini ở Ý, Hitler ở Đức vậy) lại còn rượt mấy cậu ta, rượt không chừa đường chạy. Bất chước Mussolini, Mustapha Kémal bày ra đánh thuế bọn độc thân.

Trong lời nghị không có điều kiện nào nói mấy anh bộ-nấp. Các quan thuế chỉ biết chiếu theo luật nghĩa là ai mà không vợ không chồng thì phải nộp thuế ngay.

Tội-nghiệp cho mấy anh bộ-nấp thì thôi, đã là bán nam bán nữ thì biết làm thế nào cho vui lòng chánh-phủ được.

Cười vợ thì không kham, lấy chồng thì không được, chỉ còn có cái nước nộp thuế mãn đời, mà cái nộp thuế ấy lại là trời muốn vậy chứ không phải tại mình năng nằng thờ chủ-nghĩa độc thân. Khổ thì thôi!

Les Cigarettes

ĐẠI-NAM

Những tiệm buôn sỉ và buôn lẻ, những người hút thuốc thường mua và dùng thuốc điều của hảng COMPAGNIE COLONIALE DES TABACS vì những nguyên-do sau này:

1. Chúng tôi cam đoan rằng thuốc điều của hảng chúng tôi làm bằng thuốc lá thượng hạng.
2. Những nhà buôn biết rằng mua thuốc của hảng chúng tôi về bán lại, nếu rủi bị hư hao gì thì có thể đem lại hảng đổi lại thuốc mới rất dễ dàng và không tổn hại gì cả.
3. Mỗi bao thuốc điều đều làm rất cẩn thận, bằng máy móc tinh xảo như ý. Nhân-công giúp việc toàn là người thiện-nghệ, mà thuốc lá lại lựa chọn rất kỹ càng lắm.
4. Người hút thuốc ĐẠI-NAM được yên trí rằng mỗi điều thuốc đều tốt và cân-lượng đúng đắn.

Các ngài thử nghiệm và so sánh giá tiền, chất thơm của các thứ thuốc của hảng, nhứt là thuốc ĐẠI-NAM, thì các ngài sẽ thấy chỗ khác xa nhau thế nào.

Kính cáo.

HỈ TÍN

Mới tiếp đặng tin mừng rằng hiền nội trợ của ông bạn Nguyễn-Minh-Đức mới trở sanh tại nơi bửu hiệu cycle accessoire đường Praire một cháu trai rất ngộ nghĩnh đặc tên là Nguyễn-Minh-Nhựt.

Vì tình bằng hữu tôi xin có lời cầu chúc chị và cháu vuông tròn khỏe mạnh.

Vương-NGỌC-CHÁNH
Kính chúc

Mỹ Ngọc

53 Bd Gallieni Saigon

Dạy nữ công thêu tay, thêu máy, bánh mứt, bắt bông đường, nấu ăn ép nhúng v.v... theo tây tây và bắc. Chén nhiều cô chuyên môn dạy mỗi khoa; mục đích trường để chấn hưng công nghệ phụ-nữ.

Chị em vào trường tùy quyền chọn lựa khoa nào thích hợp, mà học khỏi mất thì giờ, mau rành nghề, học phí nhẹ hơn các nơi.

Học trong.— 12p.00.

Học ngoài.— 5p.00.

Ở xa muốn rước đến nhà, gửi thư thương lượng.

TRUNG, NAM, BẮC...

Chi cùng Em...

TIỀNG OÁN PHÒNG KHUẾ

Ông thời nem chả bà dành nhịn cơm

LỐI VĂN TỰ THUẬT

Chị em ơi!

Tôi nói ra cũng thẹn nỗi lòng và chắc không khỏi bị có người cười rằng:

Chuyện kia là chuyện tôi tàn. Mất phần sao khỏi lộn gan lên đầu.

Tôi muốn dẫn lòng mà nín, nhưng:

Giữ dạ chín e tâm đứt ruột. Bỏ qua thêm lớn khối u sầu.

Thôi, thế nào thì thế, tôi không thể giữ dạ được nữa. Tôi nói ra; nói ra chẳng phải chỉ than thở cho thân phận tôi. Tôi nói ra tức là than thở cho tất cả chị em nào cũng có cái thân phận như tôi.

Hồi tôi 18 tuổi, ông Tơ định lừa bà Nguyệt xe dây, cho tôi phận đẹp duyên ra với ở-nhà tôi bấy giờ. Từ ngày thành gia-thất tôi sau một năm trời, vợ chồng yêu thương nhau lắm. Tôi chẳng rõ cái yêu thương ấy do đâu mà có, vì tánh nết hay vì nhục-dục.

Trong khoảng ngày giờ ấy, cái gia-đình chúng tôi thật là hạnh-phúc; tôi từ nhỏ tới bấy giờ thật chẳng được sự lạc thú nào như vậy. Tôi ao ước cho kiếp sống tôi trải qua luôn luôn khoảng đời đầm ấm an vui ấy; an vui vì vợ chồng biết chịu chuộng kính trọng mến thương nhau.

Than ôi, cuộc đời đời đời, có ai mà biết trước được! Đương lúc chán êm chiều ấm ấy, ở-nhà tôi đổi lòng thay dạ, chán chê bạn cũ mong tìm khách tiên.

Đi, ở-nhà tôi bỏ nhà đi sa đà nguyệt-boa nơi này chỗ nọ, hết từu-diêm trà-đỉnh, tới đấng-xinh khách-san; khi lẳng-tổ, khi Thủ-đức, lúc Long-hải, lúc Hà-tiên, ăn xài phóng túng, chơi bời ngổa nguê. Tôi thường can dút mà không được. Có khi chạm trán gặp mặt ở-nhà tôi đang lúc vui chơi cười cợt với mấy cô son phấn kim-thời, trắng hoa chuyên nghiệp, tôi cũng

máu đỏ như ai, cũng biết ghen tức như ai, tôi muốn quạ tung phá rồi để làm cho ở-nhà tôi xấu hổ mà ăn năn. Song nghĩ lại: xấu chàng lại có tốt chi cho mình, nên lại đành phải thôi. Tôi hết lời than khuyên dút ở-nhà tôi, nhưng lạ gì, ngựa quen đường cũ, dễ nào gò cương; tôi càng nói ở-nhà tôi càng đi hoang.

Bấy giờ tôi với ở-nhà tôi, về phương-diện ái-tình thì không còn quan-liên chi nữa; nhưng nói về phương-diện pháp-luật thì thật là còn quan-trọng vô cùng. Tôi biết ở nhà tôi hết thương tôi, mà tôi cũng không sao thương được ở nhà tôi nữa, thì đáng lý hai đứa nên y-dị nhau. Song, kia tờ hôn-thơ còn ràng-ràng, ở-nhà tôi chưa chịu buông thả tôi, thì tôi làm sao mà chạy cho thoát khỏi cái sào: Có chồng như thế không chồng; quanh năm vẫn chịu phòng không một mình.

Ở-nhà tôi không thương tôi, đi thương người khác được, hay là cưới người khác cũng được; đối với tờ hôn-thơ kia và dư-luận như là không sao cả. Chớ nếu tôi vì lẽ ở nhà tôi như vậy mà thương người khác, thì ô thôi, dư-luận mặc tình chửi rủa; pháp-luật nào có dung tha.

Ở nhà tôi hoang-dàng, tôi chỉ có khóc than mà chịu, chớ nhưt đàn tôi vì ấy mà hoang-dàng ắt chẳng sao tránh khỏi ngon roi vô-ích hay lưỡi dao oan-nghiệt của ở-nhà tôi được.

Tôi buồn ở-nhà tôi, tôi tức giận, muốn thi-hành câu: ông ăn chả bà ăn nem cao rồi, cho hả hơi, cho đã nư; song kịp khi nghĩ lại như trên, tôi sợ sệt quá không biết làm sao hơn là để chồng ăn chả thử nem, phòng không nhịn đôi phần em cho rồi.

Đối với phong-tục, chế-độ, luân-lý, đạo-đức, tôi không biết làm sao rồi. Bấy giờ tôi

chỉ kêu gào than thở như thế này mà thôi; mong ai thương xót có phước g pháp gì dạy cho kẻ vô phước này ra khỏi chốn thành sầu biển khổ.

ĐOÀN-THỊ-THANH-UYÊN
(Phú-Nhuận)

Chị em bạn gái! Hãy đọc Tân-Vân vì mỗi số đều có bài viết riêng cho chị em đọc.

Ai muốn nghiên cứu quốc văn

Hiện Thanh-Thanh 120 Bd de la Somme Saigon bán ròng những thứ sách quốc-văn báo chí có giá-trị rất tiện lợi cho bạn thanh-niên muốn nghiên cứu luyện tập quốc-văn, bởi Thanh-Thanh có nhận làm đại-lý cho các thư-quán ở Trung Bắc — nhưt là những thứ sách giáo khoa của nhà in Mỹ-Thắng Nam-định có bán đủ hết, mà bán giá rất rẻ.

Hán-Việt từ-điển của Đào-Duy-Anh... 5\$50

Hán-Việt thành-ngữ của Bửu-Cân... 3\$30

Cổ lâu mộng của ông Ngạc-Am Vô-Liêm-Son (Huế) là một bộ tiểu-thuyết có giá trị nhưt trong lúc này. Văn hay in đẹp, trọn bộ 2 cuốn giá 1\$00.

Hoàng hậu nước Xiêm



Hoàng-hậu Xiêm-quốc vốn là một tân-thời nữ-lưu, mấy tháng nay đang cùng Xiêm-hoàng du lịch ở Âu-châu.



Lời Bàn Gai

Khi chị em sắp lấy chồng, thân bằng quyến thuộc hay chúc cho cái câu: xứng lứa vừa đôi.

Chúng ta phải định nghĩa cái câu ấy cho rõ ràng mới được. Sao gọi là « xứng lứa vừa đôi »? Tôi biết cặp vợ chồng kia chồng làm thầy thuốc, vợ làm cô giáo sư. Nếu hiểu cái câu ấy là: cùng một trình độ học thức, cùng một tánh ý thời có còn cặp vợ chồng nào hơn? Cùng ham văn chương, cùng đa tình đa cảm. Theo lẽ, thời cặp vợ chồng ấy cùng nhau nối tóc đến già mới phải; thế mà lại không, ở nhau được vài năm, không có con cái chi, hai người không thuận nhau phải để bỏ.

Trái lại, tôi biết đôi vợ chồng khác. Chồng là một vị văn sĩ (viết báo) tánh trầm tĩnh, hay nghĩ ngợi, ít nói. Người vợ lại khác hẳn; ít học, ham nói chuyện, vui vẻ, bỏ ló ba la, thiết thực hơn nhiều. Đôi vợ chồng này lại thuận hòa nhau, gia-đình được đầm-ấm vui vẻ.

Lấy đó mà hiểu, cuộc vợ-chồng cũng như một cái công-ty hai người. Muốn cho cái công-ty ấy được bền bỉ lâu dài thời hai người ấy phải « bổ khuyết » cho nhau, chớ không phải để đối địch với nhau cho « xứng đào xứng kếp ». Ví dụ: ông hiền, bà dữ thời nó cân nhau, cái gia-đình ấy giữ được trung bình. Ông tánh lạnh đạm bà tánh vui vẻ, cái gia-đình ấy không quá vui cũng không quá buồn, vừa phải phải. Chỉ như hai ông bà cùng nóng nảy táo bạo, cùng lạnh đạm ôn hòa thời không khi nào ngoài êm trong ấm được.

Vì lẽ ấy nên đôi vợ chồng toàn là thi sĩ thời không thể nào thương yêu nhau cho lâu dài. Vì sao? Cả hai đều đề tri nào cách xa cõi trần tục này quá, không ai hiểu được ai. Mà đầu là thi sĩ đi nữa, ông cũng

là người phải ăn no mặc ấm. Bà vợ thi sĩ mắng lơ mơ gió sương trăng, ngày giờ đầu óc đầu nũa nghĩ đến những việc thiết thực để hèn như nồi cơm trạch mấm, hay tấm áo manh quần.

Đọc truyện xưa, ta biết được ông Tú Xương là người thơ hay nhưt đời, ngày tối những mắng ở không đánh chén mà ngậm vịnh, lấy sự đàn hát với ã đào làm chỗ sở thích, nếu ông mắc phải một bà vợ như bà Hồ-Xuân-Hương thời làm sao vợ chồng ăn ở với nhau cho bền lâu được. Bởi có nên trời kh ền cho bà Tú « sẵn váy quoy cồng » để cho ông có thể « ăn lương vợ » ở không mà chờ đợi vua mở « khoa thi trường ». Còn ông Phủ Vĩnh-tường chắc cũng là một viên quan tâm thường chỉ biết nưng nịu bà Hồ chớ nào có biết thi phú chi chi.... Lại nếu ông Cống Quỳnh mà gặp bà Nguyễn-thị-Điểm thời cái gia-đình chắc hẳn là một cái gia-đình chén bát bề một ngày chẳng biết mấy lần.

Đó là nói về tính thần. Nói về hình thức cũng vậy. Mất chúng ta thường thấy một đôi lứa mà chồng như tre mếu còn vợ thì như « nước cơm-chắc », bước ra đi chẳng khác con cá-long với con khỉ. Hoặc có khi vợ thì mập to béo mỗ, còn chồng thì thấp bé tí hon đến nỗi thiên hạ nhạo bân là « thằng lẳng ồm cột đình ». Vậy mà gia-đạo những cặp ấy lại êm ái thuận hòa, mới ngộ cho chớ.

Đó câu « xứng lứa vừa đôi » nó có cái nghĩa riêng khác hẳn lời nói như thế, không biết chị em có đồng ý với tôi hay chẳng? TIỀM-NGUYỆT

Có người hỏi nguyên văn tiểu-thuyết Lưỡi-gươm Nữ-hiệp là gì? Tôi xin thưa: Quốc-trung-kiểm. Đó là tên tôi biết, còn như có tên gì khác do nhà n thay đổi thì chưa rõ. P.V.Đ.

Có nhiều bài tuyên bố mà chưa đăng được, ấy cũng chỉ bởi giấy mực có hạn, kỳ nào cũng còn đọng lại rất nhiều bài có giá-trị. Vì vậy nên xin độc-giả miễn lỗi, những bài đã tuyên bố thì sớm hay muộn cũng đăng. TÂN-VÂN

Saigon le 4 Octobre 1934.

Thật như vậy,

Thiên-hạ đồn tiệp may Tân-

Tín-Thành ở đại-lộ La Somme

88 Saigon. Như hội Tân-

ương khách vô ra nược nược

Quả thật như vậy!

CÙ - LÀ CÙ - LÀ CÙ - LÀ

Dầu CÙ-LÀ Thoại-Dư-Đường, trị bá chứng mau chóng không thứ nào sánh bằng. Hãy coi chừng cho kỹ, hiệu cầu chứng con « SU-TỬ » đứng trên trái đất. Các tiệm thuốc, các nhà gare và mấy tiệm ngoài đều có trữ bán. Giá 0\$10 một thố.

THOẠI-DƯ-ĐƯỜNG
133. Rue de Paris - CHOLON

(Tiếp theo Tân-Văn số 9)

Em đang suy nghĩ bỗng nghe tiếng thím gọi, em bươn bả trở vô. Thím bèn bảo em và N. H. thay đổi quần áo để đi chùa cùng thím và một người bà con.

Chùa không xa nhà bao nhiêu, nên xe chạy có mấy phút đồng hồ đã đến. Chùa cất theo kiểu kim-thời; nếu ai ngó sơ qua thì không dè đây là một cảnh chùa vậy. Sau khi cúng vái xong xuôi đồng ra về. Cọi N. H. bèn xin với thán-mẫu để đưa em lên núi « Lãng » chơi. Thấy trời đã nắng, thím em không muốn cho, nhưng nhờ người bà con nói: « Thấy kẹ, cho cháu nó đi đi, kẻo nó mắc lời nói đa » thím em bằng lòng. Em và N. H. nghe câu nói quá ư dị-đoan đồng bụm miệng không dám cười.

Núi Lãng là một quả núi đất nhỏ mà thấp. Trên núi ấy cũng có nhà cửa và đủ thứ cây trái. Thứ nhất là đồi và lựu là nhiều hơn hết. Chị N. H. nói « Núi này bề thế lắm thì có con « vất » Con ấy thấy sợ lắm; nó giống như con đĩa vậy. Đeo vào chơn mình không hay, chừng hút máu nó thì nó nhả, ghê gớm quá! » Chúng em ăn ột bụng rồi xuống.

Bạn về, xe chạy ngang một cái ao sen, thím bảo xe ngừng để chúng em xuống xem. Ao sen lớn, nước đục mờ, bốn bề không xây gạch, nên đất lở lói, cỏ mọc u xù. Mấy bầy cá nhỏ lội nhón nhón ăn mống làm cho mặt nước cứ dợn lặn nhón nhón không bình tĩnh. Em lượm một cục sỏi nhỏ, ném xuống ao, bầy cá hải kinh, núp dưới mấy lá sen linh đình trên mặt nước.

Chị N. H. chỉ ao sen và nói: « Cả dân chúng ở đây đều uống nước ao sen này. Có lần quan chủ tỉnh hay ông nào đó nói để sen coi rậm rạp

30 NGÀY XA XỨ

Của TUYẾT-HOÀ

Kính gửi chị NGỌC-TRINH

bên truyền linh vớt sen lên hết, tức thì ao sen thúi cả không uống được nên phải trồng lại, và làng phải xuất tiền công nhô cúng tế linh đình. Linh quá! Hiện giờ, người ta đã đào thêm một cái ao sen nữa cũ g ở gần đấy, nhưng nước lại đục hơn ».

Té ra hôm nay mình uống nước này mà không hay à?

N. H. nghe em nói thì hiểu ý nên đáp rằng: « Chị ở trên uống nước fontaine đã quen, nay thấy nước này chị nhòm phải chăng? Nhưng, chị ơi, nhà mình không có dùng nước này, vì có citerne nên uống và xài đều bằng nước mưa cả ». Bây giờ em mới nhẹ lo, chúng em trở ra xe mà trở về.

Chều hôm ấy, lối 4 giờ rưỡi, chủ thím, N. L., N. H. và em đồng đem đồ tắm và đồ ăn để ra Mũi-Nai tắm biển và dùng cơm chiều ở đấy. Núi Mũi-Nai ở xa dóm mườn tượng như hình con nai nên người ta đặt tên như thế. Ở đây cũng có nhà nhỏ bằng cây cất dài theo bãi biển để thay đồ như ở Cap St Jacques. Bữa nay biển không được êm nên sau khi tắm lên nghe trong người rất khó chịu vì phải nhảy sóng mãi. Bãi biển ở đây sóng đánh vô lớn như sóng Bãi-sau ở Cap vậy, nhưng giết ra không mạnh bằng. Chúng em ngồi trên bãi để vớt

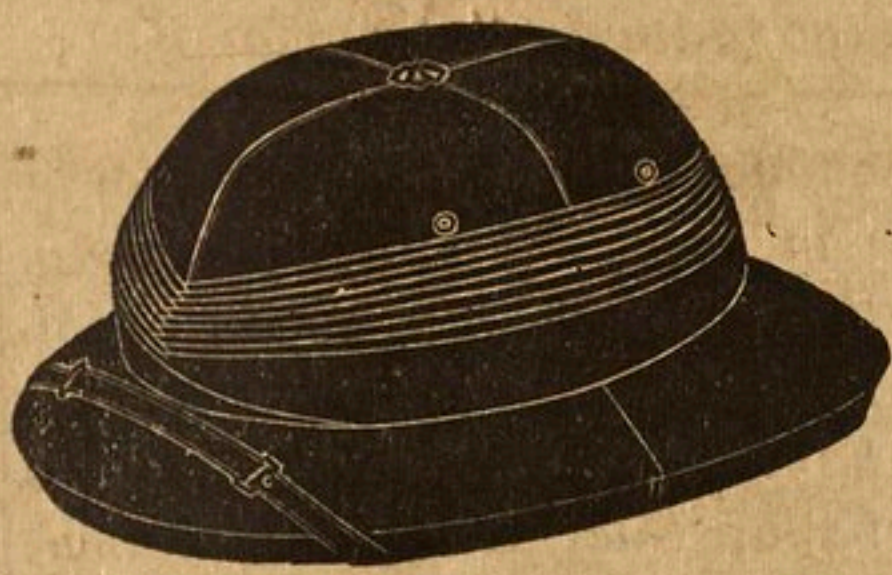
rau câu, ấy là một thứ cỏ ở biển. Cứ mỗi lần sóng đánh là lấp vô bãi những vỏ ốc trắng tinh, những chùm rau câu xanh mướt. Rau câu này sau khi luộc nước sôi ăn dòn như sữa vậy. Cũng có thứ rau câu chỉ người ta dùng để nấu sừng-sa, nhưng thứ này phải vớt ngoài sâu mới có.

Thay đồ xong, cả thấy đồng dắt lên ngồi trên cái cầu nhỏ bằng cây bắt ngang qua một lạch nước từ trên núi chảy xuống. Mấy bà con của em ăn cơm ở đấy. Bữa ăn đơn sơ mà người nào cũng ngon miệng; vì sau một trận tắm biển nhảy sóng, ai nấy cũng đói cả. Một bên là núi, một bên là biển, vừa ăn mà vừa được ngắm cái cảnh non sông gấm vóc, sơn thủy hữu tình, thì tinh-thần rất thơ thời nhẹ nhàng.

Sau khi no bụng, ba chúng em dắt nhau đi dạo theo mé biển để lượm ốc và nói chuyện chơi. Mãi đến gần tối mới trở về. Cảnh thật vui; em thăm ước phải chỉ có chị lại càng vui hơn nữa... Đường Mũi-Nai giống như đường « grand corniche » ở Cap; nhưng đường này khó đi hơn, đã hẹp mà khúc cao khúc thấp, chỗ quẹo chỗ cong. Mình ngồi trên xe mà biết bao phen nghiêng ngửa với khúc đường quanh co ấy.

Mấy ngày sau, trời mưa luôn, nên chúng em chẳng được bước ra khỏi nhà. Mãi đến một bữa nọ, trời hơi khô ráo, luôn dịp chủ em đi Kompong-trach về, đưa em và N. H. lên đây để xem hai hòn núi Nam và Bắc. Hai núi này trước kia dính liền lại, rồi sau rã ra nên người ta mới đặt tên như thế. Nghe nói lại, nhưng không biết có quả thật vậy không? Ở đây có nhiều lò hầm vôi. Chị N. H. bèn mượn một người quen dắt vô núi. Gần chơn núi, có cất một ngôi chùa cũng khá lớn. Núi này có hang ăn lượn dưới đất, thông thương từ bên này núi qua đến bên kia. (Còn tiếp)

NÓN
AU
COQ D'ANNAM



Dày ĐỒNG-CHÍ

Tốt mà rẻ,



đương chờ
quí Ông,
quí Bà.

Ở đường Bonnard số 108,
SAIGON

Thuốc « Kim Tinh Đơn » Vô-Đinh-Dân thiệt hay

Thứ thuốc KIM-TINH-ĐƠN của nhà thuốc Vô-Đinh-Dân bảo-chế thiệt hay như lời quảng-cáo.

Những người có dùng đến đều hết sức ngợi khen.

Thuốc KIM-TINH-ĐƠN trị các chứng đau nhức trong gân lẹ lắm. Những chứng lật vật, như nhức đầu, rêm mình, mỏi mệt tứ chi, ngủ không yên vì hay tư-lự lo nghĩ, uống 1 ve thấy hiệu-nghệ liền.

Thật là một phương thuốc quý, xưa nay chưa có được-phòng nào chế được.

Đồng-bào ta nên đề ý đến thuốc KIM-TINH-ĐƠN, nên dùng thuốc KIM-TINH-ĐƠN và nên giới thiệu cho nhiều người biết tên nó.

VÂN-HA

NHÀ BẢO-SANH

“HỒNG-PHÚC”

75, Rue Mac-Mahon - SAIGON - 75

(Ngang số Trường-tiền)

Chủ-nhơn: CÔ PHẠM - THỊ-HỒNG

Tốt-nghiệp khoa y-học trường Y-học Đông-Âng Hanoi (đã làm việc nhà-nước lâu năm).

Các quan Chánh sở Vệ-sanh, Tuần-thành đã công-nhận nhà bảo-sanh này đứng vào bậc nhất trong các nhà bảo-sanh tư tại Saigon

Có quan thầy trông nom

Mỗi ngày từ 10 giờ tới 11 giờ và 16 giờ tới 17 giờ, quan thầy đến thăm bệnh và chỉ thuốc cho quí bà nào sanh rồi hoặc còn đương có thai mà bệnh.

Quý bà có thai gần ngày hoặc có bệnh gì xin cứ lại chúng tôi thăm giùm.



Phòng thuốc của nhà bảo-sanh

TRƯỜNG LÊ-BÁ-CANG

Nos 32 à 44 Rue Aviateur Garros :—: SAIGON

Dạy từ Cours Supérieur đến lớp 4e Année

DIRECTEURS DES ETUDES

M. Lê-Bá-Cang

Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie d'Hanoi
Ancien Professeur à l'Ecole Normale d'Instituteurs de Saigon
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Lettres)

M. Hồ-Văn-Ngà

Ancien élève de l'Ecole Centrale (Paris)
Ancien Professeur au Pensionnat Huynh-Khuong-Ninh (Sciences)

Giới thiệu giùm (Thầy thuốc Nam)

Nhà thuốc Nam-Thảo-Đường của y-sĩ Nguyễn-văn-Bầu ở đường Amiral Roze số 38 (gần chùa Bà-den) Saigon có phòng coi mạch cho toa, hoặc cho thuốc trị bệnh như thương hàn, sốt rét, ban sa, tê bại, phù thũng, phụ-nữ kinh-kỵ biến bệnh, phần nhiều được đảo ắt bệnh trừ, nếu thầy chịu cho thuốc.

L'HOMME CHIC S'HABILLE CHEZ

BayardMod

TAILLEUR

M. CAO-NHƠN

224, Rue d'Espagne Saigon



CHUYỆN THẦN RÀN

(Tiếp theo)

Tiền-nữ nói :
— Người sẽ được vui lòng.
Người hãy lấy 15 đồng vàng này để mua đồng cỏ, và 20 đồng bạc mua con bò, Ta chỉ muốn người vui lòng theo ta 3 điều sau này :

1.) Mỗi ngày chừa-nhứt, sau khi nặn sữa và đã cho chồng người dùng một lít rồi, thì còn dư bao nhiêu người hãy đem cho một người hết sức nghèo trong xóm, nếu người ấy đồng con càng tốt.

2.) Một năm hai lần, đêm lễ Sanh-nhứt và đêm lễ thánh Jean người hãy đem đến đây cho ta một lít sữa và một bó lúa, đặt nơi chỗ bây giờ người đang ngồi. Nếu người muốn cây ta chuyện gì thì hãy vãi tên ta là « Bạch-hạc tiên-nương » lúc thời sẽ có ta.

3.) Ta cấm nhắc người đem chuyện này tỏ cùng ai. Người và chồng người không nên kiếm cách đào núi này để tìm vàng.

Chị hai Thật nói :

— Con xin vâng lời tiên-nương và mấn đời con sẽ hết sức kính trọng và trung-thành đối với bà.

— Nếu thế thì tốt.

Nói xong, bà tiên bay xịch ra một chút tức thời nơi ấy có một hang trống đầy những vàng, bạc và ngọc.

Chị hai Thật bước vào lấy tiền rồi ra liền. Bước đi mười bước ngoảnh đầu lại, nào tiên nữ, nào hang đá chẳng còn thấy đâu nữa chỉ một tấm chiếu cỏ xanh-xanh điểm mấy cái đồi sừng sững. Chị hai hối-hả chạy về để khoe với chồng số tiền màu-nhiệm ấy. Chị cầm mấy đồng tiền lông-la lông-lảnh trong tay xương xương đây gân xanh của chị mà khoe cùng chồng : « Bà ấy, thật phép tắc vô cùng. Tôi rất vui mừng cho chúng ta được Bạch-hạc tiên-nương phò hộ cho. »

Ngày sau, anh Thâm mua một đồng bạc cỏ, và tám ngày kể đó, sau khi ở hội chợ Si-nông về, anh mua thêm một con bò mập-mạp mỗi ngày có thể nặn được sáu lít sữa.

Lễ sanh-nhứt đến, đêm ấy chị hai Thật đem một lít sữa và một bó lúa đến cho Bạch-hạc tiên-nương. Đặt đồ lên tảng đá rồi chị kêu Bạch-hạc tiên-nương ! Bạch-hạc tiên-nương !

Lập tức nàng tiên nổi mình trong đám mây xanh bay ra và hỏi :

— Người muốn chi nữa ?

— Dám bẩm tiên-nương, trước hết con xin thành-thật ngỏ lời cảm ơn tiên-nương đã phò hộ cho chồng con. Nhờ sữa của con bò mà tiên-nương cho tiền mua, nên chồng con đã hết bệnh đau bao tử.

— Tốt. Nhưng nó vẫn khổ về tinh-thần. Ta đã biết nó sai người đến xin điều gì rồi.

— Dám bẩm tiên-nương, con không ngần-ngại mà nói đồng-dãi, con cho bà biết chồng con trước ao được làm chủ mấy đám ruộng Mơ-nô. Chúng con sẽ trồng lúa để nuôi gà và cũ-cải để nuôi heo.

— Này người hãy lấy 12 đồng tiền này để mua ruộng. Nhưng người phải nói lại cho chồng người hiểu rằng : « Nếu sự muốn của nó không có giới-hạn, thì nó sẽ có điều an-bận cho coi, vì trên đời đã có ai được sống một cách sung-sướng đâu. Ta ước ao sao vợ chồng người sẽ hết sức từ-thiện, khi nào cho kẻ nghèo món gì nên kèm theo cho chúng nó ít lời êm-ái dịu-dàng để yên-ủi tâm-hồn khôn-khổ của chúng nó. »

(Ký sau tiếp)

CÁI CHÙA « THUYỀN »

Ở Birmanie có một cái chùa thật lạ người ta gọi là « chùa thuyền » (Pagode Sampan).

Chùa này đã có mấy đời rồi không ai biết được đích-xác.



Từ nền tới nóc làm liền bằng một hòn đá to lớn ở trên một hòn núi.

Mỗi khi có gió to nó cũng ngã qua, xiêu lại, nhưng không đến đổ, chẳng khác nào chiếc thuyền bị sóng vỗ mạnh vậy.

Hình trên tức là cái chùa nói đây.

Anh em chị em trong làng văn ai muốn dự cuộc thi tiểu thuyết xin hãy sửa soạn lần đi. Kỳ hạn dự thi tới 30 Novembre mới đây. Hãy coi điều-lệ trong Báo TÂN-VĂN số 9.

Artiste portraitiste KHUÔNG
Đen-tan nhà QUÍ-NGAI
NGO NGƯỜI VẼ GIA TÍNH RIÊNG
VẼ THEO HÌNH CHỤP
0.50 x 0.60 "BU/TE"
MỘT VẼ VỎ BỐ CHẤU ĐEN VẼ GIẤY
9.50 | 2.70
Hình Rời 0.50 x 0.40 = 2.00
NGUYỄN VĂN KHUÔNG
Artiste portraitiste
440 QUAI DE CHOQUAN 440
"EN FACE GARE JACKARÉ" (CHOLON)
Ở XA GÓI (E R)

Một nữ sĩ nhỏ tuổi nhất trong thế giới

HỒI 11 TUỔI ĐÃ VIẾT ĐƯỢC SÁCH, XUẤT-BẢN BÁN CHẠY LẪM. HIỆN NAY 16 TUỔI, SÁCH CÓ XUẤT-BẢN TRƯỚC SAU ĐƯỢC BỐN THỬ, IN RA CỘNG ĐƯỢC 4 MUÔN CUỐN RỒI.

Lục-quân thiếu-tướng ở nước Anh là ông C. G. Charlton có một cô con gái, tên là Moyra năm nay vừa được 16 tuổi.

Hồi mới có 11 tuổi cô đã viết được một cuốn sách in bán, sách ấy bán ra khá lắm. Tới ngày nay, sách của cô xuất bản kể được 4 thử.

Cứ như lời thiếu-tướng nói thời con gái ông là một nữ-sĩ nhỏ tuổi nhất ở nước Anh, mà thiệt là nhỏ tuổi nhất trong thế-giới, vì chắc thế-giới không nước nào có nữ-sĩ « hột tiêu » vậy đâu. Lại thay ! lúc 9, 10 tuổi, cô đã thích viết sách rồi, thành ra tới 11 tuổi cô đã viết được cuốn sách in bán đó.

Số là năm đó cô Moyra nhơn lúc rảnh rang, bèn viết ra một chuyện xưa, chép vào trong cuốn tập đồ, một hôm có người khách của thiếu-tướng tới thăm chơi, thấy cuốn tập đồ bèn cầm lên xem ; xem rồi khen ngợi chẳng dứt, bảo đem xuất bản. Bà mẹ cô nghe ông khách nói vậy cho là chuyện

chơi không mấy để ý ; không dè cách sau ít lúc có một công-ty xuất-bản sách hay tin liền đến xin cho phép họ in chuyện ấy ra. Ấy là một cái đoàn-thiên tả cảnh một người đi săn ở Irlande, lấy tên là « Hally Ho ».

Sách in ra, chẳng những được trẻ nhỏ thích xem mà cho tới người lớn cũng ưa đọc nên chỉ bán được chạy lắm.

Ba năm sau, sách của cô lại xuất-bản một lần nữa góp nhứt chuyện xưa lật vật, tên là « Patch ». Năm 1932, lại in ra một câu chuyện xưa nói về trẻ em và con ngựa tên là « Midnight Steeplechase » (Cuộc đua ngựa gay go ở ngoài đồng lúc nửa đêm).

Đến năm rồi, tháng 10, cô in ra một cuốn sách thứ tư nói chuyện 1 con ngựa xưa đặt tên là « Thre White Stockings » (Ba chiếc vớ). Bồn này đã in tới lần thứ ba. Cả thấy 4 thử sách của cô in ra tính có lối ba bốn muôn cuốn.

Đ.

Phương danh các vị đáp trúng thai, toán, đồ

Đáp trúng câu thai « Ai đi giống đàn... »

Dương-ái-Kiệt c/o Dương-văn-Quí Tourane. Ngô-văn-Hoài 98 Bd Bonard Saigon. Võ-văn-Ba 71 Rue P. Flandin Saigon. Ba Lô Co fleur à Baria.

Đáp trúng bài toán « Trứng gà »
Nguyễn-trung-Châu village Phú-toàn Ninh-hòa.

Đáp trúng « hình vẽ sái » (số 9)

Võ-văn-Ba 71 Pierre Flandin Saigon. Châu-công-Cảnh 14 Avenue d'Ariès Saigon. Trần-quang-Ấn chez M. Yành Résu-ber Phnom-Penh. Nguyễn-văn-Hồ 52 Bd Albert 1er, Saigon. Lê-trung-Chánh 52 Richaud. Saigon.

Đáp trúng câu thai : « Vai mang khăn gói... »

Đỗ-rao-Tuấn 84 Druelle Richaud Saigon; Trần-v-Gồng quai de Vernéville Phnompenh ;

Nguyễn-văn-Tur 168 Bd Albert 1er Saigon ; Võ-v-Ba 71 Pierre Flandin Saigon ; Trần-thị-Lang 128 Rue Verdun Saigon ; Võ-thành-Thân Institution Lê-bá-Cang Saigon ; Lâm-văn-Tươi Eco'pratique d'industrie Sai-gon ; Diệp-văn-Tốt Minh-đức Học-đường Phú-nhật ; Lê-v-Cho Pt Huỳnh-khương-Ninh Dakao ; Trần-v-Ấn c/o M. Yành Phnompenh ; Nguyễn-văn-Hồ

52 Bd Albert 1er, Saigon. Đặng-Quyên professeur Nha-trang. Đặng-văn-Bãi instituteur Thủ-đức. Huỳnh-thăng Ecole Phước-thạnh Tourane. Lâm-văn-Nam Ecole Binh-long Hóc-môn. Hg-m-Lang Hòa-da.

Đáp trúng bài toán « Chiatrau »

Dương-ái-Kiệt c/o M. Dg-v-Quí Tourane Lê-v-Truyền 123 Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

Thái-kim-Chi Vàm cồng Lấp-vò, Huỳnh-thị-Bảo 2 b s Route coloniale Gia-đinh. Ng-v-Tuất Ecole municipale Cho Lon.

Trang-công-Hỷ c/o M. T.T. Son Anphú Cholon. Võ-thành-Lân 111 Rue Pellerin Saigon. Ng-v-Hoài 98 Bd Bonard Saigon.

Võ-v-Ba 71 Rue P. Flandin Saigon. Chương-v-Tru 95 Rue Mayer Saigon. Ba-Lô Coiffeur à à Baria. Ngũ-thị-Lang 25 Ave-nue de la Marine Saigon.

(Còn nữa)

CHÚ Ý !!

CHÚ Ý !!

Dạy thi xe hơi rẻ
tiền hơn các nơi

ÉCOLE-AUTO

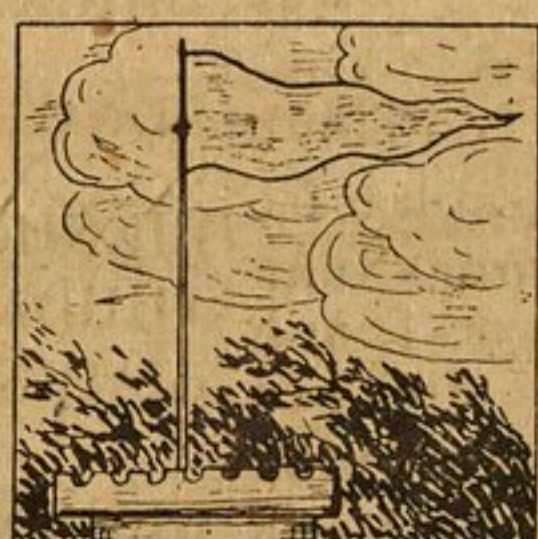
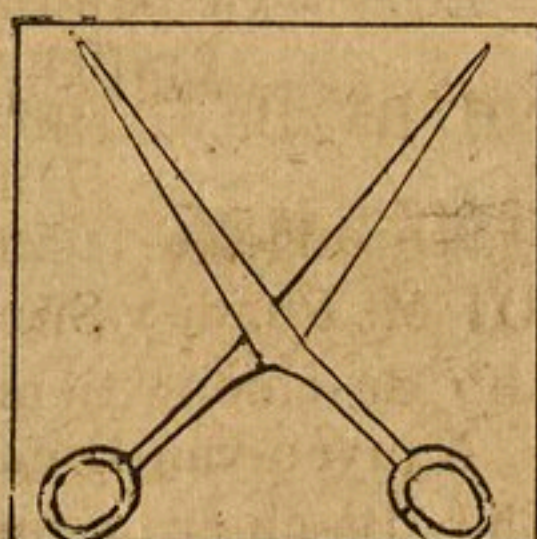
45, Colonel Grimaud.
CHU-VAN-HAI
kính cáo

Thai, toán, đồ

I. — Đáp bài củ. (Số 9)

1. — Thai : Vai mang khăn gói trắng xông, mẹ kêu con dạ thương chồng phải theo.

Xuất ngư : Cá bạc má.



2. — Toán « Tể-Thiên » : Hết thấy 9 con hồ-ly có chín đuôi một đầu và 7 con sư-tử chín đầu một đuôi.

3. — Hình vẽ sái : Hình đầu : Giống nai ấy tây kêu là antilope là thú ở các xứ nóng nực, không thể ở xứ lạnh như trong hình vẽ (có giá tuyết). Hình giữa : Cọp là giống ăn thịt, không ăn cỏ. Hình chót : Đura học trò ngồi vẽ cầm tay mặt, đang lễ trong kiếng thấy cầm

tay trái mới trúng.

II. — Bài mới

1. — Thai : Trống treo ai dấn đánh thùng, bầu không ai dám đỡ mừng chung vô ?

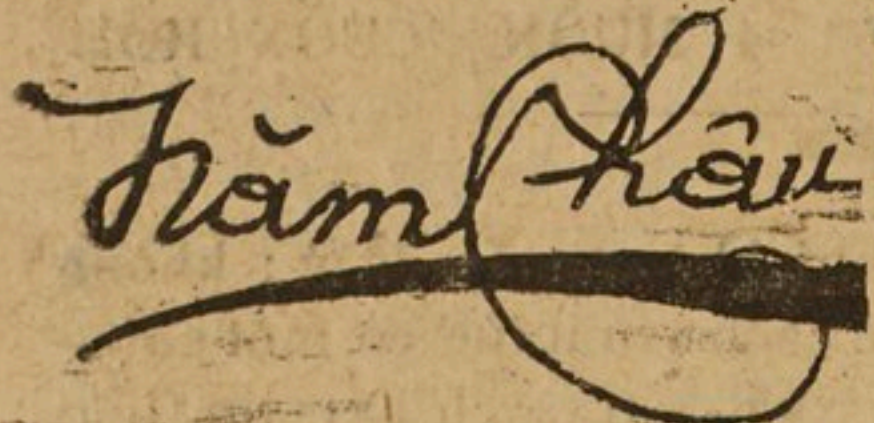
Xuất ngư :

2. — Hình vẽ sái : Xin các em hãy kiểm coi cho thấy chỗ sái trong ba bức hình vẽ đây.

Bài toán đồ (1)

Sớm mai đi chợ Gò-công, gọi hai chục đồng mua hai chục đũa, con nít năm ngửa một đũa ba đồng, con gái chưa chồng một đồng hai đũa, con trai lỏ lứa một đũa hai đồng, tính giùm mua lấy cho xong, n ò thử mấy đũa đủ trong số này.

(1) Bài toán nào khó thì M.N.H. sẽ đăng lời giải.



Độc-tài ở Pháp

Có nhiều người dự đoán rằng thế nào ông Doumergue cũng phải cầm quyền độc-tài để giữ hòa-bình. Vừa rồi, trong một tờ báo ở tỉnh, ông Daladier cựu thủ-tướng có viết rằng: Hiện ở các cơ-quan của phái độc-tài có dự bị lối 300 ngàn đồng-sĩ để phòng cuộc nội-chiến, thiết-hành chương-trình của mình, và bảo-hộ nước Pháp chống lại cuộc cách-mạng sắp tới.

Tổng đình-công ở Ét-ban.

Ở Ét-ban có cuộc tổng đình-công của thợ thuyền thành Madrid và Barcelone. Bọn đình-công và lính cảnh-sát xung-đột nhau dữ lắm. Kết-quả có mấy trăm người bị bắt, bị thương và chết khá nhiều.

Giữa lao-động và tư-bản ở Ét-ban không được yên thuận, đây là một cái bằng chứng.

Cuộc đình-công này lại là sức giúp rập với một cuộc cách-mạng. Xứ Catalogne thuộc nay phụ-thuộc nước Ét-ban lại nổi lên độc lập. Một đoàn thanh-niên có súng ống chiếm hết các cơ-quan trong thành

Barcelone tổ-chức chánh-phủ Catalan. Quân b nh của chánh-phủ Ét-ban xung-đột cùng quân-binh của chánh-phủ mới. Ông Companys là người chủ-trương sự cách-mạng này, rồi sau không chống chọi xuê nên cùng nhiều đồng-chi bị quân-sĩ Ét-ban bắt và điệu về Madrid. Số người chết và bị bắt rất nhiều. Ở các tỉnh-phu cận cũng có việc rối-loạn.

Chuyện lời thối giữa Pháp Thổ

Khi hai chiếc ngư-ngư-lôi (contre-torpilleur) Cassard và Guépard đi tuần-du Viễn-đông ngang qua Stamboul và Smyrne chánh-phủ Pháp có gửi điện-tin xin chánh-phủ Thổ cho tàu mình đậu nhờ ở đó.

Treo phép, thuở giờ hai nơi ấy là cở hải-quân căn cứ của Thổ, Thổ cuống cho tàu nước nào tới đậu. Song vì tin không cho bữa 5 Octobre mới đến mà bữa 4 ngư-ngư-lôi Pháp không rõ nên đã chạy sấn vào Smyrne thành ra bị súng đồng của Thổ bắn xả xuống.

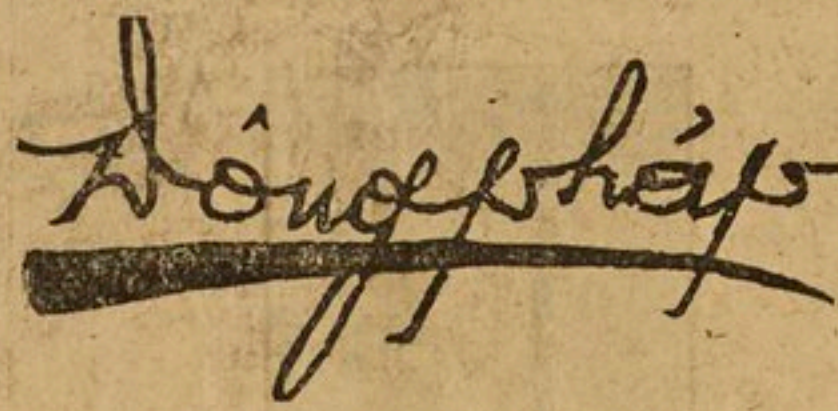
Chuyện lời thối này sẽ đem tới hội Vạn-quốc cho 2 bên bàn tính với nhau.

Chú Đức khó chịu

Nợ nần thiếu các nước, Đức chẳng chịu trả, lấy cớ rằng nghèo khó. Thế mà vừa rồi Đức xin mua máy nổ, và

khí-giải của nhiều xưởng ở Huê-ký giá ước mấy triệu mà chịu trả bạc mặt.

Đối với tin này, các nước Đồng-minh rất lấy làm tức. Nước Anh đã phái một ủy-viên sang Berlin xét việc ấy.



Hội-đồng quân-hạt nhóm

Chiều hôm thứ ba, đúng 4 giờ, Hội-đồng Quân-hạt nhóm đại hội.

Trong phiên nhóm khai-mạc này có đủ đại-biểu Tây Nem.

Sau khi nghe quan Thống-đốc Pagès đọc bài diễn văn khá dài, mấy ông đại biểu liền cử ban trị-sự làm việc như dưới đây:

Chánh hội-trưởng... M. Mathieu

Phó hội-trưởng... Labaste

Thư-ký... Courtinat

Phó thư-ký... Trần-văn-Khá

Những đại-biểu được cử đi dự Đại-hội-đồng Kinh-tế và

Lý-tài Đồng-Dương:

Bên đại-biểu Tây:

MM. De Lachevrotière (thiết-thợ)

Labaste (thiết-thợ)

Mathieu (thiết-thợ)

Blanchard Brodeur dự khuyết

Guillemet id

Bên đại-biểu Anuam:

MM. Bùi-Quang-Chiêu (thiết-thợ)

Trần-Như-Lân (thiết-thợ)

Ng.-Đặng-Liêng (thiết-thợ)

Nguyễn-Phan-Long dự khuyết

Trần-văn-Khá id

Lê-Quang-Liêm id

Chợ gái rời nhảy xuống kinh.

Tân-châu. — 8 giờ tối 30 Septembre, làng châu thành nghe có tiếng la inh ỏi. Chạy đến mới hay là thị Đàng vợ của tên Gia đi chợ về ngang đình làng, có tên Nhỏ ra chọc ghẹo và toan hãm hiếp. Thị Đàng vùng vẫy không lại bèn la làng cầu cứu. Lúc này lối xóm chạy đến cùng tên Gia là chồng thị Đàng, thì tên Nhỏ nhảy đại xuống kinh. Chờng Nhỏ nổi lên tên Gia vừa lại ôm, thì bị tên Nhỏ đánh một cây trên đầu rất nặng. Hiện nay ông Cò còn đương xét hỏi.

Mở sông đánh bạc tự do quá

Tân-châu. — Cờ bạc là một thứ quốc cấm, sao mà một tiệm Chệt ở đường công sở mở sông chơi một cách rất tự-do. Ngày đêm con bạc tới lui nườm nượp, có lúc ăn thua con bạc ra đường la lối om sòm, đường như chủ mở sông đánh bạc có lãnh patente. Năm nay dân Chệt ấy mở sông đánh bạc như vậy rồi đây sanh ra trộm cướp lung tung cho coi. Mong nhà chuyên-trách ghé mắt mà trừ giùm.

Địa-phương đối với các tiệm cà-phe

Địa-phương Saigon Cholon đã định bớt tiền thuế dọn lau ra lề đường cho các tiệm cà-phe tiệm cơm tới 50 phần trăm; luôn ấy cũng bớt thuế treo bản treo vải và nổi mái nhà ra lề đường. Như vậy thì đỡ cho các nhà buôn một phần; có lẽ còn nhiều việc khó khăn khác, lần lược địa phương cũng hủy bỏ kỳ hết.

Thương chồng đến đi tự-tử

Bentre. — Mấy lúc nay chồng của chị Lê-thị-Phải đau nặng mà trong nhà túng thiếu, chị Phải chẳng biết liệu phương nào để lo tìm thầy chạy thuốc cho chồng, đành phải khoanh tay ngồi ngó.

Đêm 30 Septembre 1934, thị Phải buồn rầu cho tình cảnh quá, nên lên trốn chồng nhảy xuống sông mà tự-tử. Nhưng vừa đâm đầu nhảy xuống nước, thì thị Phải lại thương cho chồng phải chịu đòn đau có lẽ chết được, sau khi hay vợ tự-tử, vậy nên chị Phải lội trở vô bờ rồi đi về nhà, mình mẩy đều ướt lòi ngoi.

Thương thay! Cái nạn túng thiếu nó có thể giết chết người là vậy đó.

Huê-VINH

Anh đọc TÂN-VĂN
tôi đọc TÂN-VĂN
mọi người
đều đọc
báo
TÂN-VĂN
vì nó có giá-trị
và được công-chúng
hoan-ngiêm thêm lên mãi

Hi-vọng ở đám thanh-niên nhà ta

Thanh-niên, thanh-niên là hy-vọng của nước nhà, thanh-niên là nền móng của xã-hội, câu nói nghe rất hùng hồn giản-dị, nhưng mà thử nhìn lại đoàn trẻ em nhà ta ra sao?

Trong mười đứa đã hết năm sáu đứa mang bệnh ban nóng lạnh eo-uột khó nuôi, cũng vì chứng đau bụng trị không dứt căn, hoặc thọ bầm khi huyết cho mẹ có bệnh mà phải xanh xao lâu lổ. Thời-dại này là thời-dại văn-minh, muốn cho tiến bộ thì phải lo cho tinh-thần với vật chất cho được tráng-kiện, mà con người tiến-bộ với cái vật-chất tráng-kiện kia là ai? có phải là đoàn em trẻ không?

Vậy người làm cha mẹ biết lo cho con, biết lo cho nòi giống, hãy dùng thuốc SONG-TIÊN-HOÀN số 7, hiệu ĐÀU-RỒNG mà bồi bổ sức-lực cho trẻ em đã mang những bệnh kể trên đây,

thì trong mình trẻ em sẽ được mạnh khỏe, dầu trẻ em không bệnh mà uống được SONG-TIÊN-HOÀN này thì càng thêm sức-lực hơn nữa, học hành thêm phát đạt chẳng sai.

NGUYỄN-THỊ-KINH, Saigon. Tổng Đại-lý hiệu thuốc ĐÀU RỒNG, và các chi nhánh sau đây đều có trữ bán:

BENTRE M. Nhan-văn-Ấp

BATRI M. Trần-văn-Đinh

MOCAY M. Ngô-văn-Tho

TRAVINH Hiệu Nam - Thanh

M. Phạm-ngọc-Cần

CAUNGAN M. Trịnh - hữu - Duyên

TIEUCAN M. Nguyễn-văn-Lục

MACBAC M. Tô-vinh-Trường

VINHLONG M. Nguyễn-thành-Liền

TAMBINH M. Trần - quang - Minh

TRAON Hiệu Thuận - Quang

M. Lương-văn-Phượng

CANTHO M. Võ-văn-Nhiều

CANTHO Thành-Phát Bazar

CANTHO Nhà thuốc Annam,

M. Trần-lương-Thiện

OMON M. Trần-Hưng-dit Báo

CAIRANGM. Hứa-thành-Giám

PHUNGHIEM M. Lương-văn-Huê

SOCTRANG M. Trịnh-kim-Thinh

SOCTRANG Nhà thuốc

Trường-Xuân

BACLIEU M. Lê-ngọc-Thành

dit Thầu

CAMAU M. Phạm-văn-Được

NGANAM M. Lâm-tấn-Hưng

LONGMY M. Từ-bình-Sinh

RACHGIA M. Nguyễn-ngọc-Thái

LONGXUYEN M. Đồng-văn-Lân

M. Đồng-thị-Dôi

THOTHOT Tiệm Quảng-tương

Thanh

CHAUDOC Bazar Toành-Phát

TANCHAU Tiệm Phú-Lập

TINHBIEN M. Mã-văn-Lợi

SADEC Co Nguyễn-thị-Linh

CAOLANH M. Ng-thành-Cự

CAITAUTHUONG Co Phạm-thị-Ihân

CAIBE M. Lê-văn-Mãng

CAILAY Tiệm Xuân-xương

CAP Saint-JACQUES Co Trần-thị-Huân

LONGBIEN Tiệm Quảng-hưng

Long

BARIA M. Lưu - xiếu-Linh

Coiffeur

LONGTHANH Bà Huỳnh-thị-Đầu

BIENHOA M. Dương-tấn-Ihân

THUDAUMOT M. Phạm-v-Sửu

GIADINH Chợ Bà-chiều tiem

Nguyễn-văn-Điêu

GIADINH Chợ Bà-chiều tiem

M. Trương-văn-Thái

DAKAO M. Huỳnh-hữu-Cao

PHUNHUAN Nhà thuốc Ông-Tiên

TANAN M. Nguyễn-hữu-Dư

TANAN chợ Kỳ-son nhà Bấy

Cần

MYTHO Nhà thuốc Đầu-Rồng

số 6 đường mé sông

GOCONG M. Lê-tấn-Tho

SAIGON Mme Trần-thị-Y, 45 rue

A. Garros

CANGIOM M. Lê-thành Lợi

CHOLON M. Phạm-văn-Thinh

chợ Bình-tây

DUCHOA M. Lai-văn-Thường

TAYNINH nhà M. Nguyễn-văn

Phòng

TRANG-BANG tại chợ

M. Vương-Trường

LOCNINH Madame Cần tiem

Phung-hoang

TRANGBANG Thala M. Lê

vinh-Trường

CHIPOU M. Nguyễn-văn-Đầu

SOIRIENG M. Trần-văn-Siem

PHNOM-PENH Bazar Trường

Xuân quai Piquet

TAKEO Tiem Kiêm-Thành-Phát

KOMPONG - CHHNANG M.

Lâm-văn-Cáo

PURSAT Tiem Nam - hiệp - Thanh

SIEMREAP M. Nguyễn-văn-Trọng

KOMPONG-THOM M. Nguyễn-ngọc-Lân

KOMPONG-CHAM Tiem Nghia-Lợi

M. Lê-văn-Thông

PHANTHET M. Ta-văn-Ta

NHATRANG M. Nguyễn-bào-Văn

Tiêm Phước-Mỹ

HANOI Hiệu MINH-SON, 52 rue

Jules Ferry

TAN VAN THE THAO

Trẻ em Việt-Nam

NÊN VÀO ĐOÀN HƯƠNG-ĐẠO

Có trên ba năm nay — nghĩa là từ khi ông Trần-văn-Khắc ở Bắc vào Nam, người Nam-kỳ mới thấy bóng Đồng-tử-quân và hiểu rõ cái tôn chỉ và mục đích của nó thế nào vậy.

Nói cho phải, đoàn Hương-đạo ngày nay mà được thanh-hành ở đây, một phần công gây dựng lớn-lao, ngoài ông Khắc ra thì là của ông Trần-văn-Khắc.

Chỉ trong vòng có ba năm mà người nhập vào đoàn có đến mấy trăm, đó là tôi chưa kể ở lục-tỉnh rải-rác mỗi nơi đều có tiểu-ban Hương-đạo.

Bóng cờ Hương-đạo phát-phối trên đất Việt-nam, ta có nên mừng chăng? Câu hỏi này tôi tưởng ai rõ mục đích Hương-đạo giúp ích cho con người, như là thanh-niên, ra thế nào rồi, thì họ không còn dự-dự gì nữa mà không gặt đầu công nhận.

Đối với người chỉ nghe tiếng Hương-đạo đoàn mà không rõ tôn chỉ ra sao, tôi cần phải giải bày ra đây, mong rằng nếu họ có con em mà muốn sau được thành người hoàn-toàn, thì nên cho chúng nhập vào đoàn Hương-đạo sớm chừng nào hay chừng nấy.

Mục đích đoàn Hương-đạo có thể tóm tắt là đào-tạo thanh-niên trở nên một người hữu dụng sau này. Vì thanh-niên này sẽ trở nên một người chỉ biết làm đều phải, biết trung thành với tổ-quốc, có lòng ái-ái lẫn.

Tuy ngày nay số thanh-niên nhập vào đoàn Hương-đạo được một số khá-khả mặc dầu, song như thế cũng chưa đủ. Thanh-niên Việt-nam phải vào đoàn Hương-đạo nếu không hết được thì ít ra cũng phải cho nhiều. Vào đó để mà đào-lạo tánh tình, cải-hóa họ.

lỗi xưa nay vì liễu lĩnh phóng túng mà mang vào mình đó. Đầu tôi tôi không rõ chờ thanh - niên Việt - nam phần nhiều chỉ lo rước lấy những điều hư thân làm hại cho tương-lai họ đã đành mà còn liên-lụy đến người bao bọc xung quanh họ tức là xã-hội nữa.

Như thế là một điều đáng cho ta lo nghĩ lắm chứ. Bởi thấy mục - đích của đoàn Hương-đạo rất hay và rất phù-hợp với hoàn-cảnh ở đây mà tôi dám cả gan hô-hào cổ-động xin tất cả phụ-huynh Annam nên cho con em nhập vào đoàn Hương-đạo sớm chừng nào càng tốt chừng nấy.

Ở nước khác kể làm cha mẹ lo-lắng cho tương lai con cái thường ủy-thác con họ cho luật Hương-đạo uốn-nắn cai trị. Nói đến đây tôi nhớ đến một bà nọ ở Anh vì hâm-mộ mục đích của đoàn Hương-đạo mà bằng đưa con vừa được một tuổi đến tìm ông đoàn-trưởng Hương-đạo và nói với ông này rằng :

— Thưa ông, tôi có thằng này mà mới được một tuổi, ông có thể cho nó nhập vào đoàn ông chăng?

Vị đoàn-trưởng kia vui vẻ, vội vả đáp :

— Được lắm, nhưng bà đem nó tới đây trễ hết một năm.

Câu nói của vị đoàn-trưởng kia có cái ý nghĩa cao xa tỏ cho ta biết rằng người chú-trọng con nít từ khi mới lọt lòng mẹ kia lặn.

Thấy mục đích đoàn Hương-đạo rất phù hợp với thanh-niên ta, tôi rất tán-thành và xin phụ-huynh ai có con em, mà muốn cho chúng trở nên người hữu dụng sau này, nên cho nhập vào đoàn Hương-đạo.

— YM —

Nhà bảo-sanh Moderne

110, Rue Boresse - SAIGON



(Xéo bót Si-nhe Cầu-ông - lãn) Saigon, là một nhà bảo-sanh hoàn toàn, dùng theo phép vệ-sanh. Trên lầu phòng riêng.

Giường sắt, có phòng để để riêng khoan khoát—Dưới đất rộng rãi có phòng để để riêng rất sạch sẽ. Sự trông coi, săn sóc, thuốc men cho người mẹ và trẻ nhỏ rất ân cần hậu đãi.

Giá mỗi ngày từ 1\$50 đến 3\$50. Xin đồng-bào chiếu cố. Rất cảm ơn.

Chủ nhân : Mme HỒ-THỊ-SẮC

Mụ tốt-nghiep trưởng-thuộc Hanôl

TRU'ÔNG-XUÂN

Ở đại-lộ Galliéni n° 26 (gần gare Arras)

Nem nướng thật ngon theo như lời quảng-cáo công sai. Boy nhậm lệ, khuôn phép. Xin mời quý bà, quý ông, đến dùng thử trong lúc nhàn du ất sẽ đẹp ý.

Ái muốn dựng đồng-hồ rất xinh đẹp, thì hãy kiểm con niêm nhà đây thép đã đóng dấu rồi, (timbres poste oblitérés), bất luận là thứ 5 xu, 4 xu, 2 xu, 1 xu, vắn vắn, cứ 1000 con, thì đổi dựng một cái đồng-hồ Chronomètre en métal (gravé ou uni), 2000 con thì đổi dựng một cái đồng-hồ để bàn giấy (Pendulette, très belle forme, en galalith).

Viết thư cho M. Vương-Hoa, Inspecteur de l'Extrême Orient capitalisation, 68 Bd Charner Saigon.

Hoàng tử de Galles

không được chơi những môn thể-thảo nguy-hiêm

Lâu nay nhiều người tưởng chúa bày ra « một » về y-phục là Hoàng-tử de Galles được tự-do chơi các môn thể-thảo.

Không đâu, tuy Hoàng-tử nước Anh ham mê thể-thảo mặc dầu, song người nhà của ông bên ấy không khứng cho ông cỡi ngựa đua, đánh banh dưới đất (Cricket), và chơi banh dài (rugby). Những môn thể-thảo này đã giết không biết bao nhiêu người rồi. Chính Hoàng-tử Frédéric độ nọ vì đánh banh, bị banh văng trúng vào đầu mà chết liền khi ấy. trái banh sắt-nhơn đó hiện-giờ còn cất tại viện bảo - tàng ở Oxford.

Hoàng-tử de Galles lại không được leo núi vì mới rồi đây vua nước Bỉ là Albert 1er vì leo lên núi mà phải thăng hà đó.

Hèn chi người ta nói « mình vàng » cũng phải lắm.

Suộm Sỏi

NGÀY CHÚA NHẬT 14 OCTOBRE

Cuộc tranh vô địch năm 1934-35

Tại sân Saigon Sport
Trận đầu
Thudaumot với Etoile de Sud
Trận sau
Saigon Sport với
Anciens Enfants de Troupe
Tại sân Renault (Cholon)
Trận đầu
Etoile Giadinh với C. A. Cholon
Trận sau
11e R. I. C. với Police Sport

Ái muốn học chụp hình

... với M. Antoine Giàu, chủ nhà chụp hình Studio Antoine Giàu, 45, Bd. Bonnard Saigon, thì hãy mau lại báo quán Tân-Văn mà ghi tên mua một năm báo. Học chụp hình với M. Antoine Giàu có nhiều điều lợi bằng thập bội số tiền mua báo.

Trong lúc...

Các bà, các cô thường bị máu huyết xấu, đường kinh không đều hay đau bụng, hoặc sanh đẻ rồi không giữ huyết, để đường kinh bế-tắc, sanh ra nhiều chứng bệnh lật-vật, như bần thần mỗi-một, ăn ngủ không được hay đau lưng nhức xương, mỗi việc chi cũng đến chán nản, có khi bạch-đái làm bãng.

Muốn dưỡng huyết lại, đường kinh đều, chỉ uống Dưỡng-huyết điều kinh hoàn, của hiệu Đức-Trọng, một hộp 0\$80 uống được 9 ngày.

Thuốc đau ruột : Trị đau bao-tử, ruột, đau bụng lâu năm, no hơi ăn không tiêu, ợ chua chảy nước dãi. Một gói 0\$60.

Dầu Cù-Là hiệu Đức-Trọng, trị bá chứng rất hay, một ve 10 xu.

Thuốc Trẻ-khí : Trị đau tức-thốn hay bồn chồn dạ dưới và cả hôn ngoại thận đều sung làm hạ-nan, đi đứng không được, nặng trĩu khó chịu. Một ve 0\$40.

Nhà thuốc Đức-Trọng, số 353, đường Cây-Mai (gần Đồn Cây-Mai) Cholon.

Để bán Nguyễn-thị-Kính và mấy nhà đại-lý ở lục-tỉnh.



LỜI BÀN DUA NGỰA

KỲ THỨ 49 — 13 OCTOBRE 1934

I. — PRIX AIGLONS	
ĐUA TRON 1.000 THƯỚC,	
NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ	
Kim-thoại-Hoa	30.5
Phân-Diệm	32
Kim-Tông	32
Roi Pépin	32
Vang-Phụng II	35
Xích-tu-Long	35
Forfait	35
Vang-Long III	36.5
Đạm-Phi	39

Độ này lựa ra mấy con có đường ăn được là : Vang-Long III, Roi Pépin, Forfait, Xích-tu-Long, Phân-Diệm và Kim-thoại-Hoa. Con Xích-tu-Long nó bỏ được tất chứng thì ăn chắc. Tôi bàn Vang - Long III nhất. Kim-thoại-Hoa và Forfait nhì, vớt Xích-tu-Long.

II. — PRIX AIGLONS (2e Épreuve)	
ĐUA TRON 1.000 THƯỚC,	
NGỰA CHƯA ĂN ĐỘ	
Hồng-Đổ	32
Vang-Huê	33.5
Hồng-Ngọc I	33.5
Hồng-Hên	35
Khửu-Tiên	38
Akilor	38
Pélican	38
Ô-tân-Lợi	38
Vang-Rồng	39
Kim-Dan Ex Krang dor	39

Mấy con vượt hay có thể ăn được độ này là : Ô-Tân-Lợi, Hồng-Ngọc, Hồng-Hên, Pélican và Hồng-Đổ. Vậy tôi bàn : Hồng-Đổ nhất, Hồng-Hên và Pélican nhì, vớt Vang-huê.

III. — PRIX SPHINX	
ĐỘ TRON BÁN 1.400 THƯỚC	
NGỰA HẠNG NHƯT	
Sang Vath	38
Đạm Hồ	200\$ 37
Tabarin	32
Đạm Bae	100. 32
Pôpos	100. 32
Kim-Lên	100. 31.5
Kim-Phụng (Lê Huê)	100. 31.5
Iéna	100. 31.5
Huỳnh-Anh	200. 31.5
Khửu-Tông	50. 31
Khửu-Ngọc	150. 31
Khửu-Hoa	30.5
Ngọc Hồ	50. 27

Độ bán này phần nhiều là đồng sức với nhau lắm, nên cần nhất phải chọn nài nào cỡi kỹ là hơn. Tôi lấy theo sức mỗi con hồi này mà bàn : Đạm-hồ nhất, Sang-Vath và Kim-Lên nhì, vớt con Popós.

IV. — PRIX ÔNG CỌP	
Double Event	
ĐUA TRON CHẤP 1.200 THƯỚC,	
NGỰA HẠNG NHỊ.	
Hồng-Môn	27
Hồng-Bào	31
Hồng-Hoa	32
Mã-thành-Long	32
Đạm-Nhỏ	32
Hồng-Lân	34.5
Vang-Sang	36
Khửu-Chia	36.5
Đạm-Anh II	37.5
Vainqueur	38
Aérlen	39.5
Tarzan	40.5

Độ « Đúp » này nhiều ngựa mà tầm thường, mấy con khá lại bị nghĩ lâu mới ra. Theo tôi lựa mấy con có thể ăn được là : Hồng-Hoa, Hồng-môn, Vang-Sang, Hồng-Lân, Hồng-Bào, Vainqueur và Đạm-Nhỏ. Tôi bàn : Vainqueur nhất, Hồng-Lân và Hồng-Bào nhì, vớt con Hồng-Môn.

V. — GRAND PRIX	
ĐUA TRON 1.700 THƯỚC, NGỰA THƯỢNG HẠNG MỚI.	
Farman	36
Soudan	36
Anh-Hùng	35
Kanglang Peck	35
Fille de l'Air	33.5
Phénix	32.5
Pôpénh	32
Talisman	32
Kim-Anh	27.5

Độ hội ngựa lip mới mùa này thấy Phénix, Anh-Hùng, Kim-Anh, Farman, Talisman và Pôpénh là hay hơn hết, đường 1.700 thước nên chọn con nào bền bỉ là chắc ăn hơn. Tôi bàn : Farman nhất, Phénix và Anh-Hùng nhì, vớt con Talisman.

VI. — PRIX ÔNG CỌP (2e épreuve) Double-Event

ĐUA TRON ĐỘ CHẤP 1.200 THƯỚC, NGỰA HẠNG NHỊ	
Vive Phú-thọ	37.5
Gobelin	37.5
Đạm-Hên	37
Vang-Gia	35
Vang-Long II	32.5
Vang-Hoa	32
Hồng-dại-Lợi	31.5
Dalagos	31
Ô-Lân	30.5
Khửu-th-Long	30
Bon Saphir	28.5

Độ đúp sau này lấy theo sức mỗi con thì nên chọn Vive Pau Thọ, Gobelin, Hồng-dại-Lợi, Ô-Lân, Dalagos và Vang-Hoa là hay hơn. Vậy tôi bàn : Hồng-dại-Lợi nhất, Ô-Lân và Vive Phú-Thọ nhì, vớt con Gobelin.

VII. — PRIX DE CONSOLATION

ĐUA TRON ĐỘ CHẤP 1.500 THƯỚC, NGỰA NGOẠI HẠNG CỬ	
Khửu-Bay	42
Vương-Em	39.5
K m-Lang Ex Sun	39
Vang-Vân	39
Hồng-thanh-Mỹ	37.5
Huỳnh-Long	35.5
Vang-Dài	34
Vang-Anh	33.5
Mã-dại-Hùng	33
Kim-Luông	30

Đám ngựa chưa ăn độ mùa này theo tôi biết thì : Vương-Em, Khửu-Bay, Vang-Anh, Mã-dại-Hùng và Vang-Vân là có đường ăn hơn. Vậy tôi bàn : Vương-Em nhất, Mã-dại-Hùng và Vang-Anh nhì, vớt con Vang-Vân.

Double Event

Thuận đánh : Vainqueur và Hồng-dại-Lợi.

Ngược thì : Ô-Lân và Hồng-Lân.

QUANG-MINH

Bar VIỆT-NAM

173-175-177 Bd Galliéni CHOQUAN

Những ngày thứ năm thứ bảy chúa nhật có và khiêu vũ và orchestre, có bán Nem, Bì. Bánh nghệ đặc biệt. Bởi bất thiếp nhậm lệ chỗ sạch sẽ mát mẻ có thể quý ông, quý bà, quý cô sẽ được vừa lòng. Nay kính

THẦY THÔNG DÂY THÉP

A black and white illustration of a man and a woman in a dance pose. The man is wearing a dark suit and is lifting the woman. The woman is wearing a light-colored, flowing dress and has her arms extended. They are both looking towards the right.

A black and white woodblock-style illustration of a man with a long, thin beard and mustache. He is wearing a large, conical hat and a robe with a diamond or cross-hatch pattern. The illustration is positioned on the right side of the page, partially overlapping the text.

DÉPÔT LÉGAL
 Tirage 4200. exp
 Angon le 23/10/1830